

GỞI LẠI MÙI HƯƠNG

HỒ THỦY

Đêm đã khuya, chung quanh cô mọi vật đều rất yên tĩnh, chỉ còn chiếc đồng hồ ngoài phòng khách là đang gõ từng tiếng tích tắc đều đặn, nhịp nhàng. Dù cố gắng bằng mọi cách nhưng cô vẫn không sao dễ được giấc ngủ, mắt cứ mở lớn nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ, trăng mười bốn treo trên ngọn cây phủ một lớp ánh sáng màu vàng dịu lóng lánh trên sóng lá, gió nhẹ thổi đong đưa làm cho ánh trăng chao qua đảo lại bên gối cô nằm, hương thơm của hoa Ngọc Lan lùa qua khe cửa sổ vào căn phòng nhỏ bé của cô, tràn ngập trong không gian; chỉ có cô; hương Ngọc Lan và ánh trăng vàng bầu bạn cùng nhau. Đồng hồ dạo một khúc nhạc ngắn rồi gõ một tiếng ngân nga; giữa sự im lặng mênh mông của bóng đêm; tiếng chuông đồng hồ trở nên lớn như tiếng nhắc nhở của thời gian; tiếp đó là tiếng ho của cha cô ở phòng bên cạnh, sau tiếng ho là tiếng ông trở mình; thêm một tiếng thở dài rất sâu và buồn.

Cô muốn khóc nhưng không thể nào khóc được; cũng như lúc cô muốn ngủ mà mắt cứ mở to, nước mắt của cô không trào ra ngoài mà lại chảy ngược vào trong tạo thành những tiếng thổn thức chỉ riêng mình cô nghe được mà thôi, cô khát khao thềm muốn trong lúc này đây; hơn bao giờ hết được nép mình trong lòng mẹ, hít thở mùi hương từ người mẹ toát ra và được kể lể với mẹ đủ mọi điều chất chứa ở trong lòng. Lâu lắm; đã bao nhiêu năm rồi; cô thiếu thốn mùi hương, tiếng nói và ánh mắt của mẹ, thiếu vắng sự vuốt ve âu yếm từ bàn tay mềm mại của mẹ, cô biết không có gì có thể bù đắp được sự thiếu thốn đó.

Chiều nay trong lúc cô đang chăm sóc hàng rào hoa Dã Quỷ bên hông vườn; dù rằng đối với mọi người thì Dã Quỷ chỉ là một loài hoa dại nhưng cô lại rất thích nó, vì mỗi lần hoa nở thì hàng rào nhà cô lại rực rỡ với sắc và ng kiều sa, lộng lẫy- cha cô đi làm về- đã nói với cô về chậm rãi, buồn buồn:

- Cha cảm thấy mỗi mệt, đã đến lúc con phải làm công việc này thay cho cha.

Cô cúi đầu im lặng, điều thay đổi đang đến, thâm tâm cô vẫn chờ đợi nó nhưng không nghĩ là nó lại đến với cô vào lúc này vì cô vẫn còn quá nhỏ, cô chỉ mới mười tám, vừa thi đậu tú tài, cô còn muốn tiếp tục vào đại học. Công việc của cha cô là làm quản thủ thư viện của viện đại học Đà Lạt, suốt ngày ông ngồi giữa bốn bức tường được bao vây bởi sách báo, công việc này tạo cho ông sự hiểu biết sâu rộng về thế giới, về con người và cuộc sống qua những quyển sách; báo mà ông đọc hằng ngày, nhưng ông lại khép kín tâm hồn mình kể từ ngày vợ ông qua đời, cái chết của mẹ cô là một điều phi lý hết sức đối với gia đình cô; là một sự mất mát vô cùng to lớn đầy đau thương nhưng lại đúng với quy luật của Tạo Hóa. Cha mẹ cô chỉ có ba người con gái, mỗi người cách nhau đều đặn năm tuổi, cuộc sống của gia đình cô đang êm đềm, bình lặng, đồng lương của cha cô chỉ vừa đủ cho gia đình ăn no mặc ấm, mẹ cô phụ kiếm tiền thêm cho cả nhà được ăn ngon, mặc đẹp bằng cách nhận làm các loại bánh cưới và sinh nhật, nhờ khéo tay, kỹ lưỡng nên rất nhiều người đặt làm... Thế nhưng bà lại mất khi đang nặn những bông hồng trên chiếc bánh sinh nhật của khách hàng. Một cơn “đột kích” của trái tim. Lúc mẹ mất, chị Thanh- người chị lớn đã có chồng và một đứa con, Thảo là chị kế vừa tròn mười bảy tuổi, Thảo đã biết mộng mơ, biết gửi hồn mình bay bổng theo hình ảnh “chàng tráng sĩ trên lưng ngựa”, chị cũng có vài ba cuộc hẹn hò vui chơi, với những lần nhóm họp bên ngoài, và những tình cảm riêng tư thầm kín, nỗi đau mất mẹ của hai chị đã phần nào được chia sẻ, được phân tán qua những niềm vui riêng tư đó nên không hẳn là sự mất mát quá to lớn và hoàn toàn như của cô, còn cô... lúc đó cô chỉ mới mười hai tuổi, vẫn còn lẻo đẻo bám theo gấu áo của mẹ, vẫn còn nằm rúc c vào nách mẹ, mỗi tối vẫn đòi mẹ kể chuyện cổ tích và vùi vãnh mẹ đủ mọi thứ trên đời- lúc đó- mẹ là tất cả: là trời; là đất; là núi non sông biển. Vì vậy cô chơi với, hệt hẫng như bị rơi vào một khoảng không mịt mù thăm thẳm, nỗi đau của cô chưa có ai chia sẻ và không ai chia sẻ được, kể cả cha cô; vì ông cũng đau đớn như cô. Từ lúc mẹ mất, cha cô khép kín tâm hồn, ngày hai buổi ông lặng lẽ đến thư viện làm công việc của mình, bốn bức tường và không gian im ắng của thư viện hình như hợp với nỗi lòng của ông hơn, nên ông càng thu mình lại, mỗi buổi chiều đi làm về; ông chỉ thích ở trong phòng nghe nhạc;- những bản classic- trong đó có Symphonie Pastoral của Beethoven mà ngày xưa mẹ cô rất thích.

Sau ngày mẹ mất thì cha cô kêu vợ chồng chị Thanh về ở chung để thay mẹ lo cho cha và hai em, chồng chị hiền lành, vui tính lại thường xuyên đi công tác xa nhà. Cha cô chỉ nói chuyện với các con vào bữa cơm tối. Chị Thảo càng ngày càng đẹp, tính tình sôi động, ồn ào, hai năm sau ngày mẹ mất chị thi đậu vào ngành H'autesse de l'air, chị có điều kiện bay nhảy, ít khi về nhà. Riêng cô thì lớn lên trong sự thiếu vắng bàn tay chăm sóc của mẹ cùng với tâm hồn khép kín của cha. Đêm đêm; trong giấc ngủ cô thường mơ thấy trước mặt mình là một giòng sông bằng sữa trắng đục với một núi kẹo cao ngất; ở giữa gòng sông và núi kẹo ấy; là mẹ cô đang đứng đưa tay về phía cô vẫy gọi đợi chờ. Cô lao về phía mẹ nhưng đôi chân đã bị chôn chặt xuống đất còn mẹ cô thì cứ lùi dần... lùi dần về phía sau rồi khuất hẳn, cô gào khóc và giật mình thức giấc, nước mắt ướt đầm gối, cô nức nở ôm lấy chiếc áo của mẹ phủ lên mặt mình; hít lấy hít để mùi hương trong áo mẹ dù đã phai nhạt từ lâu...nhưng đối với riêng cô thì cô vẫn cảm nhận được rất rõ mùi hương nồng ấm của mẹ.

Cô đến trường mỗi ngày nhưng luôn cảm thấy lạc lõng giữa các bạn học, mỗi lần nghe họ kể với nhau về những câu chuyện có mẹ ở trong đó, về những món quà mẹ họ mua cho...cô tủi thân tránh ra nơi khác, cô giáo dạy học biết tâm trạng của học trò nhỏ của mình, thường trìu mến, tỏ lòng yêu thương cô; nhưng đối với cô thì mùi hương, hơi ấm của mẹ vẫn diệu kỳ và khác hẳn với bao nhiêu người.

Trong bữa cơm tối nay cha cô trở lại với câu chuyện mở đầu lúc chiều, ông nói với chị Thanh và cô:

- Cha đã xin với viện trưởng và Ngài đồng ý cho Thu vào thay cha, ngày mai Thu theo cha tập việc, đầu tháng chính thức vào làm, hồ sơ thủ tục xin việc cha lo. Nếu còn mẹ, Thu không phải vào đời sớm, cha rất buồn nhưng cha cần nghỉ ngơi, cha đã mỏi mệt rồi.

Cô chỉ im lặng, không có ý kiến gì vì mọi chuyện cha đã quyết định cho cô; chị Thanh ái ngại nhìn cô, chị không dám thở dài mặc dù chị rất muốn, chị thương đứa em gái út nhỏ bé nhưng chị cũng ít nói như cha, sự chăm sóc của chị nhẹ nhàng và kín đáo, chị tôn trọng mọi suy nghĩ và những tâm tư của cha và các em gái, chỉ có Thảo; cô như con chim nhỏ có giọng hót hay cùng với đôi chân thích nhảy nhót, đôi cánh bay lượn trên bầu trời xanh và

miệng ư ca hát líu lo. Thảo tự quyết định cho mình một nghề nghiệp, một cuộc sống phù hợp với ý thích và tâm tính của mình, sau mỗi chuyến bay cô trở về nhà cùng với vài người bạn, sự có mặt của Thảo đã làm khuấy động không khí tĩnh lặng trong nhà, cô vui đùa với hai đứa cháu nhỏ, cô ríu rít kể chuyện cho cả nhà nghe về những nơi cô đã đi qua... sau đó thì cô trở lại cuộc sống sôi nổi theo những chuyến bay, trả lại sự yên tĩnh như củ cho ngôi nhà yêu dấu. Rồi có những lần chồng chị Thanh về phép, ngôi nhà có thêm hơi ấm của hạnh phúc, lúc đó chị Thanh được sống cho riêng mình; tuy ngắn nhưng đầy đủ và trọn vẹn.

Ngày mai cô sẽ theo cha đến thư viện để học việc, hai tuần sau sẽ chính thức trở thành cô quản thủ thư viện, đây là sự thay đổi lớn đối với cô, cô ước ao phải chi có mẹ ở đây, bên cạnh cô vào lúc này để bà biết rằng con bà sắp trưởng thành nhưng vẫn còn rất bé bỏng, vẫn rất cần có mẹ ở bên cạnh; cô thở dài.

Đêm thật sâu, thật yên tĩnh, trăng giờ này đã leo qua khỏi ngọn cây, ánh trăng bàng bạc, lấp lánh như lời mời gọi, chung quanh chiếc đĩa tròn vàng dịu là những quầng sáng ngũ sắc huyền ảo, giữa thình không của im lặng và màu sắc; cô cảm thấy trong tâm hồn mình mênh mênh một nỗi buồn.

Cô đi cùng cha ra khỏi nhà, hàng rào đầy hoa Dã Quỳ hình như đang ái ngại nhìn cô, thửa nhỏ lúc mẹ còn sống cô vẫn tung tăng theo cha đến thư viện nên đã quá quen thuộc với con đường, với nơi chốn, khoảng sân trống và những ghế đá nằm bên những gốc cây này, mỗi giảng đường nằm trên một ngọn đồi trong khuôn viên của trường quanh thư viện... Thế nhưng hôm nay mọi vật chung quanh cô dường như khác hẳn; tất cả thay đổi và lạ lẫm làm cho cô nôn nao bồi hồi, trong cô có những cảm xúc khó nói thành lời; cô như thấy mình lớn và quan trọng hơn.

Cô bước vào cổng thư viện với cha; ông đưa cho cô chùm chìa khóa; cô hiểu ý: đó là công việc đầu tiên; cô mở rộng hai cánh cửa thư viện; cha cô đưa cho cô cây chổi lông gà: đó là công việc thứ hai... tiếp đến ông chỉ cho cô một cái quầy nhỏ; cao ngang ngực; có rất nhiều học đưng thẻ mượn sách và những danh mục sách, ông điềm điềm; nhỏ nhẹ dẫn giải cho cô từng công việc một, đưa cô đi quanh phòng và chỉ cho cô xem từng kệ sách từ thấp lên

cao với các mẫu tự ABC...; các đề mục, các tài liệu, tiểu thuyết v.v...đó là công việc thư ba, sau cùng ông dẫn cô đến một cánh cửa nhỏ và bảo cô mở ra: đó là một kho sách nhiều và nhiều vô kể, cô im lặng lắng nghe, ghi nhận tất cả những điều cha cô nói.

Một vài người bước vào thư viện, họ đến quầy; đưa thẻ và nói tên quyển sách; cha cô viết tựa sách vào một mẫu giấy nhỏ rồi đưa cô; chỉ cho cô nơi lấy. Căn phòng thư viện thoáng mát, ánh sáng vừa đủ, hai dãy bàn dài với bốn hàng ghế; cứ hai hàng ghế đối diện nhau giữa một dãy bàn. Ai vào đây cũng đều nhẹ chân bước, từ tốn ngồi xuống ghế, mọi người chăm chú, cắm cúi vào trang sách trước mặt mình, chỉ thì thầm trao đổi khi thật cần thiết, tiếng động có thể nghe được lớn nhất và rõ nhất trong phòng là tiếng từng trang sách lật qua hơi mạnh tay của một người nào đó vì sơ ý. Cô cảm thấy dễ chịu với khung cảnh và không khí này, cha cô nhìn cô với vẻ dò hỏi, cô gật đầu và thấy ông hơi mỉm cười.

Nhờ có trí nhớ tốt nên cô mau chóng làm quen với công việc này và yêu thích nó, những người khi bước chân vào thư viện cũng giống như họ bước vào một thế giới khác; thật riêng biệt và không có những xô bồ náo nhiệt ồn ào hỗn tạp, họ im lặng và tôn trọng sự im lặng của người khác. Cô thích nhìn nét mặt của những người ngồi trong thư viện; nhất là nhìn các cô gái để đoán xem bên trong tâm hồn họ đang ẩn chứa điều gì? cô thấy mỗi người trong số họ đều mang một nỗi niềm riêng nhưng lại có chung một khát vọng là đạt cho được mục đích của mình bằng tri thức và lòng ham học hỏi, cùng sự chuyên cần, tính nhẫn nại.

Cuộc sống của cô đang từng ngày đổi mới, cô cảm thấy mình lớn dần lên, chững chạc trong suy nghĩ và thận trọng với từng công việc, nhưng trong thâm tâm mình; cô vẫn cảm thấy thiếu vắng, cô vẫn rất thèm được nép vào lòng mẹ, được kể cho mẹ nghe về tất cả những gì cô đang trải qua, và những gì sẽ đến với cô. Có những chàng sinh viên vào thư viện để đọc sách thì ít nhưng nhìn cô thì nhiều, có người khi đưa thẻ sinh viên để mượn sách lại kèm thêm vào đó một tờ giấy hẹn hò, trao gởi...Cô không có chút cảm giác gì khi nhận những mảnh giấy như thế, tâm hồn cô vẫn trống vắng và nhớ về mẹ mình. Cha cô có nhiều thời gian rảnh rỗi hơn kể từ ngày cô chính thức trở thành người quản thủ thư viện, ông xoay qua thú chơi hoa kiểng, nuôi chim,

cá và dành nhiều thời gian để chăm sóc cho những “ bạn ” mới của mình.

Năm nay mùa mưa đến sớm hơn mọi năm, cơn mưa đầu mùa trút nước xuống thành phố ào ào mạnh mẽ. Mặc dù ngồi trong thư viện, giữa những kệ sách và bức tường bằng kính phía trước nhưng cô vẫn cảm nhận được mùi hăng nồng của mặt đất xông lên từ bên ngoài lọt vào, cơn mưa chiều đến bất ngờ sau vài ngày trời trở mình oi nồng ngọt ngào. Cô thầm nhủ: bắt đầu là những ngày ướm át khổ sở đây, cô lo lắng nhìn ra ngoài; gần đến giờ về mà mưa vẫn còn lớn, nước trên trời cứ tuôn xuống xối xả, những người đang ngồi trong thư viện cũng nhấp nhòm nhìn ra ngoài, có lẽ họ đang sốt ruột, bồn chồn như cô, những trang sách lần lượt gấp lại, vài người đứng lên tới quầy trả sách, cô lặng lẽ làm việc, không bồn chồn nôn nóng. Tạm quên cơn mưa bên ngoài và nỗi lo trong lòng mình, mọi người rời khỏi ghế, họ ra đứng ngoài hành lang thư viện, cô cảm thấy buồn cười với ý nghĩ : tại sao người ta cứ thích ra đứng ngoài hiên nhìn mưa rơi hơn là ngồi thêm ít phút trên ghế để đọc thêm vài dòng chữ mà chờ đợi?.. Cơn mưa nhẹ dần nhưng chưa dứt hạt- bây giờ thì có thể về được rồi- và họ; mỗi người rẽ một hướng để về nhà mình, trong thư viện không còn ai. Cô xếp dọn đầu vào đó xong xuôi rồi ra ngoài khóa cửa. Hình như trời muốn trêu cô nên bỗng nhiên mưa lại nặng hạt, mắt cô lơ đãng nhìn mông lung ra màn mưa dày đặc và ý nghĩ thì cứ lênh đênh...

- Mưa lớn quá không về được đâu, cô bé à.

Cô giật mình nhìn về nơi vừa phát ra tiếng nói, một chàng trai đang nghiêng người dựa vào cửa, một tay đút túi quần, tay kia vịn vào cổ áo chemise, mỉm miệng cười nhìn cô hơi có vẻ thân thiện, cô mím môi không trả lời, trong cô vừa có một chút hồi hộp lẫn một chút nao nao. Mấy hôm nay chiều nào anh ta cũng đến thư viện, ngồi vào một chiếc ghế nhất định ở một góc phờ ng- mà- từ phía của cô là nơi dễ thấy nhất, cô không mấy chú ý đến anh ta; mặc dù từ nơi anh ta toát ra một vẻ hấp dẫn rất đàn ông, cô thích nhìn những người con gái hơn; để dò xem có ai trong số họ đang mang một nỗi niềm như cô? cô thèm được tâm sự, được trò chuyện bằng lời với ai đó đồng trang lứa- bằng lời nói hơn là bằng ý nghĩ- niềm khao khát đó đến với cô từ

khoảng thời gian cô nghĩ rằng mình đã lớn...

- Nhà cô bé ở gần đây không?

Cô lại mím môi không trả lời, đúng hơn là cô khó lên tiếng để đáp lại câu hỏi của anh ta, cô dậm bước xuống bậc cấp để ra đường, anh ta nhìn thấy vẻ bối rối của cô, cười nhẹ:

- Còn mưa mà.

Cô có cảm giác hai bên má của mình nóng bừng như bị hơi lửa, mắt cô cay cay, một giây chân chừ; cô quyết định đợi mưa mà về. Anh ta cũng bước ra đường; đi bên cạnh cô nhưng hơi cách xa một chút xíu, Cả hai cùng ướt, anh ta than vu vơ:

- Hai đứa như hai người điên.

Cô bật cười, anh ta cười theo, hôm nay đường về sao mà ngắn quá, đã đến nhà rồi; cô liếc nhìn anh và nhanh chân đẩy cổng bước vào. Anh ta dừng lại một giây; nhìn vào sân nhà cô rồi quay lưng trở lại lối cũ, chân hất nhẹ hòn đá nhỏ bên đường, miệng huýt sáo một điệu nhạc cao bồi nào đó. Nhìn người cô ướt mưa chị Thanh cuống quýt nấu nước nóng cho cô tắm:- phải tắm nước nóng để không bị cảm. Nhưng hình như cô bị cảm thật rồi- hình như thôi- cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng.

Đêm nay cô không ngủ được, không dung tâm hồn cô mệnh mang một nỗi buồn chơi vơi lãng đãng, một nỗi xao xuyến dịu dàng ve vuốt trái tim, trong cô đang có những thứ tình cảm kỳ lạ; lẫn lộn lung tung, không làm sao phân tích được từng thứ một, đâu là nỗi bồi hồi? Là băng khuâng? Là bối rối? đây là lần đầu tiên trong cuộc đời mình cô có những cảm giác như vậy, lẫn trong những cảm giác ấy...lãng vảng đâu đó hình ảnh của chàng trai ban chiều.

Nắng Đà Lạt không gay gắt dữ dội như Huế, không nồng nực oi bức như Sài Gòn, mà chỉ dịu dịu êm êm, màu nắng hồng trong veo vào buổi sáng và vàng hanh óng mượt vào buổi chiều, những con đường dốc đi lên đi xuống uốn quanh thành phố nhỏ, hai bên đường trồng hai hàng cây Anh đào mà mỗi mùa hoa nở là cả thành phố như chìm ngập trong màu hồng tươi non của những cánh hoa mỏng manh quyến rũ, những ngọn đồi nằm liền kề nhau

tạo nên những thung lũng xanh mượt màu cỏ non, những ngôi nhà mái ngói đỏ kiến trúc theo kiểu Pháp ẩn hiện trong những vòm cây thông xanh mượt, hai màu sắc xanh đỏ chen lẫn vào nhau làm nổi bật cho nhau; cộng thêm vào đó là sắc xanh của trời và màu trắng nõn của mây tạo thành một bức tranh của màu sắc rất sống động và rất thật trong không gian. Đà Lạt là thành phố của màu sắc, của hương và hoa, của sự êm đềm lãng mạn. Chỉ cần bước ra đường là cảm nhận được mùi hương của hoa, mùi thơm của cà phê từ những quán bên đường tỏa ra ngập tràn cả không gian. Người Đà Lạt và những người bước chân lên Đà Lạt đều thèm đến da diết một tách cà phê nóng; vì trời Đà Lạt lạnh lạnh, vì cảnh Đà Lạt đẹp, và vì đôi má của thiếu nữ Đà Lạt thì đỏ hây hây, một tách cà phê nóng sẽ làm tăng thêm cảm xúc trong tâm hồn mỗi người, điều đó không thể thiếu được, những ai không biết uống cà phê; khi bước chân lên thành phố hoa Anh Đào này cũng phải tập nhâm nhi một vài ngụm và kêu lên rằng

1 Ôi, sao mà ngon quá...

Đà Lạt còn là thành phố của hoa Dã Quỳ, đi đâu cũng thấy Dã Quỳ nở vàng cả một khung trời đầy thơ mộng. Cô hành diện, tự hào về thành phố của mình và trên tất cả cô là người của Đà Lạt, trong lòng Đà Lạt.

Nhưng Đà Lạt đang vào mùa mưa, bầu trời xám ngắt, buồn bã, ngày hai buổi cô vẫn đến thư viện đều đặn, chàng thanh niên đi cùng với cô một đoạn đường hôm nào; đã vắng mặt suốt cả tuần nay, chỗ anh thường ngồi không bị bỏ trống, thay vào đó là những người khác, thế nhưng cô vẫn cứ nhìn vào chiếc ghế cuối góc phòng, vẫn bắt chột giật mình; tim đập nhanh...và rồi cô khẽ thở dài buồn bã, nỗi buồn của cô cộng với màu trời xám làm cô muốn khóc. Ngày qua ngày cô thầm mong anh xuất hiện, ngồi đó, trên chiếc ghế thư viện ở góc phòng. Sau những giờ làm việc cô trở về nhà mang theo một nỗi buồn man mác, con đường dốc mỗi ngày cô thường đi lên đi xuống nhẹ hẫng mà nay bỗng trở nên nặng nề, hai bên đường hoa quì vàng đọng đưa trong gió như muốn hỏi han cô một điều gì, còn cô lại đang rất muốn được khóc, được tâm sự với một ai đó, nhưng với ai bây giờ? Ngôi nhà thân yêu của cô nằm ở gần cuối khúc quanh, trước cổng nhà là cây hoa Ngọc Lan mà mẹ cô trồng trước ngày bà mất; nay thì nó đã lớn lắm, đến mùa ra hoa, mùi thơm của Ngọc Lan bay ra xa; ngào ngạt, dịu dàng, bên hông nhà là một hàng rào hoa Dã Quỳ có màu vàng tươi thắm do chính tay cô trồng vào ngày

sinh nhật thứ 16 của mình, hai bên cổng nhà cha cô trồng hai bụi hoa Tường Vi, những cánh tường vi màu hồng phấn nhỏ bé, mỏng manh, ở một góc sân bên phải có những cây hoa Cánh Bướm, Hoa Hồng, và thêm mấy cụm Cẩm Chướng đủ màu... Cô đẩy cổng bước vào; lòng thầm mong chàng trai ấy bất chợt xuất hiện phía bên kia đường, nhưng con đường vắng ngắt, không có ai ngoài những cánh Tường Vi và hoa Dã Quỳ cùng hàng cây Anh Đào lả lơi trong gió.

Bữa cơm tối nay cô ăn rất uể oải, không cảm thấy ngon miệng, chị Thanh nhìn cô có vẻ thắc mắc; điều gì đã xảy đến với cô em út trầm lặng của mình? cha cô- như thường lệ- hỏi han công việc của con gái, truyền thêm cho cô một vài kinh nghiệm của mình, cô nghe cha nói nhưng sao trong đầu óc cô lại đầy ắp hình ảnh chiếc ghế trong thư viện- cuối góc phòng- lúc có lúc không người con trai ấy. Cô về phòng sau khi đã phụ chị Thanh dọn dẹp bàn ăn. Nằm trên giường cô ước chi có mẹ ở bên cạnh để kể cho mẹ nghe về tất cả, nhưng lần đầu tiên trong đời; hình ảnh mẹ cô bỗng lung linh, nhạt nhòa lẫn lộn với một hình ảnh khác, cô bật khóc nức nở, khóc ngon lành, thỏa thuê.

Một tuần lễ qua đi, cô đã quen dần với chiếc ghế không có anh ở góc thư viện, và cô cũng không còn nhớ chi tiết về khuôn mặt ấy nữa, đoạn đường về nhà đã nhẹ đi được đôi chút tuy nỗi buồn trong lòng cô vẫn không vơi; nỗi chờ mong vẫn còn đầy... Thì... bất chợt anh ta lại đến trong lúc cô đang cúi xuống học bàn tìm thẻ sinh viên cho một cô gái đến trả sách. Cô ngẩn đầu lên; niềm vui vỡ òa trong mắt không sao che dấu được. Hình như anh ta đợ c được niềm vui trong đôi mắt ấy, anh ta mỉm cười bằng cả mắt, cả miệng; một nụ cười rất tươi làm sáng cả không gian, cô liếc nhìn về phía góc phòng; anh ta nhìn theo- chiếc ghế đang còn trống- anh ta đến đó ngồi sau khi chọn một cuốn sách. Bỗng dưng cô cảm thấy rất vui, chung quanh cô mọi bông hoa- nếu có- đều nở rộ, sáng lóa. Không khí nhẹ quá làm cho cô như muốn bay bổng, văng vẳng bên tai cô hình như có muôn ngàn khúc nhạc êm ái du dương. Cô không thể giải thích được tâm hồn mình tại sao lại trở nên như thế, cô muốn tan loãng ra như hạt sương để hòa lẫn vào với không gian...

Dù cố gắng kềm chế nhưng thỉnh thoảng cô vẫn đưa mắt nhìn về phía

cuối phòng, cô chỉ sợ hình ảnh ấy biến mất, lần đầu tiên cô nôn nóng đợi giờ tan việc; sao mà nó dài quá, dài lê thê. Chiều nay trời không mưa, nắng Đà Lạt vàng nhạt, óng ả như tơ tằm nằm ngả ngón, lười biếng trên ngọn thông xanh cao vút, cô đưa mắt nhìn ra khung cửa phía trước, nơi đó là khoảng sân rộng trải sỏi, một số sinh viên ùa ra từ các giảng đường- vui đùa xôn xao trên những con đường trong sân trường Đại học. Cô thở ra nhẹ nhõm; hết giờ rồi- có ánh mắt nào đó nhìn cô thì phải; ở đâu cuối góc phòng, hai má cô chột đỏ bừng...

Anh ta là người cuối cùng rời khỏi thư viện- hình như là cô ý? Cô muốn tỏ ra dừng dưng nhưng anh ta thì đang chờ cô với những bước chân thật chậm, miệng huýt sáo nhỏ nhỏ bài “ cầu sông Wai” tay anh cầm một tờ báo cuộn tròn, chân nghịch ngợm đá tung những hòn sỏi nhỏ. Cô khóa cửa thư viện, bước xuống những bậc cấp và ngập ngừng đi ra cổng, trên nét mặt của cô là vẻ hững hờ nhưng trong lòng thì có phần mong đợi...

- A, chào cô bé, cô bé khỏe chứ?

Cô bối rối, run rẩy và chỉ biết gật đầu, cô rất muốn trả lời, muốn hỏi anh rằng suốt tuần nay anh đi đâu vắng? Anh đã làm gì? Và anh có biết rằng trái tim cô đã thổn thức vì anh hay không? Nhưng cô chỉ im lặng đi bên cạnh anh, anh ta cười nhẹ, ngắn:

- Không thích nói chuyện với tôi chăng? Chắc tôi dễ ghét lắm hả?

Cô buột miệng:

- Không...không phải đâu ạ.

Hai người bước chậm chậm ra khỏi cổng viện Đại học, anh ta đá một viên sỏi nhỏ nằm bên vệ đường vắng ra xa, anh chỉ cho cô xem vạt cỏ xanh phủ nắng vàng trải dài trên sân đồi cù:

- Cô bé nhìn xem, nắng đẹp quá chừng.

Trên đồi cù có vài đôi thanh niên nam nữ đang ngồi dưới những gốc thông già phía bìa đồi, đây là nơi lý tưởng để sinh viên họp nhóm, ôn bài thi và đàn hát với nhau. Nếu băng qua đồi cù, xuống hết một con dốc là đến được bờ hồ Xuân Hương.

Hai người chậm chậm đi xuống con dốc ngắn, cô thích nghe anh ta nói, giọng anh trầm ấm có vị ngọt, cô nhìn về phía trước mặt; xa thật xa là những luống cải xanh mướt mà trong nắng chiều sắp tắt, con đường về nhà cô ngắn dần, cô vẫn chưa nói gì được với anh ta mà chỉ nghe anh nói như những lời

tâm sự. Hàng Tường Vi hiện ra, hoa Ngọc Lan tỏa hương thơm ngát, chiếc công màu xanh lơ trước mặt, cô dừng lại; nhìn anh ta và hơi mỉm cười, anh ta ngất một cánh Tường Vi se se trên hai ngón tay:

- Cô nhỏ; nghe lý lịch của tôi đây: tên: Nguyễn hoàng Lâm; tuổi: hai mươi lăm, nghề nghiệp: lái máy bay thám thính, cấp bậc: Trung úy, nơi làm việc: Nha Trang; tình trạng riêng: đang độc thân, quê quán: Sài Gòn...hẹn gặp cô nhỏ chiều mai nhé.

Anh ta quay lưng ra về với vẻ dứt khoát không một chút bịn rịn; đó là một con người rất tự tin về mình. Cô mở công bước vào sân và quay nhìn anh ta phía sau lưng; cô vui, nhưng hơi có một chút buồn lòng phật ý vì anh ta không chờ cô vào hẳn trong nhà rồi hãy về, như thế cô sẽ có được một niềm vui trọn vẹn biết là bao. Cha cô đứng ở cửa; hỏi :

- Ai thế con?

Cô lúng túng:

- Một người rất thường đến thư viện, cha ạ.

- Cũng nên cẩn thận nghe con.

Bao giờ cũng vậy, mỗi lần được dịp lên Đà Lạt là Lâm thường đến thư viện của trường Đại Học, anh thích ngồi vào một chỗ nhất định ở cuối góc phòng, ngồi ở đó anh dễ nhìn bao quát cả một không gian yên tĩnh, một khung cảnh sống động trong yên lặng, đôi khi anh nhìn ra ngoài sân trường Đại Học và cảm thấy một sự thân thuộc gần gũi rất dễ thương, nhưng từ ngày có cô nhỏ ngồi vào vị trí sau quầy thư viện thì cái nhìn của anh không còn lang thang đây đó nữa mà thường xuyên đậu lại trên khuôn mặt của cô, một nét mặt thật khả ái; nhất là ở đôi mắt chứa đựng cả một thế giới nội tâm kì bí, một đôi mắt to tròn đen láy sâu thăm thẳm, anh muốn khám phá, muốn xới tung những gì đang ẩn náu trong cái đầu nhỏ bé xinh xắn ấy; để tìm kiếm điều gì đó mà chính anh chưa hiểu được, chỉ biết rằng ánh mắt đó lôi cuốn anh với cái nhìn vừa u buồn vừa tha thiết, đôi lúc như muốn nổi loạn nhưng lắm khi là cả sự êm đềm dịu ngọt, cô ít nói mà rất biết im lặng để nghe và thích nghe. Cho đến bây giờ anh vẫn biết rất ít về cô; tên: Lâm Quỳnh Thu, mười tám tuổi đã thi đậu Tú Tài Toàn, năm nay phải thay cha làm Quản thủ

thư viện, năm sau mới vào Đại học ngành Sư Phạm; ít thích giao tiếp nên ít có bạn bè và sống khép kín. Ở cô luôn có vẻ e dè ngần ngại và chưa một lần dám mời anh vào nhà, mỗi chiều anh chỉ được phép đưa cô về đến cổng, được phép ngắt một cánh hoa tường vi trước hàng rào nhà cô. Có đôi khi vào ban đêm anh thả bộ quanh phố sau khi uống một tách cà phê ở quán Văn, đôi chân lang thang đưa anh đến trước cổng nhà cô; hương ngọc lan thơm ngát cả không gian, anh đứng im nhìn vào, cố ý nhả thật nhiều khói thuốc lá để mùi thuốc ngậy ngậy hòa quyện với hương thơm của Ngọc Lan bay vào cửa sổ nhà cô. Anh thích thú khi cảm thấy mình đậm ra lắm lắm như một ông già và ngậy ngậy như một chàng thanh niên vừa mới lớn.

Lâm tốt nghiệp trường Sĩ Quan Không quân Sài Gòn, sau đó được chuyển về Nha Trang, phi trường Nha Trang rộng lớn, nằm dọc theo ven biển, trước cổng chính của phi trường quân sự Phi Long là con đường Biệt Thự đâm thẳng ra biển. Thành phố nên thơ lãng mạn với biển xanh và cát trắng, với những hàng dừa ngã nghiêng lơ lửng, vì độc thân sống xa gia đình nên anh được xếp cho một căn phòng nhỏ trong cư xá Sĩ Quan, dãy phòng anh ở hướng ra biển, chỉ cần băng qua bên kia đường Độc Lập là đến hàng dương, thêm vài bước nữa là xuống bãi cát, những lúc buồn anh thích một mình ra biển ngồi nhìn sóng vỗ vào bờ, nhìn những người đi tắm đang vô tư đùa nghịch với sóng và cát biển, tâm hồn anh lãng đãng nhấp nhô theo từng con sóng, Nha Trang đẹp và bình yên, mỗi lần tung cánh sắt bay lượn trên bầu trời trong veo điểm vài cụm mây trắng, anh ưa nhìn xuống phía bên dưới để thấy biển bao la với một màu xanh thẳm, màu xanh của trời, màu trắng của mây và màu nước biển giao hòa quyện lẫn vào nhau đẹp lạ lùng, tâm hồn anh xúc động đến ngất ngây, thỉnh thoảng sau mỗi chuyến bay trở về phi trường anh theo vài người bạn đến vũ trường, niềm vui của họ là để cho đôi chân được thả lỏng; đã lướt quay trên sàn nhảy hoặc lang thang ngoài phố, hẹn hò với ai đó...nhưng những lần như thế anh rất mau chán, anh thích ra biển ngồi một mình mà nhìn xa xôi về phía tận chân trời, hoặc vẽ vu vơ trên cát một hình ảnh, một gương mặt nào đó thoáng qua trong trí nhớ của mình, đôi khi anh tạt vào một quán cà phê bất chợt trên đường, uống ly cà phê đen, nghe vài bản nhạc nhẹ, nhìn những người chung quanh một cách thờ ơ...

Vì phi đoàn 114 của Lâm ở Nha Trang nên anh thường xuyên được dịp

lên Đà Lạt, thành phố biển rất gần thành phố núi tính theo đường chim bay, nhờ vậy anh có cơ hội để ghi danh học Văn Khoa ở Viện Đại Học Đà Lạt, vì thời gian bị trói buộc với đời phi công như anh, thì anh chỉ có thể học theo lối hàm thụ mà thôi., anh không thể là sinh viên thuần túy được. Đôi khi buổi trưa anh ở Nha Trang, chiều thì anh có mặt ở thư viện này và sáng sớm hôm sau anh lại tung cánh chim lướt trên bầu trời bao la rộng lớn. Biết bao thành phố anh đã đi qua, đã gói gắm vào đó ít nhiều kỷ niệm nhưng bây giờ Đà Lạt lại là nơi níu giữ bước chân anh nhiều nhất. Ngày nào mà có được đôi giờ ngồi trong giảng đường, ngày đó anh cảm thấy mình như một chàng thư sinh bảnh bao, vô tư, anh tạm quên đi bao điều cam go trong cuộc sống.

Và chiều nay, khi ngồi vẽ vu vơ trên cát như bao nhiêu buổi chiều...thì hình ảnh cô với đôi mắt to tròn đen láy sâu thăm thẳm lại hiện ra trong trí làm anh chợt nhớ đến thành phố Đà Lạt một cách da diết. Nỗi nhớ của anh lại nhấp nhô theo từng cơn sóng biển, theo từng nét vẽ trên bãi cát trắng tinh. Gió từ biển thổi vào mát lạnh, anh ngồi thật lâu trên cát cho tới khi trời nhá nhem tối, trên bãi biển không còn người tắm, đèn đường bật sáng, và có nhiều người đi dạo mát trên con đường dọc ven biển, anh mới đứng dậy ra về, cảm thấy đói bụng anh lại quay ngược ra phố tìm một tiệm hủ tiếu; ăn một tô rồi lững thững về cư xá, vào phòng của mình, tuy nằm trong phòng nhưng anh vẫn nghe được tiếng sóng biển rì rào vỗ vào bờ. Giờ này người bạn phòng bên cạnh chắc là đang nhảy nhót ở một vũ trường nào đó. Tự nhiên anh nghe mình cô đơn quá, anh không bật đèn phòng cho sáng mà chỉ muốn nằm trong bóng tối để nghĩ về mình, về những điều liên quan đến anh...rất nhiều và rất nhiều.

Lâm nhớ Sài Gòn, nhớ cha mẹ nhưng nếu được về phép thì anh chỉ thăm nhà chừng đôi ngày rồi vội vàng bay lên Đà Lạt, Lâm sẵn sàng hoán đổi cho bạn bè để được ở lại đây lâu hơn. Mẹ anh nghĩ rằng cứ cưới vợ cho anh là trói được đôi chân thích bay nhảy của anh, nhưng với anh thì đâu có đơn giản như vậy. Lâm cũng từng có vài ba bóng dáng con gái bước vào trái tim mình, nằm ở đó một khoảng thời gian ngắn, anh không xác định được cương vị của họ là gì trong tâm hồn mình, anh thích tìm hiểu họ như tìm hiểu những miền đất mới trên quê hương, bạn bè cho rằng anh là người mau chán, dễ đổi thay, các cô gái cho rằng anh “đẹp mà đều”, riêng anh; anh cảm thấy cuộc sống của mình thật bình yên, anh hài lòng với những gì mình đã có,

đang có và sẽ có. Lần nào có dịp ghé qua Đà Lạt anh lại đến thư viện sau khi đã làm xong công việc, chỉ từ 1 đến 2 tiếng đồng hồ để thu thập tài liệu, anh đọc sách cũng say mê như anh được bay trên bầu trời xanh.

Khi thấy cô gái quản thủ thư viện mới vào thay cho người đàn ông lớn tuổi; trông nét mặt họ rất giống nhau, anh đoán họ là hai cha con, anh cảm thấy nơi cô gái có điều gì đó bí ẩn và chính điều đó đã lôi cuốn anh. Nhưng sao anh lại cứ thoát ần thoát hiện? khi thì rất đều đặn trong vài buổi chiều, khi thì biến mất dạng suốt cả tuần, anh đâu biết rằng con tim cô đang quay cuồng chao đảo vì anh; đôi khi cô cảm thấy tâm hồn mình như ứa máu. Cứ thế; thời gian lặng lẽ trôi đi và đọng lại trong ánh mắt cô những nỗi buồn.

Mỗi lần có dịp lên Đà Lạt, anh nhanh chóng đến thư viện đọc vài trang sách, chờ đợi hết giờ để được đưa cô về, câu chuyện không có gì nhiều nhưng cũng đủ làm cho cô ấm lòng và anh cảm thấy vui vui, có những buổi chiều trời mưa lất phất hai người cùng nép mình che chung một cây dù, với cô; hạnh phúc theo từng bước chân, từng giọt mưa rơi nhưng không ướt áo. Cô mong mùa xuân mau đến để được cùng anh đi dưới bóng hoa Anh Đào, nhưng cô lại cũng mong mãi hoài được nép mình bên anh dưới bóng che của cây dù xinh xinh, bên cạnh anh cô cảm thấy mình thật nhỏ bé mong manh rất cần được anh che chở; bảo bọc, còn anh; anh cảm thấy mình là một người đàn ông to lớn và thật vững vàng, mạnh mẽ.

Cầm lệnh thuyền chèo trên tay, anh hơi choáng váng khi nhìn thấy địa danh phải đến: Sư Đoàn 6 Không Quân, đóng tại Pleiku; nhưng rồi anh trấn tĩnh lại: “cũng chẳng sao... ở đó có em Pleiku má đỏ môi hồng”, miền đất mới này cũng đã có đôi ba lần anh ghé qua, ở đó buồn lắm lắm nhưng không sao, với anh; khi đã có đôi cánh bay trên mình thì Pleiku- Đà Lạt đâu xa xôi gì... hơn nữa cả hai nơi đều có những rừng thông xanh, đều có bụi đỏ, chỉ khác nhau là một nơi đài các kiêu sa được mệnh danh là petit Paris, còn một nơi như là nàng sơn nữ mỹ miều... Hôm nay thứ ba, ngày kia là thứ năm, anh phải đi rồi i. Lâm chỉ xin được hai ngày phép, nói đúng hơn là anh phải năn nỉ người bạn trong phi đoàn hoán đổi cho anh và anh tức tốc lên Đà Lạt thăm cô, như thế anh chỉ còn được hai buổi: chiều nay với chiều mai nữa mà

thôi, để gặp cô, để đưa cô về trên con đường dốc nhỏ có hoa Quỳ vàng và hai hàng cây Anh Đào chưa đến mùa trở hoa.

Hôm nay anh đến thư viện, không là chiếc quần Jean xanh bạc màu và áo chemise trắng như mọi lần, mà anh mặc bộ đồ bay với nón calor đội lệch, Lâm không mượn tài liệu để tham khảo, chỉ lấy một tờ báo mới; ngồi vào chỗ cũ, không đọc báo mà cứ nhìn cô, cô tròn mắt ngạc nhiên khi thấy anh trong bộ đồ đang mặc trên người, linh cảm có điều gì đó không bình thường ở nơi anh, lòng cô bồn chồn, nôn nao; thời gian trôi qua sao quá chậm, con tim cô như bị ai đó bóp nghẹt làm cho khó thở...nhưng rồi cũng đến giờ ra về. Cô đi bên cạnh anh, chưa ai nói với ai câu nào, cho đến gần cuối con dốc anh đứng lại, lúc này anh mới nói với cô:

- Em khoan về nhà vội, anh mời em đi uống nước, nhé.

Cô không thể từ chối điều này khi anh đổi cách xưng hô, tiếng “em” lúc anh nói với cô nó mới ngọt ngào làm sao... mặc dù biết cha mình đang đợi ở nhà, vì cô là cái đồng hồ không hề chạy sai giờ, nhưng hôm nay, cứ xem như hồng hồ bị yếu dây thêu, cô chỉ về muộn một chút thôi mà. Anh đưa cô đến quán cà phê Văn quen thuộc mà anh thường đến, những bản nhạc Pháp nhẹ nhàng du dương với giọng ca của Adamo, Claude Francois...nhưng mùi thuốc lá làm cô hơi bị choán ngợp. Anh kéo ghế cho cô và ngồi xuống cạnh cô, cô chỉ có thể uống được một ly sữa nóng pha thêm một chút cà phê, còn anh là một ly cà phê đen, nóng. Bây giờ thì anh bắt đầu nói nhiều về anh đây, cô ngồi nghe, lắng thắm đau đớn nhưng cũng thật hạnh phúc khi biết rằng mình đang có một chỗ đứng nào đó trong trái tim anh:

- Em biết không; Nha Trang cũng nhộn nhịp vui vẻ và rất nên thơ, rất đẹp, con đường lớn của thành phố chạy dài theo ven biển, cát trắng mịn và nước biển trong veo, xanh ngắt, lúc nào cũng được nghe sóng biển rì rào êm tai nhưng anh thích Đà Lạt hơn, có điều gì đó ở Đà Lạt lôi cuốn anh, anh không thể nào diễn tả cho em hiểu được, bây giờ anh bị đổi lên Pleiku, ở nơi đó có những nét giống Đà Lạt, đầy sương mù và lạnh, có lắm đồi dốc và thung lũng nhưng khá hoang sơ giản dị, mộc mạc chứ không kiêu sa đài các như thành phố này. Đường chim bay từ Pleiku đi Đà Lạt cũng gần, anh sẽ về đây thường xuyên, em có nhớ anh không? Còn anh...sẽ nhớ em nhiều lắm đó.

Trái tim cô thổn thức, tâm hồn cô bồi hồi xao xuyến, tình cảm của cô

như một ly cà phê sữa: ngọt ngào và kèm theo vị đắng, cô rất muốn gục đầu vào vai anh để khóc nhưng cô không làm được như vậy nên cô cảm thấy giận mình. Lâu lắm cô mới ngáp ngừng nói với anh:

- Em nghe nói ở Pleiku không an toàn, nơi đó đánh nhau nhiều ghê lắm...không bình yên như những thành phố lớn, em...rất lo cho anh ...

Anh cười, nắm tay cô bóp nhẹ, trời ơi; trái tim cô như muốn vỡ tung bởi sự tiếp xúc diệu kỳ này, bàn tay cô mềm mại, nhỏ nhắn run rẩy nằm gọn trong bàn tay anh to và ấm áp:

- Anh vui lắm khi cô nhỏ lo cho anh, nhưng em yên tâm, em sẽ là bùa hộ mệnh của anh, nhé.

Cô nhẹ gật đầu, “bùa hộ mệnh” của anh; có nghĩa là từ hôm nay, mỗi ngày cô sẽ cầu nguyện cho anh luôn được bình an vô sự. Cô hỏi anh:

- Anh có tiếp tục theo học hàm thụ nữa không?

- Có chứ, nhưng chắc không được thường xuyên cho lắm, mà thôi, hôm nay anh muốn được nghe em kể chuyện của em.

Cô không biết đã bắt đầu kể từ đâu? Nhiều hay ít? Nhưng có một điều chắc chắn rằng cô vẫn giấu kín tâm tư của mình. Trời chiều chuyển sang màu tím thẫm, cô thanh thốt kêu lên:

- Ôi, trễ quá rồi, em phải về thôi.

Hai người bước ra khỏi quán cà phê, họ đi chậm chậm như muốn kéo dài thời gian ở bên nhau, anh vẫn nắm thật chặt bàn tay nhỏ bé mềm mại ấm áp của cô, tự nhiên anh muốn che chở cho cô vì cô nhỏ nhoi yếu đuối như con chim sâu nhỏ, anh bật cười thích thú nói:

- Anh mới khám phá ra một điều; này nhé: Họ của em là tên của anh, hay quá ha.

Cổng nhà cô kia rồi, cha cô đang đứng trong sân chờ đợi, cô vội rút tay lại nhìn anh và nói một điều mà cô như chợt nhớ ra:

- Anh à, hôm nay là sinh nhật thứ 19 của em, chắc cả nhà đang mong em ghê lắm.

Cô đi nhanh vào nhà, không chờ ở anh một lời chúc và cũng không nhìn thấy vẻ mặt ngơ ngác lẫn ngạc nhiên của anh. Cha cô tỏ vẻ không bằng lòng nhưng ông chỉ im lặng, ông chưa thể khẳng định được điều gì đang diễn ra trong cô và ông không muốn vô tình làm tổn thương đứa con gái út của mình, tuy nhiên ông đã bắt đầu lo lắng.

Chiếc bánh sinh nhật chị Thanh tự tay làm mừng cô 19 tuổi rất đẹp mắt; trông thật ngon lành, hai đứa cháu đều có quà cho dì Thu, tuổi 19 của cô bắt đầu trong sự xao động của con tim còn non nớt và chất đầy hình ảnh chàng phi công đẹp trai, phong nhã. Cô không biết anh đã ra về trong sự ngạc nhiên đầy thích thú, anh nói với riêng mình: “cô nhỏ của anh ơi, em là cả một khu rừng bí ẩn làm anh rất muốn khám phá”. Đêm tràn đầy hương Ngọc Lan.

Vẫn bộ đồ combinaison, vẫn calor đội lệch, anh đến thư viện ngồi vào chỗ nhất định với tờ báo cuộn tròn nắm trong tay mà không mở ra đọc, anh ngó mông ra khoảng sân trống của thư viện, đôi khi anh đưa tay bóp trán, bàn tay người thanh niên này thon, đẹp theo kiểu đàn ông và trắng trẻo, có một nét lôi cuốn làm cho cô không muốn rời mắt khỏi nó, thỉnh thoảng anh quay vào nhìn cô làm cho đôi má cô đỏ hồng, hình như bao nhiêu mạch máu trong người cô đều dàn trải lên trên mặt, trên mắt, trên từng sợi lông tơ, không biết người ta như thế nào nhưng hôm nay có hai trái tim đang cùng chung một nhịp đập, một nỗi niềm xao xuyên rung động ngọt ngào như nhau. Đà Lạt chiều nay sao mà đẹp quá, đẹp đến nỗi làm chao đảo lòng người. Trong cái se lạnh của chiều Thu Đà Lạt, nắng vàng hanh lướt phủ lên cành cây ngọn cỏ, ở vào một phút giây của cảm xúc cao độ; cô muốn cả hai người cùng hòa quyện và tan biến vào trong cái không gian tuyệt vời này...Reng....reng....anh là người đứng lên; ra ngoài trước tiên khi tiếng chuông hết giờ vang lên, cô hơi lóng ngóng, hơi run rẩy hai tay khi làm những phần việc cuối cùng trong thư viện, sau khi đã xong hết mọi việc cô bước đến bên anh.

Anh mở tờ báo ra, trong tờ báo là một cảnh Hoa Hồng đỏ rực, tươi thắm, anh trao cho cô và nói với một giọng rất nhẹ nhàng:

- Mừng sinh nhật hôm qua của em.

Cảm xúc dâng trào làm cô như muốn nghẹt thở, chỉ biết đón lấy và thốt lên:

- Cảm ơn anh; hoa đẹp quá.

Không hẹn nhau nhưng những bước chân của họ cùng đưa nhau về một lối là quán cà phê Văn, và ngồi vào cũng cái bàn mà hôm qua hai người đã ngồi, cô vẫn có cảm giác hồi hộp, run rẩy khi ở bên anh và nỗi hạnh phúc

anh mang đến có thêm vị đắng làm cho cô vừa sung sướng lẫn chút đau đớn...

- Mai anh đi rất sớm, có lẽ lúc đó em còn ngủ. Anh sẽ cố hết sức để lên thăm em trong một ngày gần nhất.

- Còn chuyện học của anh?

- À; em cũng biết mà, anh không phải là sinh viên thuần túy, có thì giờ và điều kiện anh mới đến giảng đường, nhưng lên Pleiku rồi có lẽ anh bận ghê lắm, sẽ phải bay nhiều hơn...

Cô không muốn để lộ cho anh thấy nỗi buồn của cô, tuy nhiên thật khó mà che dấu khi cố nén một tiếng thở dài mà không làm sao kìm lại được, ước gì thời gian ngừng trôi, ước gì cứ mãi là buổi chiều để cô được ngồi mãi bên anh. Hai tay anh nắm lấy bàn tay cô; áp ủ dịu dàng...tự nhiên cô bật lên những tiếng thỏn thức, nước mắt cô lăn dài trên má rơi xuống bàn tay anh, anh đưa lên miệng ném những giọt nước mắt ấy, nó mằn mặn; âm âm, anh rút khăn mouchoise lau nước mắt cho cô, dỗ dành:

- Nín đi em, khóc thế này anh buồn lắm; làm sao ngày mai anh đi cho nổi, đến Pleiku rồi anh sẽ viết thư ngay cho em, nín đi ha cô nhỏ của anh, cười một cái lấy hên coi.

Anh có một lỗi giễu rất dễ thương làm cô bật cười. Chiều đang trôi đi trên những ngọn thông già cao vút, đến lúc phải về nhà rồi, hôm nay anh nắm tay cô chặt hơn hôm qua, và cô; hôm nay đi sát vào anh hơn nữa ng hôm trước. Trái tim cô bỗng nhiên đau nhói khi cánh cổng nhà có cây hoa Ngọc Lan và hàng rào hoa Dã Quỳ với cánh cổng có hai cây Tường Vi hiện ra, đã đến lúc chia tay nhau rồi, cô cắn vào môi mình đến rướm máu.

Anh nói với cô trước lúc quay lưng ra về:

- Lần sau anh đến thăm thì phải mời anh vào nhà; nhé. Em nhớ giữ gìn sức khỏe.

Cô gật đầu, đứng trong cổng nhìn ra bóng dáng anh xa dần rồi mới đi vào nhà. Bốn con mắt nhìn cô dò hỏi, nhưng bây giờ cô không thể nói gì với cha và chị Thanh, cô chỉ muốn được nằm một mình trong phòng và được khóc, khóc cho thỏa thuê.

Đêm nay trăng không sáng lắm mặc dù đang là 16 tròn trăng, ánh trăng mờ mờ vì bị che lấp bởi một màn sương mỏng, cô ôm cành hoa hồng anh trao tặng ban chiều vào lòng, áp ủ nó trong trái tim mình, mắt cô đăm đăm

nhìn trăng mà dõi theo hình bóng của anh, lần đầu tiên cô không cảm thấy nhớ mẹ tha thiết như lúc trước mà chỉ rất nhớ anh, nỗi nhớ xoắn thắt, bóp nghẹt trái tim làm cô khóc, khóc nhiều lắm, nước mắt rơi xuống làm cành hoa ướm đẫm. Cô ép cánh hoa thơm nồng nàn được tưới đầy nước mắt của mình vào cuốn nhật ký rồi chìm vào giấc ngủ với hình ảnh chàng phi công vây phủ quanh phòng.

Anh đến Pleiku vào sáng sớm, phi trường Cù Hanh đìu hiu lặng im buồn trong mưa, mây xám giăng kín trời, những mái nhà tole thấp lè tè nằm sát bên nhau trông thì vừa có vẻ ấm cúng thân tình nhưng cũng nhếch nhác thế nào ấy, anh biết đó là khu trại gia binh mà cũng có thể là cư xá của Không Quân, đất đỏ quánh dưới chân anh, vì mưa nên nó dính vào nhau sền sệt như bột nhào. Pleiku mưa thật buồn, anh từng nghe câu ví von rằng: “mưa Pleiku thú vị cả đất mốc cả người” bây giờ mới thấy là quá đúng, cũng không ngờ phố núi này chào đón anh bằng một màn mưa dày đặc xám cả hồn như vậy. Trình diện với phi đoàn trưởng của Phi Đoàn 118 xong là anh được nhận ngay nhiệm vụ, đến trưa mới về chỗ ở của mình, đó là một căn phòng nhỏ trong khu cư xá sĩ quan, trước cửa ra vào của căn phòng có ai đó đã trồng một bụi chuối đang trổ bắp; và vài cây hoa cánh bướm màu vàng, phòng bên cạnh là của một đôi vợ chồng mới cưới, anh chồng lái trực thăng, vợ dạy học. May sao buổi chiều trời tạnh cơn mưa anh ra ngoài công và leo lên xe lam ra phố, dạo chơi loanh quanh mấy con đường nhưng chỉ mới “đi dăm phút đã về chón củ”, con đường nào cũng có lính, đủ mọi binh chủng, nào là Biệt Động Quân, Lôi Hồ, Pháo Binh, Không Quân như anh, một thành phố của Quân Đội, đây là vùng chiến lược, chiến thuật, một cứ điểm quan trọng nhất của Miền Cao Nguyên Trung Phần. Có tiếng đại bác ầm ì từ Hàm Rồng vọng về nghe đầy vẻ đe dọa. Tuy chỉ là một thành phố nhỏ bé nhưng nó lại mang nét buồn đầy thi vị và đẹp một cách hoang dại, đơn sơ rất quyến rũ; một nét dễ thương thật lạ lùng. Không khí chuyển lạnh khi chiều xuống, đi ngang một quán cà phê nhỏ có cái tên rất dễ thương: “cà phê Vị Thủy”, anh tần ngần một chút rồi bước vào, trong quán đầy các chàng lính trẻ, có vài phi công như anh, gặp người cùng binh chủng nên rất dễ làm quen và nhanh chóng thân thiện, anh cảm thấy gần gũi với thành phố nên thơ này, nhất là

nơi đây cũng có nhiều hoa Dã Quỳ như ở Đà Lạt.

Chiều trên phố về anh lấy giấy để viết thư cho cô, chỉ mới ghi dòng chữ: “Pleiku, ngày, tháng...năm...” thì người bạn mới ở phòng bên cạnh sang rủ anh qua câu lạc bộ bida chơi vài cơ, và uống cà phê ở quán Nhớ trong phi trường, anh bỏ dở lá thư chưa kịp bắt đầu; nhủ lòng: “thôi để hôm sau viết cũng được”. Một ngày trôi qua không buồn mà cũng không vui, chỉ có nỗi nhớ nhẹ nhàng trong tim anh, và gương mặt dễ thương của cô phủ kín căn phòng nhỏ bé, đơn sơ; không có được một chiếc giường để nằm, chỉ có một tấm nệm mỏng mà thôi.

Vừa mới mở đầu lá thư bằng giòng chữ: “Cô nhỏ của anh ơi;”...anh bỗng giật bắn người vì có rất nhiều tiếng nổ lớn và gần cùng với ánh hỏa châu sáng rực cả một góc trời, tiếng còi báo động hú vang, các phi công trong phi đoàn thám thính vội vàng nai nịt chạy ra khỏi nơi ở, leo lên máy bay của mình, bay đi tìm kiếm ổ đạn pháo của vc đang bắn vào phi trường rồi báo về cho căn cứ Pháo binh ở Hàm Rồng biết tọa độ để phản công. Trong đêm đen ánh hỏa châu bừng sáng, tiếng máy bay gầm rú và tiếng đạn pháo kích âm ì vang dội, anh cũng như mọi người, chạy rất nhanh; leo lên chiếc L19 của mình, cất cánh vút lên trong đêm, lá thư dở dang nằm đó, bên chiếc bàn nhỏ; trơ trọi, trống trơn...

Những chiếc máy bay lượn quanh bầu trời đêm và đáp xuống phi trường; nằm trở lại vị trí cũ sau khi tiếng còi báo động ngưng và tiếng đạn pháo không còn vang dội. Anh trở về phòng mình, lá thư nằm chờ vợ trên bàn nhìn anh chờ đợi nhưng anh đã đi vào giấc ngủ đầy mệt mỏi và căng thẳng.

Đó là sự chào đón lần thứ hai của Pleiku dành cho người phi công mới đến là anh trong ngày hôm nay.

Một tuần qua đi thật nhanh chóng, lá thư viết dở dang vẫn nằm trên bàn, tờ giấy trắng đã bị phủ mờ bởi một lớp bụi đỏ, anh không hiểu tại sao mình vẫn chưa thể nào viết tiếp cho xong dù anh biết “cô nhỏ của anh” đang rất trông chờ thư của anh. Ở trên này anh phải bay nhiều hơn, phi trường thường xuyên bị pháo kích vào ban đêm, anh chỉ ước mong sao có một ngày nào đó được rảnh rỗi anh sẽ dành riêng cho cô thật trọn vẹn, anh nhớ cô nhiều ghê

lắm, nhớ cô mọi lúc mọi nơi, nhớ từng giây từng phút, nhớ từng chi tiết của khuôn mặt đẹp dịu dàng, thanh tú, trong ngần, thế mà khởi đầu cho một lá thư đã bị chặn lại; dù là vô tình bởi đạn pháo, nhưng sao khó quá cho những dòng chữ tiếp theo...chắc chắn là cô nhỏ sẽ không hiểu cho anh và sẽ giận anh ghê lắm. Mới lên đây có một tuần nên anh vẫn là: “anh khách lạ đi lên đi xuống...”, và vẫn không thể nói được cái câu: “may mà có em, đời còn dễ thương” bởi vì anh đã có “cô nhỏ của mình” ở thành phố đầy hoa Anh Đào. Và lá thư thì cứ nằm trên bàn, buồn bã đợi chờ vì dang dở, anh không muốn cất nó đi vì biết đâu sẽ có lúc anh viết thêm đôi ba chữ vào trong đó, thật buồn cười khi anh học Văn Khoa mà có mỗi lá thư thôi nhưng sao khó viết quá chừng. Để bù lại anh nắn nót ghi tên cô vào sổ nhật ký bay của mình như một lời xin lỗi dễ thương.

Vì cuộc chiến miền cao nguyên phổ núi Pleiku này quá căng thẳng nên anh phải bay nhiều hơn lúc được ở Nha Trang, thấy chiếc L19 nhỏ bé, mỏng manh thế đó nhưng lại vô cùng quan trọng, lúc nào cũng bay dẫn đầu thám thính, dò tọa độ, tìm ổ ẩn nấp của vc để báo cho các máy bay oanh kích rớt rocket xuống, và lại bay trở về sau cùng; khi các anh chàng khu trục đã làm xong nhiệm vụ và bay về trước, ông phi đoàn trưởng nói đùa một cách đầy hãnh diện: “Những nhân vật quan trọng và cần thiết thì lúc nào cũng phải đi trước về sau, vc thì sợ nhất là những chiếc bà già của chúng mình, nghe tiếng của “quí bà già” kêu... u...u...trên đầu là phải tìm chỗ nấp cho kín”.

Cô vẫn chưa nhận được thư anh dù đã hai tuần rồi, cô đếm từng ngày trôi qua trên từng nỗi nhớ trong tim, cành hoa hồng ép trong nhật ký nay đã khô nhưng hương thơm của nó vẫn còn đọng lại trên từng cánh hoa nhỏ nhỏ màu đỏ; và nay thì đã chuyển sang màu nâu sẫm, mỗi ngày cô lại nhỏ vào đó những giọt nước mắt đầy nỗi nhớ nhung của mình. Chỗ ngồi của anh trong thư viện thỉnh thoảng lại có người khác thế vào, nhưng cô vẫn theo thói quen liếc nhìn qua phía đó và tê tái khi mỗi buổi chiều qua đi mà vẫn không có anh, bao nhiêu câu hỏi tự đặt ra nhưng mãi vẫn không có câu trả lời. Hình như bây giờ ngày dài ra và đêm thì sâu thăm thẳm, công việc của cô không

còn sự hứng thú như buổi ban đầu, tự nhiên cô lo sợ cho chính mình, mẹ không còn nữa để có thể cho cô một lời khuyên, cô chơi với lao đao và cứ phải bơi ngược một cách khó khăn trong một dòng sông có bao nhiêu thứ tình cảm đang chảy xiết .

Không thể tin vào mắt mình khi anh đứng trước mặt cô, vẫn bộ đồ bay áo liền quần, bên hông nai nịt súng ống và dao găm mà có một lần anh giải thích cho cô hay đó là súng phát pháo sáng, chỉ được phép bắn khi gặp nạn, còn dao găm là để sử dụng nếu lỡ như máy bay rơi trong rừng mà anh vẫn còn sống. Hai tay anh mân mê chiếc nón calor, miệng tùm tùm cười, nói chỉ vừa đủ cô nghe:

- Cô nhỏ của anh, có nhớ anh không?

Cô cắn chặt môi để không bật ra tiếng kêu vui mừng nhưng cũng không thể nào ngăn được những giọt nước mắt đang ngập ngừng rơi xuống...cả hai cùng nhìn về cuối góc phòng, chỗ ngồi còn trống, anh lại nói:

- May quá, chỗ của anh vẫn còn.

Anh bước những bước tự tin đến đó, ngồi xuống, mở tờ báo ra đọc, thỉnh thoảng nhìn cô bằng đôi mắt đầy tha thiết, còn cô...cô không thể tập trung vào công việc, cô chỉ nhìn kim đồng hồ...sao mà chậm quá, lòng cô nôn nóng như có lửa đốt, dù thời gian trôi qua dài lê thê nhưng rồi cũng đến lúc tiếng chuông vang lên báo tin đã hết giờ, cô luống cuống, đôi tay run run khi thu sách, trả thẻ...Anh bước ra sân trường, ngồi vào băng ghế đá chờ cô, đôi mắt dõi theo các cô cậu sinh viên vừa ra về đang cười đùa một cách hồn nhiên vô tư. Anh rất thích không gian và khung cảnh của trường Đại Học này, mỗi một giảng đường nằm trên một ngọn đồi, từ giảng đường này qua giảng đường khác là những con đường nhựa quanh co; ngoằn ngoèo, hai bên đường trồng đầy cây hoa Anh Đào, có vài con đường lại trồng cây Khuynh Diệp. Tất cả mọi con đường trong Viện Đại Học đều đầy bóng cây im mát, phân khoa anh học là Văn Khoa, giảng đường của Văn Khoa nằm vào một vị trí đẹp nhất, dễ thương nhất và mang một cái tên cũng rất hay: Giảng Đường Minh Thành (gồm có MT1, MT2, MT3, MT4...) Phân Khoa Sư Phạm học chung giảng đường với Văn Khoa, còn các phân khoa khác như: Chính Trị

Kinh Doanh: gồm các ngành như: Báo Chí, Kinh Tế, Ngân Hàng...và chung giảng đường với Khoa Học có tên gọi đầy ấn tượng: Giảng đường Spenmann; nằm theo khúc quanh uốn lượn của con đường trồng toàn cây Khuyh Diệp. Anh thích nhất là Năng Tĩnh, nơi đó có một ngôi Thánh Đường nhỏ của trường Đại Học và một dãy phòng nghỉ dành cho các giáo sư ở xa về dạy...

-Anh ơi...

Tiếng ơi của cô nhẹ như làn gió thoảng, anh quay lại; cô đang đứng sau lưng anh thật hiền ngoan đến nao lòng, anh đứng lên tạm gạt lại những ý nghĩ riêng tư trong đầu và cầm lấy tay cô thật nhẹ nhàng như chỉ sợ làm cô đau, bàn tay nhỏ bé, mềm ấm nằm gọn trong tay anh, hai người đi bên nhau lòng đầy cảm xúc của sự rung động, anh chưa nói gì với cô và cô cũng vậy, cả hai cùng im lặng mà đôi chân lại cùng bước về một hướng: quán cà phê Văn quen thuộc, đây là lần thứ ba cô theo anh vào nơi này, không hiểu cơ duyên nào mà chỗ ngồi cũ của họ vẫn còn trống, cô nôn nóng muốn nghe anh giải thích lý do vì sao anh không viết thư cho cô như đã hứa, sự chờ mong của cô và sự lỗi hẹn của anh đã làm tan nát trái tim cô.

Anh nói:

- Nhớ em dễ sợ.

Cô nhìn anh; cái nhìn sâu thăm thẳm ẩn chứa rất nhiều điều, anh lấy từ túi áo trước ngực ra một tờ giấy gấp làm tư rồi đưa cho cô:

- Đây là lá thư anh viết cho em ngay ngày đầu tiên đến Pleiku...

Cô mở ra; trên đầu trang giấy là dòng chữ ghi ngày tháng, ở dưới chỉ có một dòng ngắn gọn và bỏ dờ dang...Cô tròn xoe mắt nhìn để cố tìm thêm một chữ nữa nhưng làm gì có. Anh bắt đầu nói với cô những điều anh muốn viết trong thư mà không viết được, anh kể cho cô nghe về một thành phố nhỏ xíu chỉ “đi dăm phút trở về chốn cũ”, thành phố mà người lính nào cũng thích lắm nhằm hát: “ Em Pleiku má đỏ môi hồng”, những ngày mưa thì dầm dề, mốc thối cả người và đất, còn ngày nắng thì trời trong veo nhưng lạnh buốt, anh kể về những chuyến bay thám thính đến những nơi thật xa; thật heo hút, ở trên là bầu trời xanh và mây trắng thật lãng mạn nên thơ nhưng biết đâu bên dưới lại là nơi ẩn núp của những người thuộc phía “bên kia”, không may mà bị bắn lên một phát thì coi như...“xong đời”, ở Pleiku anh bận rộn vì phải bay nhiều, đó là nơi địa đầu giới tuyến, là nơi mà cuộc chiến diễn ra

mỗi ngày vì thế anh không được nhàn hạ như ở Nha Trang, trong khi cái chết thì cận kề hơn, những đêm phi trường bị pháo kích hỏa châu sáng rực trời là những đêm anh nhớ cô nhiều ghê lắm, nhớ đến nỗi...anh chỉ muốn lái máy bay lên thăm cô chút xíu thôi cũng được rồi quay về dù là trong đêm, bởi vì lúc đó anh không biết mình còn được sống hay sẽ tiêu đời, anh kể cho cô nghe chuyện người bạn của anh đang lúc hăng máu bay quần thảo trên trời cố tìm cho ra ổ đạn pháo của vc vì phi trường bị pháo kích; người bạn đã không may gặp nạn.

...May mắn thay chiều nay người bạn lái trực thăng ở cạnh phòng có công tác lên Đà Lạt, anh xin quá giang theo để thăm cô, máy bay đang đậu ở nhà hàng Thủy Tạ cạnh bờ Hồ Xuân Hương, sáng mai phải quay về Pleiku sớm. Cô thốt thức nghe anh kể chuyện, anh bùi ngùi nói ở Pleiku hề thấy hoa Dã Quỳ là anh lại nhớ hàng rào nhà cô, nhớ hàng rào thì nhớ hai cây tường vi ở hai bên cổng, mà đã nhớ hai cây Tường Vi thì nhớ luôn cây Ngọc Lan, và khi nhớ cây Ngọc Lan thì làm sao không nhớ cô cho được kia chứ... Trái tim cô như có muôn ngàn mũi kim đâm vào làm nhói buốt, cô lo sợ vì những hiểm nguy mà anh phải đối mặt từng ngày, bây giờ thì cô đang rất hạnh phúc khi ngồi bên anh, nhưng đồng thời cô vô cùng đau đớn khi chốc nữa đây cô sẽ phải chia tay anh vì ngày mai anh lại đi rồi.

Chiều xuống nhanh và trời đang nhá nhem tối, cô không muốn về, cô không muốn xa anh vào lúc này; nhưng điều cô muốn chỉ là mong ước mà thôi, hai người cố tình đi thật chậm, họ như đang kéo dài thời gian ở bên nhau, đèn đường đã lên rồi đó, những căn nhà hai bên đường cũng đã sáng đèn, mùi hương Ngọc Lan thoang thoãng...đã đến nhà cô rồi, nhanh quá.

Cha cô bồn chồn nôn nóng đi qua đi lại trước sân nhà, ông lo lắng và trong ông âm ỉ một cơn giận nhưng không dám để cho nó bùng phát, người thanh niên mặc bộ đồ bay có dáng vẻ và khuôn mặt đẹp trai này đã làm cho con gái ông phải về muộn, ông muốn nói với anh câu gì đó nặng nề một tí để trách phiền; nhưng ông cố gắng kìm lại khi chàng thanh niên cúi đầu lễ phép chào ông và xin được vào nhà trò chuyện, ông mở cánh cổng chỉ vừa đủ cho con gái mình và chàng trai bước vào, dù hơi giận cô nhưng ông cũng phải tỏ ra lịch sự với người khách lạ - đối với ông - nhưng rất thân quen với cô con gái. Chị Thanh pha một bình trà nóng đem ra, chỉ liếc sơ qua chàng trai nhưng

chị cũng hiểu vì sao em gái mình đã có những ngày buồn bã, những đêm thao thức và bao tiếng thở dài rất nhẹ của em mà chị nghe được vào những lúc hoàng hôn.

Anh trả lời những câu hỏi của cha cô một cách điềm tĩnh, anh kể đôi điều về cha mẹ mình và cuộc sống của anh, nét mặt của cha cô bây giờ có vẻ nhẹ nhõm và thanh thản đôi chút, ông trả lại không gian cho hai người và bước về phòng, anh nghe tiếng nhạc nhẹ từ trong vắng ra, một bản nhạc giao hưởng rất hay, tận trong đáy lòng mình anh có sự nể phục người đàn ông này.

Anh không thể ở chơi lâu hơn dù lòng rất muốn bởi vì đã đến giờ cơm của gia đình, dưới bóng cây Ngọc Lan thơm ngát, anh cầm tay cô hơi lâu một chút; tần ngần lưu luyến, còn cô thì vô cùng xao xuyến băng khuâng, anh lại hẹn lần sau sẽ ở lại bên cô lâu hơn còn bây giờ thì anh phải về, ngày mai anh sẽ đi khi thành phố còn ngủ say trong sương sớm, anh cười; nói đùa cho cô vui khi thấy mắt cô rung rung hai giọt nước:

- Không chừng khi anh về đến Pleiku mà em vẫn còn say ngủ.

Cô ngập ngừng:

- Anh...ở trên đó nguy hiểm như vậy...em lo cho anh lắm, làm sao có thể ngủ say được.

- Em quên là anh có bùa hộ mệnh hay sao? Anh đã nói với em rồi, nhớ không? Em là bùa hộ mệnh của anh, anh sẽ không sao đâu, đừng khóc; cười cho anh lấy hên đi mà.

Cô nhìn anh; cười rất nhẹ, anh thích nụ cười của cô lắm; vừa có vẻ hiền ngoan, vừa đơn sơ hồn nhiên nhưng sao đôi mắt cô lúc nào cũng buồn man mác, sâu thăm thẳm và xa xôi vời vợi. Hai người bịn rịn không nở rời xa nhau; anh nhìn hàng cây Dã Quỳ đầy hoa vàng đang chao nghiêng trong gió rồi nhìn cô và nói một câu khen tặng:

- Em dễ thương như hoa Dã Quỳ.

Cô mỉm cười nhẹ nhàng :

- Em rất thích hoa Dã Quỳ, em trồng nó vào sinh nhật thứ 16 của mình, đã ba năm rồi.

Anh nheo mắt nhìn cô:

- Anh cũng rất thích hoa Dã Quỳ.

Cô muốn hỏi anh có thật vậy không? Nhưng cha cô đã gọi lớn:

- Thu ơi, vào ăn cơm thôi con.

Anh dặn dò trước khi chia tay:

- Anh sẽ cố gắng viết thư cho em, nhưng nếu...không có thư cho em thì đừng buồn và cũng đừng giận anh vì...em đã biết rồi đó....

- Không có thư anh thì làm sao biết được tin của anh?

- Anh sẽ lên thăm em, chịu chưa?

Cánh cổng khép lại khi anh đã ra ngoài, cô quay vào nhà; vắng vắng tiếng huýt gió của anh bản nhạc: Tuyết Trắng của Trần Thiện Thanh. Cô ngân người khi chợt nhớ ra một điều rất quan trọng là không hỏi địa chỉ của anh để viết thư, lòng ân hận lẫn buồn nhớ, cô không sao ngủ được.

Thường thì ngày Chúa Nhật nào mà không có giờ bay; anh dậy sớm để đi lễ ở nhà thờ chính tòa trên đường Hoàng Diệu, đối diện trường trung học Minh Đức, không hiểu sao anh không thích dự lễ ở nhà thờ của sư đoàn trong sân bay, hình như linh mục tuyên úy hơi chú ý đến anh và cho rằng anh là một “con chiên lộn xộn”, sau buổi lễ anh một mình lang thang trên phố; vào quán Cao Nguyên ăn vài cái bánh paté chaud, uống một ly sữa đậu nành nóng, nếu rạp Diệp Kính hay Thăng Long có phim gì hay anh sẽ mua vé vào xem, buổi trưa ghé vào tiệm cơm Tứ Hải ăn một đĩa cơm chiên Dương Châu rồi về phòng nghỉ ngơi, anh rất muốn viết thư cho cô nhỏ của mình nhưng chữ nghĩa trong đầu anh cứ lằng đằng rong chơi đâu đó, trưa không ngủ được; anh vào cà phê Nhớ kiểm vài người bạn nói chuyện trên trời dưới đất, sau đó đến nhà trực của phi đoàn xem lịch bay cho ngày mai, gặp mấy người phi công như anh, nói đôi ba câu chuyện về chuyên bay, về chiến sự, gia đình, bồ bịch..., chán rồi anh ra cổng sân bay; leo lên chiếc xe lam vào thành phố. Dù đi đâu anh cũng mang theo cô nhỏ trong nỗi nhớ của mình.

Thành phố Pleiku nằm lẫn trong sương mù, một “phố núi cao, phố núi đầy mây”. Chân lang thang không định hướng, cảm thấy lạnh vì “ở đây buổi chiều quanh năm mùa đông”, anh kéo cao cổ áo bay, đi ngang cà phê Vị Thủy anh ghé vào, chiều Chúa Nhật khách đông hơn mọi ngày, đa số là lính, thấy phía bên hông quán nhộn nhịp tiếng nói cười lao xao, anh bước qua đó theo lối rẽ bên hông, à thì ra ngoài quán bán cà phê ra còn có thêm một bàn

pingpong, cô chủ quán xinh đẹp có đôi chân dài đang tranh tài với một chàng Pilot, anh để ý thấy cô này mỗi lần xoáy đỡ trái banh lại ưa đậm mạnh chân phải xuống nền nhà, bao nhiêu người đứng xem hình như nhìn vào cô chủ quán hơn là nhìn những đường banh của hai người đánh qua trả lại, nên cô ta hơi có vẻ kiêu hãnh vì nhan sắc và những cú xoáy banh của mình. Anh không cảm thấy vui nên trả tiền cà phê và ra về, anh thích lang thang trên phố, thích đi trên những con đường bụi đỏ hơn và anh nhớ cô rất nhiều, lòng lúc nào cũng nhớ rằng “ thế nào cũng phải viết một lá thư dài thật dài, chuyền vào trong đó những nỗi nhớ nhung của mình” để gửi cho cô nhỏ của anh. Thế nhưng anh chỉ tự hẹn với mình mà thôi chứ khi về đến phòng anh lại mở cassette để nghe nhạc và rồi chìm dần vào trong giấc ngủ của một buổi chiều muộn.

Đêm nay phi trường lại bị pháo kích, anh đã quen dần với không khí, hơi hướng của cuộc chiến ở nơi đây, không giật mình giao động như ngày mới đến. Khi phải đối đầu với hiểm nguy anh trở nên gan dạ, can đảm hơn, những chuyến bay ở nơi đây trở nên thi vị đầy hấp dẫn, anh chao lượn đôi cánh chim sắt nhỏ bé trên bầu trời rộng lớn một cách tài tình như một người làm xiếc đang đánh đu trên dây. Anh đắm say và quên hết mọi thứ cho tới lúc đáp xuống đường băng của phi trường.

Lá thư vẫn chưa viết dù đã hai tuần trôi qua sau chuyến ghé thăm rất ngắn ngủi cô nhỏ của mình, anh cất dấu hình ảnh cô vào một ngăn rất sâu kín, rất đặc biệt trong trái tim, vẫn chưa có ngày phép, chưa có sự trùng hợp ngày anh được nghỉ bay và chuyển lên Đà Lạt của một chàng lái i trực thăng nào đó trong phi đoàn, nhưng có những lúc lại trùng hợp với một chuyến bay ra Qui Nhơn hay vài ngày được biệt phái lên xứ Buôn Muôn Thủa, anh mang theo cô trong nỗi nhớ của trái tim mình nhưng...anh không cảm thấy buồn. Bây giờ mỗi khi đi trên phố gặp cô nào đó hỏi han làm quen, anh cười đáp lễ bằng một câu bông đùa, thỉnh thoảng anh cũng xao xuyến đôi chút khi gặp ánh mắt nhìn tha thiết của một cô sơn nữ đứng bên đường và bất chợt dường như là: “ một buổi chiều nao lòng thấy băng khuâng”...

Phố núi Pleiku có lắm quán cà phê, quán nào anh cũng vào cho biết; nào là Dinh Điền, Văn, Vị Thủy, Cao Nguyên... có vài vũ trường để người

ta vào đó nhảy nhót như Phượng Hoàng, Hoàng Lan...nhưng anh thường xuyên vào quán Nhó trong phi trường vì không phải ngày nào anh cũng ra phố, mà anh thì lại thích uống cà phê.

Bây giờ đang bắt đầu vào mùa đông; trời Pleiku lạnh kinh khủng, có đôi khi nắng đẹp tuyệt vời, anh phải bay nhiều hơn trong những ngày nắng đẹp ấy, anh quay quắt dọ hỏi để làm sao có được; dù chỉ là một ngày phép thôi vào ngày lễ Giáng Sinh; đó sẽ là món quà rất ý nghĩa mà anh muốn dành tặng cho cô nhỏ của mình; hơn vạn bức thư...chưa viết của anh.

Chiều nay anh theo mấy người bạn trong phi đoàn về xã Phú Thọ chơi, đó là một ngôi làng nhỏ cách thành phố khoảng chừng 7 cây số, ở đó có một quán nhậu với món đặc biệt nhất là món “vịt đút lò” mà các bạn anh quảng cáo là ngon tuyệt vời, khách muốn ăn cứ việc ra chuồng vịt lựa chọn, thích con nào thì chỉ cho chủ quán, chủ quán bắt ngay con vịt đó đưa vào bếp để làm thịt, vì vậy khách đến quán này phải kiên nhẫn chịu khó chờ. Ngôi trên chiếc xe ford của Không Quân, anh nhìn ra hai bên đường thấy có rất nhiều những cụm Dã Quỳ hoang dại nở hoa vàng rất đẹp, phía trong xa một tí toàn là một màu xanh của ruộng lúa, bắp, sắn, đậu phộng và các thứ cây trồng khác. Nằm chơ vơ đìu hiu trong màu đỏ của đất là một trại gia binh, vài người phụ nữ bồng con đứng lóng ngóng bên đường; có lẽ đang chờ chồng, trông họ nhếch nhác và buồn buồn làm sao ấy.

Đến cổng chào của xã Phú Thọ phía bên tay phải có con đường đất nhỏ; chiếc xe rẽ vào đó. Hai bên đường là những nếp nhà đơn sơ nằm gần nhau, nơi đây là một vùng đất có vẻ trù phú, dân ở khá đông đúc, trước mắt anh hiện ra một ngôi Thánh Đường nhỏ chỉ có một tháp chuông, xe chạy cặp theo hông nhà thờ vì quán nhậu nằm ngay phía sau ngôi Thánh Đường bé nhỏ của làng Phú Thọ.

Kể ra quán nhậu này cũng hay hay, thích nhất là sự thoáng mát, ông chủ quán tên Kinh mừng rỡ đón tiếp những người khách quen (chỉ có anh là khách lạ mà thôi). Vì là lần đầu tiên đến đây nên anh tò mò bước ra ngoài thay vì ngồi chờ đợi và cùng tán gẫu với bạn bè; anh muốn tìm hiểu, khám phá vùng đất trông rất dễ thương này. Lầm men theo con đường làng đất đỏ dẫn đến một con đập nhỏ, anh ngồi lên con đập, nhìn bao quát quang cảnh chung quanh mình, những luống bắp xanh mướt mà, những vườn cam trĩu

nặng trái trên cành nằm bao bọc mấy nếp nhà đơn sơ nhỏ nhỏ, nhìn bề ngoài thì nó mang một vẻ bình yên, trù phú, nhưng biết đâu được bên trong là gì?

Và...anh chợt ngạc nhiên thích thú đến ngẩn ngơ khi thấy một đoàn người thượng gồm cả đàn ông, đàn bà, con trai con gái nối đuôi nhau thành một hàng dài đang đi lên con đập, đàn ông con trai đóng khố, đàn bà con gái quần xà rông, con nít thì ở truồng, tất cả bọn họ đều không mặc áo dù trời đang lạnh buốt, trên môi các ông thì ngậm chiếc tẩu thuốc, còn đàn bà và con nít mỗi người ngậm điếu thuốc lá to bằng ngón tay cái, họ bập bập từng hơi nhả ra những làn khói có mùi khét lẹt, trên lưng mỗi người đều có mang một chiếc gùi đan thật công phu, họ nhìn anh cười rất đơn sơ thân thiện để lộ ra hai hàm nướu mòn hết cả răng, mấy người phụ nữ thì có hai cái rái tai lòng thòng lủng một lỗ lớn, và anh càng ngạc nhiên hơn khi thấy một cô gái Thượng chừng 17 – 18 tuổi có nét đẹp hoang dại đầy quyến rũ với làn da nâu trơn láng và một bộ ngực không chệ vào đâu được. Anh ngây người ra nhìn cô không chớp mắt. Thấy có chàng trai người Kinh đang nhìn mình chăm chú, cô gái mắc cỡ vội đưa hai tay lên che ngực...Tự nhiên anh cảm thấy xấu hổ vì sự khiếm nhã rất vô ý của mình, anh quay mặt đi chỗ khác, tùm tùm cười và đứng lên, rời khỏi con đập trở về quán, chắc hẳn các bạn đang nóng lòng chờ anh.

Mãi đến tối mọi người mới đứng lên rời bàn nhậu, vui vẻ ra về với một cái bụng đầy ắp thức ăn và bia rượu Trong đêm tối con đường về thành phố sâu hun hút và đầy sự đe dọa, nhưng rồi cũng về đến phi trường, bước vào phòng mình anh nằm dài ra nệm, lòng sảng khoái. Với anh; chiều hôm nay thật thi vị và đầy ý nghĩa, anh bắt đầu có cảm tình với thành phố Pleiku này như người ta đã viết: “ Phố xá không sang nên phố tình thân”. Anh nhòm dậy vì rất muốn viết thư kể cho cô nhỏ của anh câu chuyện ban chiều bên đập nước nhưng;...cũng như lần trước, chỉ mới ghi được Pleiku, ngày... tháng... năm...là anh ngồi thừ người, dăm chiêu nhìn ra ngoài màn đêm sâu thăm thẳm của phi trường rộng lớn mênh mông. Từ ngọn đèn neon trong phòng chiếu ra ngoài cửa sổ, ánh sáng của nó có màu trắng mờ mờ nhạt nhạt đang lả lơi ôm lấy bụi chuối, bây giờ anh mới để ý thấy cây chuối ngày đầu khi lên đây chỉ mới ra bắp hoa mà nay đã trở buồng, những nhánh chuối nhỏ nhỏ có màu xanh nõn thật dễ thương. Anh thở dài, thời gian trôi qua vừa nhanh

vừa chậm. Nhanh là khi anh không để ý đến nó; mỗi sáng thức dậy là vội vã lao nhanh tới phòng trực nhận lệnh bay, leo lên phi cơ và bay vào bầu trời cao xanh thẳm. Thường thì sau mỗi chuyến bay anh về phòng với vẻ mệt nhoài, anh nhớ cô và mong chờ có một ngày gần nhất được gặp cô, đó là lúc mà thời gian trôi qua thật chậm.

Lá thư chưa có thêm một dòng chữ nào mà anh lại buồn ngủ riu cả mắt, anh dặn với lòng: thôi thì mai viết cũng được, nhất định mai sẽ viết cho cô nhỏ của mình. Ôi, chữ “mai” của anh sao mà... ở tận đâu đâu.

Đà Lạt bắt đầu những ngày lập đông nên trời rất lạnh làm cô nhớ anh vô cùng, chờ đợi mãi hoài mà vẫn chưa có thư của anh, cô lo lắng cho anh nhiều hơn là giận hờn, lúc này cô rất thích đọc báo nhất là những tin tức về chiến sự ở các vùng cao nguyên Pleiku, Kontum, Ban Mê Thuộc, tim cô nhói đau khi đọc thấy những tin tức không mấy tốt lành; vì anh thường xuyên bay trên bầu trời của những vùng đất ấy, và nhất là khi báo đăng tin phi trường bị pháo kích là cô nghẹn ngào khóc vì lo sợ.

Hôm nay Chúa Nhật, sau khi đi lễ ở nhà thờ Con Gà về cô ghé vào chợ mua mấy cuộn len để đan áo ấm cho anh, cô chọn màu vỏ trái me vì có một lần cô nghe anh kể là anh rất thích màu ấy, và mua thêm hai bộ que đan. Ý nghĩ đan cho anh một chiếc áo len làm quà Giáng Sinh làm cô cảm thấy lòng bất chợt vui vui, xúc động nhưng rồi nỗi lo âu và nhung nhớ kéo lòng cô chùng xuống.

Những điều đang thay đổi ở nơi cô bấy lâu nay không lọt qua khỏi đôi mắt của cha và chị Mai, sau buổi cơm tối cha cô không về phòng vội như mọi khi, ông ra ngồi ở phòng khách mắt đăm chiêu nhìn làn khói từ ly trà bay la đà trong khoảng không, cô biết có điều gì đó không bình thường nên cũng không dám về phòng mình, cô đến ngồi đối diện trước mặt cha chờ đợi. Cha cô nhấp một ngụm trà thông thả hỏi cô:

- Mấy lúc sau này cha thấy con có điều gì đó bồn chồn lo lắng và lại hay buồn nữa, có thể nói cho cha biết được không?

Cô cắn môi đến rướm máu, cha cô đang chạm vào nỗi đau trong sâu

thăm của trái tim cô, ước gì người hỏi cô là mẹ, cô sẽ dễ dàng thổ lộ biết bao nhiêu, Thu rung rung nước mắt, cô trả lời một câu mà ngay chính cô cũng không ngờ:

- Con nhớ mẹ quá.

Cha cô không mấy tin vào câu trả lời này, ông nhú mày hỏi lại:

- Có thật không con?

Cô chỉ có thể gật đầu, thật sự thì cô cũng rất nhớ mẹ đồng thời lẫn n trong nỗi nhớ ấy là hình ảnh của anh đang choán ngập cả tâm hồn làm cho cô đau đớn muốn khóc. Cha cô cầm ly nước trà lên và xoay xoay nó trong hai lòng bàn tay, mắt thoáng vẻ đăm chiêu, ông ngồi trầm ngâm một lúc lâu sau đó mới lên tiếng, nhưng cố gắng lắm để không làm cho cô bối rối:

- Lâu rồi cha không thấy người phi công ấy đến nhà...

Cô cúi đầu tránh ánh mắt của cha :

- Dạ...có lẽ anh ấy bận vì phải bay nhiều.

- Môi trường và cuộc sống của những người Phi Công khó làm cho họ giữ được tấm lòng chung thủy, vì họ thường xuyên bay lượn trên bầu trời cao, được đến rất nhiều nơi, tiếp xúc với rất nhiều người nên tâm hồn của họ rất phóng khoáng, dễ đổi thay. Cha lo cho con nếu như lòng con đang vương vấn người phi công đó.

Cha cô thở ra, không biết với tiếng thở ra này ông có trút được khối đá lo lắng đang đè nặng trong tim mình hay không? Tự nhiên cô cảm thấy có lỗi với cha vì đã làm cho ông phải bận tâm suy nghĩ. Sự im lặng kéo dài giữa hai cha con tạo nên một khoảng không gian đặc quánh rất ngọt ngào, cô không dám thở mạnh vì sợ làm đổ vỡ một cái gì đó ở trong cô, ước gì mẹ còn sống thì sẽ dễ dàng biết bao nhiêu, cô sẽ nép vào lòng mẹ để khóc và để được vỗ về an ủi, còn với cha sao mà khó quá dù cô rất là muốn...

Chị Mai đã xong việc dọn dẹp dưới bếp, chị bước lên phòng khách nhìn thấy nét mặt buồn buồn của cô em gái và sự trầm ngâm của cha mình, chị ái ngại nhìn hai người thân với ánh mắt dò hỏi. Thu nói với cha:

- Xin cha cho phép con về phòng nghỉ.

Cha cô gật đầu nhưng ông vẫn cứ xoay xoay ly nước trong hai lòng bàn tay, chờ cô đi qua khỏi ngưỡng cửa phòng khách, cha cô nói với chị Mai:

- Cha cảm thấy lo cho em con, hình như em con luôn nghĩ đến người phi công ấy, anh ta đẹp trai quá nên khó có người con gái nào mà không bận

tâm đến. Cha nhờ con gần gũi với em nhiều hơn để tìm hiểu tâm tình của em mà an ủi, khuyên bảo em, phải chi mẹ con còn sống...

Cô nghe tiếng chị Mai nhẹ nhàng nói với cha:

- Dạ, con cũng thấy như cha và cũng lo cho Thu như thế, con sẽ cố gắng tìm hiểu và gần gũi với em nhiều hơn.

Những điều cha cô và chị Mai nói làm cô rất hoang mang chao đảo nhưng hơn lúc nào hết cô nhớ anh vô cùng. Cô trăn trở với những mũi kim đan và cô không muốn nghĩ gì ngoài việc đan cho anh một chiếc áo len.

Mùa đông nên thư viện nhiều người đến hơn, vừa để tránh cái lạnh ở bên ngoài vừa để ôn thi, tìm tài liệu, chuẩn bị bài... Thường thì các sinh viên của các phân khoa phải làm một tiểu luận cho kỳ thi đệ nhất rồi mới nghỉ Tết. Cô bận rộn nhiều với công việc hơn, luôn tay nhận thẻ sinh viên, có khi phải vô kho tìm sách khi những kệ bên ngoài không có, rồi lại nhận giấy, trả thẻ sinh viên... chiếc áo len cô đan vẫn chưa tiến xa hơn được nửa thân áo, nhưng nỗi nhớ của cô thì xa tận chân trời của phố núi Pleiku.

Còn hơn hai tuần là đến lễ Giáng Sinh, buổi tối cô ngủ muộn hơn bình thường vì còn phải thức nhiều để đan cho xong chiếc áo len, chị Mai ái ngại cho cô em gái út của mình, chị ngỡ ý muốn đan dùm cô nhưng cô từ chối, cô muốn dành trọn ý nghĩa trong từng mũi kim đan, và nỗi nhớ trải dài theo từng hàng len. Vẫn chưa có thư anh nhưng bây giờ cô không nôn nóng bồn chồn như những ngày đầu anh mới đi, những hàng cây Anh Đào trên mỗi con đường của thành phố Đà Lạt và của trường Đại Học đang chớm nụ, có nghĩa là mùa xuân đang tới gần, mỗi buổi chiều cô luôn liếc nhìn vào chiếc ghế anh ngồi để mà ao ước một điều: anh đang ngồi ở đó cười với cô; nhẹ nhàng như anh vẫn thế.

Đúng như lòng mong ước của mình, trước Giáng Sinh ba ngày anh có được hai ngày phép, kể ra không phải là Lâm may mắn gì đâu vì để có được hai ngày phép quý giá đó; anh phải bay thế cho người bạn suốt một tuần (ngoài những giờ bay của anh), đó là một sự hoán đổi mà anh vẫn thường làm lúc còn bay ở Nha Trang. Chiều nay ra phố, anh đi lên đi xuống đường

Hoàng Diệu đến mấy lần, đi qua đi lại gần như hết cả những con đường trên phố mà vẫn chưa chọn được một món quà nào thích hợp để mua tặng cô, ngày mai anh sẽ bay lên Đà Lạt, vui quá. Không tìm mua được gì mà chân đã mỏi nên anh vào quán Dinh Điền uống một ly cà phê sữa đá, gặp một người bạn trong phi đoàn rủ anh tối nay qua Phụng Hoàng nhảy nhót vài điệu cho đỡ buồn chân nhưng anh từ chối. Chiều xuống nhanh nên anh vội vã quay trở về nơi ở của mình, nấu một gói mì Vị Hương ăn cho qua bữa sau đó anh lặng ngồi bên cửa sổ nhìn ra ngoài và thấy buồng chuối đang ươm vàng, anh chợt nảy ra ý tưởng thật ngộ nghĩnh: “hay là hái nguyên cả buồng chuối này đem lên làm quà?” rồi anh bật cười vì cái ý nghĩ đầy chất QUÊ của mình, cuối cùng anh thở ra vui vẻ với một quyết định rất đặc biệt và nói cho riêng mình nghe: “ – cô nhỏ của anh ơi, anh sẽ mang tặng em cả tấm thân này của anh” không còn ưu tư nữa, Anh bình thần ngủ một giấc thật ngon lành.

Đêm nay phi trường không bị pháo kích.

Buổi sáng trời Đà Lạt thật đẹp, khi anh lên tới thì thành phố vẫn còn ngái ngủ trong màn sương mỏng như một cô gái đẹp đang lười biếng nằm trên giường chờ nắng lên. Hoa Anh Đào hé nở từng cánh nhỏ màu hồng non, cành lá ngậm tràn đầy những giọt sương lạnh của đêm qua, vạt cỏ hai bên đường lấp lánh nước, anh hít thở bầu không khí thơm lành của ban mai đầy hương hoa bay trong gió. Đời đẹp quá và đáng yêu làm sao, túi xách của anh đựng vài đồ dùng cá nhân cần thiết nhẹ hẫng trên tay, anh huýt sáo một bản nhạc rất quen thuộc nhưng lại không nhớ được tựa bài hát là gì, nghĩ thật buồn cười.

Con đường đến nhà cô phủ đầy màu hồng non của hoa Anh Đào và hàng rào nhà cô phủ rực rỡ màu vàng tươi của Dã Quỳ, cánh cổng xanh kia rồi với nhánh Tường Vi đong đưa trong gió. Tự nhiên anh cảm thấy mình trở nên lãng mạn kèm theo một chút ngớ ngẩn khi trái tim anh đập rộn ràng. Lâm đứng bên kia đường dưới gốc cây Anh Đào đối diện với cánh cổng nhà cô, anh nói một mình “-cô nhỏ ơi, chắc em còn ngủ? Nếu thế thì em hư lắm nhé, sương đã tan rồi, nắng đã lên, em hãy dậy đi nào, có anh đang đứng chờ em nơi đây.” Anh bật cười ra tiếng vì thấy mình cái lương quá trời.

Nếu như đôi chân có cánh, cô sẽ bay đến bên anh dù anh chỉ ở bên

kia đường, cả một vùng trời bừng sáng chung quanh nơi anh đứng làm cô như bị lóa mắt, có nỗi vui nào hơn? Có niềm hạnh phúc nào bằng khi anh đang đứng đó, dưới gốc cây hoa Anh Đào để chờ cô như từ thửa nào. Hình như anh cũng không thể kiên nhẫn chờ cô lâu hơn được nữa nên vội vàng băng qua đường đến bên cạnh cô, cầm lấy bàn tay bé nhỏ mềm mại của cô, bàn tay ấy bỗng run lên nhẹ nhàng trong tay anh, cô liếc nhìn vào nhà, giờ này cha cô đang nghe nhạc ở trong phòng, đó là thói quen mỗi buổi sáng của ông, chị Mai đang lo cho hai đứa bé ăn sáng trước khi đưa chúng đến trường, còn cô thì thích ra khỏi nhà thật sớm để lên đồi Cù, ngồi dưới cây thông già một lúc và nhìn ngắm nhìn thành phố rộn ràng thức giấc chào một ngày mới, rồi sau đó cô mới vào thư viện. Hôm nay cũng thế, cô ra khỏi nhà sớm nhất và thấy anh đứng bên kia đường...

Câu đầu tiên anh nói với cô là:

- Nhớ em dễ sợ.

Thật hạnh phúc khi được nép vào vai anh, hai người chưa ai nói với nhau một lời nào nhưng họ nghe rất rõ từng nhịp đập hai trái tim của nhau, hòa vào trong nhau, hương của bao nhiêu loài hoa đang phủ lấy chung quanh họ, quện vào từng bước chân của hai người.

Anh đưa cô vào tiệm phở Tùng để ăn sáng, bây giờ anh mới nói câu thứ hai:

- Em có đói không? Anh đói bụng quá trời luôn.

Chỉ một cái gật đầu thôi là hai tô phở nóng được đưa ra, hơi bốc lên nghi ngút, mùi thơm của hành ngò, của hạt tiêu, của váng mỡ màu vàng ươm trộn lẫn vào với nhau, tất cả đều chui vào mũi của hai người làm cho cái đói được nhân đôi khi họ đang cùng ngồi bên nhau. Anh hồn nhiên ăn một cách ngon lành trong khi cô còn rón rén mắc cỡ vì đây là lần đầu tiên cô ngồi ăn với một chàng trai, hơn nữa trước khi ra khỏi nhà cô đã ăn một khúc bánh mì và uống một ly sữa, nhưng cô thật ái ngại nếu để anh ăn một mình còn cô chỉ ngồi nhìn...như thế thì kỳ quá.

- Mình đi uống cà phê nhé, anh có rất nhiều chuyện muốn kể em nghe.

Cô ngập ngừng:

- Em... còn phải đến thư viện làm việc.

Anh ngẩn ngơ kêu lên đầy tiếc rẻ:

- Ui da; anh chỉ có hai ngày phép ngắn ngủi, không lẽ với hai ngày phép

đó anh chỉ ngồi trong thư viện để nhìn em thôi sao?

Cô nhìn anh vẻ thoáng buồn nhưng bỗng nhiên nhớ ra ngày tháng... cô reo lên thích thú:

- Anh ơi, hôm nay là thứ bảy, buổi chiều em được nghỉ, còn cả ngày mai Chúa Nhật nữa,

Anh sung sướng cười rất tươi:

- Ủ ha, anh thật là may mắn khi có được hai ngày phép rất trùng hợp vào thứ bảy và Chúa Nhật, thế mà anh quên mất điều này, có lẽ vì nóng lòng lên thăm em, bây giờ chúng mình cùng đến thư viện, anh ngồi đó đọc sách và chờ em, thích ghê.

Cả thành phố Đà Lạt bừng sáng vì màu các màu sắc của hoa Anh Đào, Dã Quỳ, Hoa Hồng, Cánh Bướm, và nhất là màu vàng của hoa Mimosa trước cổng trường Đại Học, nhưng trên tất cả là màu má của cô đang ửng hồng vì hạnh phúc, màu đen của đôi mắt cô đang long lanh và màu áo bay của anh... sao mà đẹp quá khi đi bên cô, dịu hiền trong áo dài tím với áo len bên ngoài và khăn quàng cổ màu trắng của cô..

Sáng nay cô đến thư viện trễ hơn mọi buổi sáng khác, tuy thế vẫn chưa đến nỗi làm cho các anh chị sinh viên phải chờ đợi cô. Hình như có nhiều người ngạc nhiên ghê lắm khi thấy cô quản thủ thư viện với đôi mắt sáng long lanh, đôi má hồng hồng, đôi môi đỏ thắm, nhu mì khép nép, đầy vẻ e ấp đi bên cạnh một chàng phi công thật đẹp trai, hào hoa phong nhã. Có nhiều tiếng xuýt xoa và có người kêu lên: “- ôi chà; đẹp đôi quá chừng.” Cô sung sướng, lòng thầm cảm ơn người đã thốt lên lời khen đó. Đi ngang qua giảng đường Minh Thành anh định ghé vào một chút, nhưng cảm thấy ngại ngùng khi mình đang mặc bộ đồ bay mà vào giảng đường thì... chỉ làm cho mọi người chú ý nhiều nên lại thôi.

Bỗng dung cô có cảm tưởng mình thật là “ không phải phép” khi cứ nhìn đồng hồ và mong cho thời gian trôi đi thật nhanh, thâm tâm cô nghĩ rằng mình thật có lỗi với cha vì những điều thay đổi trong cô làm cho cha phải lo lắng, nhưng đồng thời cô lại cảm thấy mình đang rất hạnh phúc và cô không thể nào khước từ được hạnh phúc mà cô có ngay lúc này. Cô nhẩm tính từ ngày thay cha vào đây làm công việc quản thủ thư viện; cũng được tám tháng rồi và thời gian của buổi đầu tiên anh đưa cô về nhà dưới con

mưa: đã sáu tháng...

...Sáu tháng với bao nhiêu biến chuyển trong tâm hồn cô, trong sự cô đơn và trái tim luôn khép kín bây giờ lại đầy ắp nỗi nhớ, choán hết cả tâm trí cô với hình ảnh của chàng trai đang ngồi ở cuối phòng...cô có thể lý giải được tại sao và tại sao? Nhưng cô không dám thú nhận câu trả lời vì cảm giác vừa sợ hãi vừa bồn chồn cộng thêm vào đó là nỗi bất an lẫn một chút hoài nghi bởi những lời cha cô đã nói với cô hôm nào, vẫn ám ảnh mãi hoài trong cái đầu nhỏ bé, ngây thơ và cô độc của mình. Anh đẹp trai, phong nhã, lại là một phi công với cuộc đời thường xuyên bay lượn trên bầu trời cao rộng, thường xuyên đáp xuống những miền đất mới lạ...Còn cô thì thế nào đây?: Một tâm hồn khép kín, e ngại với cuộc sống bên ngoài, chỉ có những cuốn sách và bốn bức tường lúc nào cũng ở kề bên để làm bạn với cô, những con đường cô thường đi xa lắm thì từ nhà đến viện Đại Học. Rồi từ Viện trở về nhà, mỗi tuần một lần đi lễ ở nhà thờ Con Gà, tạt vào chợ, rẽ qua phố rồi về nhà, không xa hơn, không nhiều hơn, cô thích ngồi dưới một góc thông trên Đồi Cù để nhìn mây bay, để tưởng tượng và để khao khát một điều gì đó không thể có trong tầm tay với của mình, cô xa lạ với quán xá và những nơi đông người qua lại; thế đó.

Anh đã về lại Pleiku, hai ngày phép tuy ngắn ngủi của anh nhưng đã đem đến cho cô thật nhiều hạnh phúc, sung sướng. Đêm nay, trong sự yên lặng hoàn toàn của căn nhà nhỏ, cô ngồi bên cửa sổ khép nhẹ đôi mắt để nhớ lại những gì đã có của hai ngày vừa qua, tim cô đập rộn ràng với những hồi ức còn rất mới mẻ. Hương đêm ngập tràn vào phòng, hình như có mùi thuốc lá anh thường hút thoang thoang đâu đây, cô hít vào buồng phổi một hơi nhẹ và dài. Và như một cuốn phim quay chậm, cô nhớ lại rất rõ từng chi tiết...

...Trưa thứ bảy anh đưa cô về nhà, hẹn ba giờ chiều sẽ đến nhà thăm rồi xin phép cha cô để cô được cùng anh ra phố. Cô nôn nao chờ đến giờ hẹn của lần hẹn hò đầu tiên trong đời. Đúng ba giờ anh đến nhà cô với áo chemise trắng, phía ngoài là áo blouson xám có viền cổ màu cam và cái quần Jean xanh, chân mang đôi giày da màu nâu kiểu Mọi, trong bộ đồ này anh đẹp một vẻ đẹp thật nho nhã thanh lịch nhưng lại phảng phất nét “bụi bụi” bởi cái quần Jean hơi bạc màu nơi đầu gối. Cha cô vẫn giữ một thái độ

trung dung đối với anh và cho phép anh chỉ được đưa cô đi chơi trong khoảng thời gian nhất định. Cô đã chuẩn bị sẵn món quà dành tặng anh là chiếc áo len mà cô vừa đan xong ngày hôm kia, chiếc hộp đựng quà được gói lại cẩn thận bằng một tờ giấy kiếng trong veo in nhiều hình bông hoa. “Trông thật xinh như cô nhỏ của anh”. Anh cười, nói với cô như vậy khi nhận gói quà và đó cũng là một lời khen làm cho cô ngượng ngùng. Chiều nay cô mặc áo dài lụa màu vàng non như tơ trời, áo len trắng và khăn quàng cổ cũng trắng luôn. Cô thật dễ thương, trong ngần, mong manh dễ vỡ.

Hai người đi bên nhau trên những con đường trong thành phố dưới hàng cây đầy hoa Anh Đào, anh đưa cô lên những ngọn đồi, xuống những con dốc; đi quanh bờ hồ Xuân Hương có màu nước trong xanh hơi gợn gợn lăn tăn những làn sóng nhỏ. Anh đưa cô đi qua những ngôi biệt thự cổ xưa có chừng trăm năm về trước, đến ga xe lửa bỏ trống đầy cỏ mọc. Anh kể cho cô nghe về những câu chuyện, những huyền thoại gắn liền với từng nơi mà anh đưa cô đến, nơi nào gần thì đi bộ, nơi nào xa thì ra bến xe lam, những chuyến xe lam đưa cô tới những nơi cô chưa từng tới; chỉ nghe nói mà thôi, ...sao anh hiểu biết nhiều đến thế? Cô cảm thấy mình thật là ngây ngô đáng thương làm sao khi cô không biết gì nhiều về một thành phố mà cô luôn tự hào, hãnh diện khi mình là người của Đà Lạt mộng mơ xinh đẹp. Những gì cô biết, những kiến thức cô có thường là nằm trong những cuốn sách mà cô đọc ở thư viện, có những cái xa vời đâu đâu, lắm khi không có thật và cũng không gần gũi cho lắm, không như những điều anh biết và kể cho cô nghe. Cuộc sống của cô luôn khép kín, co rút trong một không gian ngẩn và hẹp kể từ ngày mẹ mất. Cô kể cho anh nghe về điều đó, anh cảm thấy hình như cô chỉ hé mở cho anh xem một phần rất nhỏ của cánh cửa tâm hồn cô, vẫn còn thật nhiều bí ẩn trong cái đầu xinh xinh với mái tóc chấm ngang vai ấy.

Họ mỗi chân lấm lấm thì phải. Khi lên lưng chừng dốc của Đồi Cù, ở nơi có vạt cỏ rộng trải dài, mềm mượt êm êm, anh ngừng lại phồng to hai bên má lấy hơi phù miệng thở ra thật dài, anh cười dí dỏm nói với cô:

- Em làm như anh đây nè, tuy xấu một chút nhưng khỏe lại liền.

Rồi anh lấy khăn mouchoise trong túi quần ra trải lên cỏ, kéo tay cô cùng ngồi xuống bên mình. Phía bên kia bờ hồ là nhà hàng Thủy Tạ nơi đó có một chiếc trục thẳng đang đậu, anh vò vò cọng cỏ trong tay, nghiêng đầu

qua hỏi cô:

- Hai đứa mình qua bên kia hồ, vào nhà hàng Thủy Tạ uống nước ha?

Cô ngập ngừng:

- Em sợ vào trong đó đông người mà lại phải tốn rất nhiều tiền, ngồi nơi đây thoáng mát và ít người qua lại...em đang muốn nghe anh kể chuyện của anh ở Pleiku và tại sao không viết thư cho em.

Anh vờ nhăn mặt:

- Nhưng em có biết là anh đang khát nước khô rang khô róc cả cổ rồi không?

- Ngồi một chút thôi rồi đi uống nước, nhưng chỉ vào nơi nào không tốn nhiều tiền.

Anh cười nhìn cô đầy cảm động trước sự chân thật, ngoan hiền của cô:

- Ừa, chút xíu xuống phía dưới Đồi Cù, mình uống nước ở quán bên đây bờ hồ vậy, mà này, em nhìn xem nắng chiều nay đẹp quá, màu nắng hơi hanh hanh vàng, nếu em không ngại thì cho anh nằm xuống trên cỏ năm phút thôi, anh thích nhìn mây bay trên trời.

Nói là xin phép thế thôi chứ chưa xong câu nói anh đã nằm dài lên cỏ, hai tay vòng ra phía sau làm gối kê đầu, mắt nhìn lên bầu trời xanh đang chuyển dần qua màu xám bạc, anh cảm thấy buồn cười vì lắm lúc anh thật là cái lương. Đúng thời gian năm phút của im lặng và êm ái, anh ngồi bật dậy, đưa tay cho cô nắm và kéo cô lên theo. Chiều xuống chậm chậm theo từng bước chân của hai người khi bóng bóng họ ngã dài theo bóng nắng ở sau lưng.

Hai chỗ ngồi bên cạnh bờ hồ, hai ly nước được đưa ra, gió từ bờ hồ thổi lên làm cô lạnh buốt, anh kéo cô ngồi xích lại sát vào anh hơn, cô rụt rè trong nỗi run sợ lẫn trong một cảm giác rất lạ lùng, vừa ấm áp vừa say say như khi người ta uống một ly rượu mạnh. Nhạc từ trong quán văng vẳng đưa ra nhẹ nhàng êm ái với những bản tình ca của ngoại quốc. Anh bắt đầu kể cho cô nghe về những điều cô muốn biết, nhiều và nhiều lắm, nhất là về những chuyến bay đầy nguy hiểm trên vùng trời lắm bất an vì chiến sự, có những buổi chiều một mình lang thang trên phố mang theo trong lòng nỗi nhớ nhưng, rồi những chuyến bay qua những làng quê xa lạ mà người Thượng nhiều hơn người Kinh. Anh kể về buồng chuối bên cửa sổ phòng đang chín hờm và ý nghĩ “chân quê” của mình là mang nó theo để làm quà cho cô khi

mà...suốt một buổi chiều lang thang trên phố nhưng không làm sao mua được cho cô một món quà, ngày kia anh về lại chắc không còn nữa. Suýt chút nữa thì anh kể về câu chuyện bên đập nước Phú Thọ và cô sơn nữ đẹp tuyệt vời theo nhiều nghĩa, nhưng may mà anh dừng lại kịp lúc vì anh không thể làm cho cô mắc cỡ về sự khiếm nhã vô tình của mình chiều hôm đó bởi tâm hồn cô quá tinh khôi. Nhưng mà...anh buồn buồn nói với cô một điều rất thật trong suy nghĩ của mình:

- Thời gian gần đây phi trường Pleiku thường xuyên bị pháo kích, có nhiều đêm tụi anh đang ngủ say (vì mệt bởi ban ngày phải bay nhiều) thì phi trường bị pháo, còi báo động hú vang rền trời, tụi anh giật mình dậy thật nhanh, chân thì chạy còn tay thì kéo khóa áo, có khi chưa kịp cột dây giày, phải làm sao chạy ngay tới chỗ máy bay đậu, leo ngay lên máy bay mà bay thật nhanh, thật cao để quan sát tìm cho ra ổ đạn pháo kích của vc mà báo về cho căn cứ. Đôi khi anh cảm thấy sợ hãi vì sinh mạng của mình thật mong manh, nhất là khi hay tin có chiếc máy bay của một người bạn bị bắn trúng và rơi ở đâu đó, hoặc khi nghe tin đồng đội của mình chết mà không tìm ra xác, cảm giác của anh lúc đó buồn vô cùng, nỗi buồn không làm sao tả nổi. Nhưng mà em biết không? anh thích bay và thích được bay, mỗi lần bước vào buồng lái, cất cánh bay cao vào bầu trời rộng lớn là tụi anh như quên hết mọi sự sợ hãi, mọi cảm giác lo âu, mọi tư tưởng chán nản mà chỉ biết chao lượn ngã nghiêng đôi cánh thật lã lướt, thật đẹp mắt cho thỏa chí... .Bây giờ thì anh lại rất yêu thành phố Pleiku bụi đỏ mù trời vào ngày nắng và bùn lầy bám nặng gót giày những ngày mưa. Phố núi tuy mang mùi vị của chiến tranh nhưng đầy tình thân, gần gũi nhau chứ không xô bồ náo nhiệt bon chen như những thành phố khác, anh thích vẻ hoang sơ cũng như sự đắm thắm của cảnh và người ở nơi đó, ước gì có em ở Pleiku với anh, anh thật là hạnh phúc. Pleiku nằm gọn trong bài hát “Còn chút gì để nhớ để quên”. Mỗi lần ra phố, đi lên đi xuống là anh thấy đúng với một câu trong bản nhạc, bây giờ thì anh thuộc nằm lòng bài hát đó.

Giọng anh ngậm ngùi, chùng hẫng xuống làm cô rung rung, cô cúi đầu che dấu những giọt nước mắt sắp sửa rơi xuống má, anh cầm lấy tay cô đưa lên đặt vào phía bên trái ngực của mình, nơi đó có trái tim anh đang đập từng nhịp rộn ràng, anh nói nhỏ:

- Có em ở trong này nên anh vui biết mấy. Anh biết em chờ thư anh ghê

lắm nhưng không hiểu sao đã biết bao nhiêu lần ngồi vào bàn để viết cho em, tự nhiên lúc ấy đầu óc anh đặc sệt, cứng ngắt, khô ran, anh chỉ có thể nói cho mình anh nghe là anh nhớ em quá chừng. Hình như anh không có khiếu văn chương.

Lúc này mới thấy cô cười, chao ôi, nụ cười đẹp làm sao, nó làm cho khuôn mặt cô sáng bừng:

- Em không tin đâu, anh đang học Văn Khoa cho dù chỉ là học hàm thụ, dân Văn Khoa văn chương lưu loát lắm mà.

- Em sai rồi, Văn Khoa có hai loại, một là những người giỏi về văn chương, thơ phú, lúc nào cũng lưu loát bồng bềnh, còn một là...dở ẹt như anh đây này. Nói đến Văn là nói đến ý tưởng cứ tự do bay bổng thoải mái, không như Toán học là phải chính xác từng con số “cộng trừ nhân chia” hay như bên Khoa học thì các thành phần hóa học khi hòa lẫn vào nhau nó sẽ cho ta kết quả của sự biến đổi nhất định. Anh phân tích cho em biết nhé: với toán học thì hai cộng hai phải là bốn, không thể khác được, còn văn ấy à...hai cộng hai có thể là năm, là bảy, là chín tùy theo mình muốn phăng ra thế nào cũng được. Anh học Văn Khoa chỉ vì anh cũng muốn có một cái vỏ bề ngoài “ta đây cũng là sinh viên mặc dù ta là lính”, với lại Văn Khoa không bắt buộc phải là Sinh Viên thuần túy như những phân khoa khác. Anh học hoài, thi hoài mà cứ năm thứ hai miết, có lên được năm thứ ba đâu, ông thầy dạy chữ Nôm, Chữ Hán có bao giờ thấy mặt anh, sở dĩ anh lên được năm thứ hai cũng may mắn thôi, vì ngày thi chữ Nôm của năm thứ nhất, anh ngồi gần một cô bé lên Lan, cô cho anh coppie bài, lại còn viết cho anh bài thơ Nôm, nhưng qua kỳ thi năm thứ hai cô ta đi lấy chồng, anh ngồi gần cậu con trai tên Lân, có lẽ vì anh đẹp trai còn cậu ta xấu nên không chịu cho anh coppie, vậy là anh thua luôn...Nói thật với em... mỗi lần đến kỳ thi là anh có được mấy ngày nghỉ phép để đi thi- ngoài những kỳ phép thường niên - thế là vui rồi.

Bỗng nhiên anh buồn buồn nói tiếp:

- Có lẽ anh bỏ luôn, không học nữa vì ở Pleiku anh không có nhiều thì giờ rảnh rỗi như lúc còn ở Nha Trang, nghỉ cũng lạ, khi anh được ở trong một thành phố bình yên thì tâm hồn, tình cảm của anh không thấm thiết gì cho lắm đối với mọi người, mọi vật, mọi thứ chung quanh, không có những chia sẻ hay cảm thông gì nhiều, nói nôm na là hơi vịn kỹ, nhưng lên Pleiku rồi

thì...con người, cuộc sống cũng như mọi thứ đều khác đi, lúc nào cũng nghe tiếng âm ì của đạn Đại bác từ Hàm Rồng dội về thành phố như một âm thanh quen thuộc không thể thiếu, phi trường lúc nào cũng ở trong tình trạng bị pháo kích, bay trên trời nhưng có thể bị bắn rơi hồi nào không hay, tối tối các ông phía bên kia ưa mò vào các làng xã xa xa để bắn tỉa hay bắt bớ một ai đó...Sự bất an, khổ cực về mọi thứ mà người dân ở Pleiku phải thường xuyên đối mặt làm cho anh có nhiều nỗi cảm thương ray rức khi nghĩ về họ và ngay với chính anh cũng là một trong số những người ấy, vì vậy anh cảm thấy gần gũi với Pleiku và yêu thành phố đó nhiều lắm. Tâm hồn anh rộng mở hơn, chỉ một điều là không có em nên anh buồn, vậy thôi.

Lối nói chuyện của anh có chút gì đó vừa hài hước nhưng cũng vừa đau đớn làm cô cảm thấy xót xa, nên cô không còn buồn lòng khi anh không viết thư cho cô...do làm biếng hơn là vì không có khiếu văn chương như anh đã nói. Đến giờ phải về nhà rồi vì hết thời gian cha cô cho phép.

Khi anh đưa cô về tới cổng nhà thì trời nhá nhem tối, đèn trong nhà cô bật sáng, cha cô đang đi qua đi lại nơi hiên nhà, cô cảm thấy áy náy với cha nhưng nếu cha biết rằng chiều hôm nay cô hạnh phúc biết là bao, chắc hẳn cha sẽ không nổi giận cả hai. Anh đưa cô vào tận trong nhà, nói lời xin lỗi vì đã về hơi trễ giờ. Cô lại tiến ngược anh ra cổng, trong lòng đầy bịn rịn, lưu luyến, anh nói nhỏ vào tai cô:

- Nhớ ăn cơm nhiều và ngủ ngon nhé, nhưng phải có anh trong giấc mơ của em .

Anh lại thấy mình cái lương làm sao khi nói với cô câu nói đó, nhưng mà...có cái lương thì mới diễn tả được tâm trạng của mình chứ. Cô hỏi:

- Anh...còn ngày mai?

- Ah, anh quên mất, sáng mai anh sẽ đến thật sớm, chúng mình đi lễ nhà thờ Con Gà, sau đó đi ăn sáng, dạo chơi quanh phố...

Bây giờ cô mới cảm nhận được đôi chân mình đang mỏi rã rời vì chưa bao giờ cô đi bộ nhiều như thế, nhưng ước gì cô được đi bên cạnh anh mãi hoài như chiều hôm nay, cô sẽ quen dần với cảm giác này. Đêm thật lạnh, không khí trong veo đầy hương thơm của các loài hoa trong vườn, cô nhớ như in từng câu chuyện anh kể, từng lời tâm sự của anh. Giấc ngủ đến với cô thật nhẹ nhàng êm ái, cô mong sẽ có anh trong giấc mơ của mình.

Thật sung sướng khi vào một buổi sáng tinh mơ, sương mù bàng bạc trên khắp mọi con đường, người ta chỉ nhìn thấy nhau khi đứng gần nhau chưa đầy một mét, khí lạnh bao trùm thành phố, ai đi một mình thì co ro cúm rúm nhưng nếu có hai người cùng đi với nhau, tay trong tay nhau thì cái lạnh là sự đồng lõa dễ thương nhất để họ có cơ mà đi thật sát vào nhau, chòang vai nhau và đôi mái đầu được cận kề bên nhau.

Hai người đi bên nhau như thế trong cái lạnh rất cần có của Đà Lạt, qua cầu hồ Xuân Hương, leo lên một con dốc cao có hai hàng cây Anh Đào ở hai bên, rẽ tay trái băng qua bên kia đường là đến Nhà Thờ Con Gà, sáng Chúa Nhật có đông người đến dự lễ mặc dù trời còn tinh mơ. Cô qui gối bên anh, tâm hồn đầy hạnh phúc, một hạnh phúc trọn vẹn, tràn trề. Chiếc áo len cô đan tặng thật vừa với tầm vóc của anh, cô rất vui khi sáng nay anh mặc chiếc áo ấm đưa cô đi lễ, anh nói đùa:

- Em xem , anh đẹp trai hơn gấp mười lần khi mặc chiếc áo len này. Thích quá, anh sẽ mặc nó mãi hoài.

Hai người đều muốn tận dụng hết tất cả thời gian có được để ở bên nhau, sau thánh lễ Lâm đưa cô đi ăn sáng, bây giờ cô mới cảm nhận được cái đói và vị thơm ngon của tô phở Tùng. Loanh quanh dạo chơi trên phố anh tìm mua được một chiếc khăn voan chòang cổ màu hồng phấn để khi cô mặc áo dài màu tím, quàng lên cổ chiếc khăn voan mỏng manh này thì đẹp biết mấy, cô cảm động về món quà rất đôi dễ thương này.

Quán cà phê bên bờ hồ Xuân Hương vẫn rất nên thơ, lãng mạn, cô thích ngồi vào chỗ cũ mà hôm qua hai người đã ngồi, gió từ hồ thổi lên mon tron đôi má hồng hồng của những người con gái Đà Lạt. Nắng ban mai tươi thắm rực rỡ đang nhảy nhót trên từng cành cây ngọn cỏ hòa nhịp vào sức sống tràn đầy của mọi người, mọi vật.

Anh không nói nhiều như hôm qua, ngồi bên cô anh lặng thinh nghe nhạc và cảm nhận được hạnh phúc mình đang có thật ấm áp, thật quý giá vô cùng. Khó có thể phân tích tâm hồn mình cho thật đúng, thật rõ ràng những cảm xúc đang có, đôi khi lời nói không thể diễn tả được hết mọi ý nghĩ trong đầu mình, chỉ biết một điều là anh không cô đơn.

Cô đắm chiều nhìn những giọt nước lăn tăn trên mặt hồ, bỗng nhiên cô cảm thấy rất buồn khi nghĩ rằng ngày mai anh đi rồi, mặc dù lúc này đây có anh đang ngồi bên cạnh, tay nắm lấy tay nhưng sao lòng cô đau đớn đến muốn khóc, hình như cô đã sâu đã cảm giống Thúy Kiều: “Chưa vui sum họp đã buồn chia ly”?

- Nay em, kể anh nghe chuyện của em, những ngày không có anh thì em làm sao?

Cô giật mình khi anh lên tiếng hỏi, anh muốn biết chuyện của cô ư? Cũng là ngày hai buổi đến thư viện nhận thẻ của các anh chị sinh viên, ghi đề mục, tìm kiếm sách... trả thẻ lấy lại sách đưa trả về trên kệ, ở chỗ của nó, hết giờ thì về nhà, chơi đùa với hai đứa con của chị Thanh, ăn cơm... đi ngủ. Bây giờ thì chuẩn bị hồ sơ ghi danh qua năm tới đi học...

- Không nhớ anh à?

- Lúc nào cũng nhớ nên em không cần phải kể.

- Ha...ha...ha...em khôn quá trời luôn, sáng hôm qua anh thấy có nhiều anh chàng nhìn em... đắm đuối lắm à nghe.

- Mắt của họ, họ có quyền nhìn ai cảm được, nhưng em đâu có nhìn ai.

Anh cười vui:

- Nay cô nhỏ của tôi, cô chỉ được nhìn một mình tôi thôi đó, nhớ chưa.

Cô cũng cười:

- Anh khôn dễ sợ luôn.

Cô không muốn âu sầu ảm đạm khi nghĩ đến ngày mai anh đi, cô cần phải thật vui dù trái tim cô tan nát và lo sợ vì những khổ cực hiểm nguy mà anh sẽ gặp phải bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu trên vùng trời Pleiku ấy.

Nắng cao trên đỉnh đầu, anh giật mình khi nhìn đồng hồ đeo tay:

- Trưa rồi, hèn chi anh đói bụng quá, chúng mình đi ăn cơm thôi, bên kia chợ Hòa Bình có tiệm cơm Phú Hòa rất ngon, anh đưa em tới đó ăn ha.

Biết là cha và chị Thanh đang chờ cô ở nhà nhưng cô không muốn xa anh vào lúc này, thôi thì đành để cha giận vì... cô chỉ còn ở bên anh buổi chiều nay nữa mà thôi, mai anh đi rồi, còn với cha... cô có rất nhiều ngày tháng trước mặt.

Nhìn anh ăn cơm một cách ngon lành không khách sáo, cô cảm thấy xót xa vô cùng khi anh nói:

- Ở Pleiku anh thường xuyên ăn mì gói Vị Hương thay cho cơm, còn

nếu ăn cơm thì có gạo sảy đổ nước sôi vô cho nó mềm rồi khai đồ hộp ra ăn, vừa nhanh, vừa gọn nhẹ, sống độc thân là vậy đó, cuối tháng lãnh lương ra phố muốn ăn gì thì ăn, còn cơm trong quân đội...khó nuốt lắm, quang năm suốt tháng cứ món cá mỗi chiều với canh rau mà thôi, anh thì sợ nhất mùi cá mỗi, tanh muốn ói, giữa tháng thì cứ như là...ăn chay “đụng”

Cô ngạc nhiên:

- Ăn chay đụng là gì anh?

Anh cười nheo mắt:

- Thì đụng gì ăn đó, ăn “lung tung xà bần” ấy mà.

Cô cũng cười vui vì kiểu giải thích của anh, nhưng mà cũng “tội cho anh quá chừng”.

Đi ngang rạp ciné Hòa Bình thấy có chiếu phim hay, tựa đề của phim là “La mère”, cũng vừa với thời gian đang trống, anh mua vé và đưa cô vào rạp, phải một lúc cô mới làm quen được với ánh sáng mờ mờ trong rạp. Anh hỏi cô có thường đi xem ciné không? Cô buồn vì sự rụt rè khép kín của mình mà không dám phá bỏ cái vòng vây vô hình như một thứ rào cản ngăn cô đến với thế giới sôi động của bên ngoài, cô kể cho anh nghe là cô chỉ đi xem chiếu bóng khi nào có chị Thảo về thăm nhà, vì người đưa cô đi xem phim là chị Thảo, chị Thảo đẹp, sôi động, là H’ Autesse de l’air nên đi hoài, chị ở trên máy bay nhiều hơn ở nhà...Anh bỗng cười và so sánh:

- Sao chị Thảo giống anh vậy ta.

Đã đến giờ chiếu phim nên cô không kể thêm về chị Thảo nữa mà im lặng say mê theo dõi những diễn tiến trong phim, đó là câu chuyện của một người mẹ và đứa con gái khi nước Ý bị chìm trong chiến tranh...

Cuốn phim thật hay với vai nữ chính là Sophia Lauren, cô tựa đầu trên vai anh mà khóc nức nở, không biết anh có hiểu được rằng cô vừa khóc vì cảm thương người mẹ trong phim, đồng thời vừa khóc vì nỗi buồn trong lòng mình khi mà lúc nào cô cũng nghĩ đến cuộc chia tay sắp sửa đến với hai người, hai thứ tình cảm đó đang trộn lẫn, cuộn tròn vào nhau trong trái tim cô nên dòng nước mắt của cô cứ thế được tự do tuôn trào.

Chia tay nhau trước cổng nhà cô lúc trời sắp tối, anh dặn dò:

- Như những lần trước, mai anh đi rất sớm, đây là số phi đoàn, số KBC của anh... nói chung đây là địa chỉ của anh, em hãy viết thư cho anh thường xuyên, ở trên đó buồn lắm, nhớ em lắm nhưng anh không giỏi viết thư, em gửi thư cho anh để anh lấy cảm hứng từ những lá thư của em mà trả lời. Anh sẽ kiếm phép lên thăm em như thế này, Chúc em một mùa Giáng Sinh an lành.

Giọng anh bỗng ngậm ngùi, chùng hẳn xuống, anh đưa cho cô tờ giấy ghi địa chỉ của mình, nói thêm:

- Tối nay mở ra đọc nhé, không phải là thư nhưng cũng như là thư, em vào nhà trước đi, rồi anh mới về.

Cô vẫn còn bịn rịn, không bước hẳn vào nhà mà lại chạy ra cổng để nhìn theo dáng anh khuất dần ở tận cuối con đường rồi mới quay vào.

Cô không ngờ cơn thịnh nộ của cha lớn đến như vậy, không phải dùng đòn roi mà là những lời la mắng, từ trước đến nay cha cô chưa bao giờ nặng lời với cô, đây là lần đầu tiên. Cô cúi đầu lắng nghe, không dám thờ ơ, cũng không dám phân trần, cô cảm thấy mình có lỗi nhiều với cha nhưng đồng thời cô cũng có đầy cam đảm, dũng khí để gánh chịu những lời trách mắng buộc tội của cha vì cô đang rất là hạnh phúc, một niềm hạnh phúc thật ngọt ngào đủ tiếp thêm sức mạnh cho cô, cô chỉ mong sao cha ngừng lời la mắng, tha cho cô được về phòng để nghỉ đến anh và đọc những gì anh viết trong tờ giấy.

Thêm một tiếng đập bàn thật mạnh kèm theo giọng nói run run và hình như có tiếng khóc vì giận của cha cô:

- Cha đã chờ con suốt buổi trưa, cha đã không thể nào nuốt nổi miếng cơm, cho tới buổi chiều thì cha không làm sao bình tĩnh được nữa, vào nhà thờ dự lễ mà cha cứ chia lòng chia trí lo ra không yên, con biết không hả?

Ông quát lớn:

- Thu...

Cô giật bắn cả người, mặt tái đi vì sợ hãi và òa khóc nức nở miệng lắp bắp:

- Dạ... cha...con nghe...

- Tại sao con trở nên hư đốn như thế... hả? Tại sao con làm cho cha

phải lo lắng... hả? Tại sao con có thể xem thường lời dặn của cha mà đi cho đến giờ này mới về...hả? Tại sao ..? .tại sao...hả???...tại sao con không nghĩ rằng cha đã lo lắng cho con đến nỗi đứng ngồi cũng không yên... hả... Thu...?.

Hình như ông thấm mệt nên sau một loạt câu hỏi “tại sao” ấy ông thở nhanh và mạnh rồi thật bất ngờ, ông im lặng ứa nước mắt nhìn mông lung ra ngoài cửa sổ, ông không chờ nghe cô trả lời và cũng không để ý là cô có trả lời hay không, những giọt nước mắt của đứa con gái út thiếu thốn sự chăm sóc, tình âu yếm của mẹ từ thừa nhỏ đã làm cho nó luôn sống khép kín, trong tâm hồn mong manh rất dễ vỡ ấy đang khóc vì những lời la mắng, vì cơn thịnh nộ của ông làm cho lòng ông xót xa đau đớn, ông rất muốn ôm cô vào lòng, xoa vào mái tóc dài vừa chấm ngang vai của đứa con gái mà lúc nào ông cũng cho là còn bé bỏng, nhưng ông chỉ thở dài buồn rầu nói thào: “Minh ơi, phải chi bây giờ có mình bên cạnh cha con tôi”.

Cha cô đứng lên, với phản ứng tự nhiên cô vội co rúm người lại nhưng ông chỉ ôn tồn nói:

- Thôi con về phòng nghỉ, mai còn phải dậy sớm, cha mong rằng từ đây về sau con đừng như vậy nữa.

Chị Thanh và hai đứa nhỏ ngồi nín khe bên kia bàn, cơn giận của ông làm cho hai đứa bé sợ hãi, ngạc nhiên, chị Thanh ái ngại nhìn em gái mình, không biết có đáng trách, đáng giận hay đáng thương, có lẽ đủ cả ba thứ tình cảm đó, nhưng mà đáng thương thì nhiều hơn, trông cô yếu đuối nhỏ bé như con chim sâu xinh xắn, nhưng trong đôi mắt nai ngơ ngác, sâu thẳm, đen láy ấy hình như đang muốn nổi loạn, muốn vứt bỏ mọi thứ và thêm vào đó là một sự phản kháng âm thầm mạnh như giòng nước ngầm chực chờ cuộn cuộn dâng sóng. Một nỗi lo sợ len vào tâm hồn chị, mới đầu chỉ nhỏ thôi nhưng càng lúc càng lớn làm choán ngập đầu óc, chị thở dài buồn bã thào ước ao phải chi có mẹ vào lúc này, mẹ sẽ là nơi cho Thu nương tựa, mẹ sẽ gánh vác dùm cho cha, cho chị những nỗi lo lắng này. Còn Thu thì ân hận với cảm giác rất có lỗi đối với cha, nhưng cô đã biết trước sẽ xảy ra như vậy và cô sẵn sàng đón nhận cơn thịnh nộ của cha; để đổi lấy những giây phút còn lại ở bên anh vì sáng mai anh đi rồi., với lại cô chỉ cùng anh đi lễ, cùng anh lang thang trên phố, cùng anh ăn sáng, ăn trưa, ngồi bên bờ hồ nói chuyện, cùng anh xem phim, chỉ có thể thào mà.

Trong tờ giấy anh viết: -“cô nhỏ của anh, cảm ơn em đã đem đến cho anh sự ấm áp, hạnh phúc trong hai ngày nghỉ phép này, nhớ viết thư cho anh nhiều thật nhiều”, nét chữ của anh đều đặn và thẳng đứng. Cô úp tờ giấy vào bên má, nghĩ đến anh, quên mất cơn thịnh nộ của cha và nỗi ân hận của mình.

Pleiku vào mùa nắng là mùa của bụi đỏ mù trời, là mùa mà cái lạnh lúc nào cũng hòa theo gió thổi vào mặt con người ta đến rát cả da, se cả môi, Lâm đốt một điều thuốc, rít một hơi dài nhả khói vào không gian, phi trường Cù Hanh sáng hôm nay vắng nhiều những chiếc phi cơ trên sân đậu, trời trong và đẹp nên lịch bay của Phi Công kín đặc, máy bay cứ liên tục bay lên, đáp xuống hết chiếc này đến chiếc khác, tiếng động cơ của khu trục mỗi lần chuẩn bị cất cánh hú lên như muôn xé rách màng nhĩ, mấy chiếc trực thăng thì ít gào thét hơn, êm ái hiền lành nhất vẫn là L19. Lâm cũng vừa xong một chuyến bay, hai ngày nghỉ quý giá bây giờ phải bay lu bù. Chiếc áo len cô nhỏ tự tay đan tặng làm anh thật ấm áp trong người và cả trong lòng, anh than nhỏ nhỏ “nhớ em quá”. Ừ, không nhớ sao được khi hai ngày qua anh được ở bên cạnh cô, chỉ trừ ban đêm là ai về nhà nấy mà thôi. Đà Lạt đã đẹp càng đẹp hơn, đã nên thơ càng nên thơ hơn khi người ta có nhau, ở bên nhau. Anh đưa cô đi rất nhiều nơi trong thành phố, anh cùng cô đi trên những con đường đẹp nhất của Đà Lạt, đôi vai anh thật vững chắc khi làm điểm tựa cho cô kê đầu, cô trong veo như những giọt sương sớm, cô yếu đuối như cành liễu bên hồ, cô mong manh như vạt nắng chiều thu. Bên cô anh cảm thấy mình thật là đàn ông, thật to lớn, mạnh mẽ. Khi đưa cô về nhà anh biết chắc một điều là cô sẽ phải gánh chịu cơn giận dữ của người cha, anh muốn vào nhà để nhận hết mọi tội lỗi về mình và xin cha cô tha lỗi nhưng cô nhất định không cho, cô đẩy anh ra khỏi cổng với cái nhìn van nài rất tha thiết, anh ra về mà lòng dạ không yên.

Sáng tinh mơ anh phải quay trở lại Pleiku, phải làm quen lại với cái cảm giác trống trải trong lòng, làm quen lại với Phố Núi mà lúc nào cũng “đi dăm phút trở về chốn cũ”. Chỉ có hai ngày phép xa Pleiku thôi mà sao anh có cảm tưởng tâm hồn anh và thành phố này có nhiều thay đổi quá chừng.

Như sáng hôm nay khi bay ngang Biển Hồ, anh nhìn qua cửa buồng lái xuống bên dưới và ngạc nhiên khi thấy một hồ nước lớn mênh mông, xanh ngắt uồn lượn quanh co, với rất nhiều hoa Dã Quỳ nở rộ bao quanh như một sợi chỉ viền màu vàng, khi bay ở trên cao nhìn xuống mới thấy rõ được hồ nước này nằm giữa đỉnh một ngọn núi lớn, giống như ngọn núi đã bị giạt ngang phần đỉnh, đây chính là tàn tích của núi lửa tạo nên. Anh bị quyến rũ vì vẻ đẹp hùng vĩ, nên thơ đến mê hồn của nó nên liền lĩnh điều khiển chiếc L19 chao nghiêng, quay lại rồi lượn quanh một vòng tròn thật thấp quanh hồ, sau đó anh hơi sợ hãi nên vội vàng kéo cần lái cho chiếc máy bay vút cao lên và quay trở về. Bây giờ ngồi đây mà nhớ lại, đồng thời ngạc nhiên tự hỏi sao những chuyến bay trước kia anh không để ý đến Biển Hồ này nhỉ? dự tính sẽ rủ một anh bạn trong phi đoàn hôm nào nghỉ bay chờ nhau bằng xe gắn máy ra đó chơi.

Một chiếc trực thăng đáp xuống, anh bạn ở cạnh phòng bước ra khỏi buồng lái chạy nhanh vào phòng trực, vỗ vai anh:

- Suy tư gì thế ông? Về chưa? về cùng tôi nghen.

Anh đứng dậy. Lấy nón calor đội lên đầu:

- Ừa, thì về, nhưng tôi đói bụng quá, vô câu lạc bộ kiếm cái gì ăn đã.

- Về nhà tôi đi, hôm nay bà xã tôi nghỉ dạy, nấu một nồi bún bò Huế ngon lắm, ăn với vợ chồng tôi cho vui.

Người bạn chở anh trên chiếc honda dame của mình, hớn hờ khoe:

- Sau khi cưới tụi tôi dư được chiếc xe này đây ông à.

Về tới trước cửa phòng anh mới để ý đến buồng chuối đã bị chặt mất từ hồi nào, anh đứng tần ngần nhìn khoảng trống của cây chuối, người bạn lại cười:

- Hôm nọ tôi đốn buồng chuối rồi, đem cho mỗi người nửa nải, còn chừa cho ông một nải lận đó, chà; hôm nay chắc đã chín rục rồi. Thôi, thay đồ rồi qua tôi ăn bún bò Huế nha.

Sống ở cạnh nhau nhưng anh chưa bao giờ bước qua nhà anh bạn lái trực thăng này vì sợ làm phiền cuộc sống của đôi vợ chồng son. Đây là lần đầu tiên anh bước qua “giang sơn” của họ. Thích thật khi trước nhà họ có một giàn trồng cây bầu, cây bí, những cành dây leo đầy lá xanh mơn mớn

đan kín nhau làm mát một khoảng sân nhỏ, xinh xinh, “nhà” của bạn có đến hai phòng và một cái bếp, mọi thứ đều gọn gàng ngăn nắp sạch sẽ, bạn anh khỏe:

- Năm ngoái tôi sang lại cái phòng phía sau của một người bạn, anh ta cưới vợ ngoài phố rồi dọn ra ở với nhà vợ luôn, tôi phải sửa sang lại mới được ngon lành như thế này đây. Này... Em ơi em, dọn bún ra nhanh lên, anh khỏe với bạn anh là em nấu bún bò Huế ngon lắm đó.

Một tiếng “dạ” ngọt như mía, à thì ra vợ bạn là người Huế, con gái Huế thì... “không có chỗ nào chê”. Sau tiếng dạ là một khuôn mặt thật dễ thương hiện ra, trên tay bung một mâm có ba tô bún nóng hổi mà mùi thơm của nó làm cho anh càng đói bụng.

Sau khi ăn bún xong bạn anh ôm một bình rượu cần ra mời:

- Uống thử nhé, học trò của vợ tôi tặng đó, chắc là ngon lắm... em ơi, ra đây ngồi chơi với tụi anh nè.

Một tiếng “dạ” nữa ngọt như đường phèn, vợ của anh bạn cười nhỏ nhẹ:

- Em dạy tới ba lớp học trò người Thượng lận đó, tháng trước một em học trò ôm bình rượu cần này vô lớp tặng em, anh với nhà em uống cho vui.

Trước khi uống rượu cần thì phải đổ vào bình rượu một ly nước lạnh sau đó cho vào bình mấy cái cần hút nhỏ, dài, cong vút. Anh bạn nhấp trước một hơi ngắn rồi đưa cho anh, đây là lần đầu tiên uống thứ rượu này nên anh không biết cách, cứ cho cái ống hút cong vòng ấy vào miệng rồi hút một hơi dài và mạnh, lượng rượu trong bình trôi vào cổ anh khá nhiều, vị của nó nhạt nhạt, hơi có mùi thiu, người bạn cười kêu anh phải hút tới mấy lần mới cảm nhận được hương vị “ngon tuyệt vời” của thứ rượu độc đáo này, anh hút thêm một hơi thứ hai, vị nồng hơn một chút, chưa có gì đặc biệt, anh hút thêm hơi thứ ba, lần này lượng rượu chảy vô miệng anh nhiều hơn hai lần trước làm anh ho sặc sụa, Lâm khua khua tay lắc đầu... bây giờ thì cái say nó bắt đầu ngấm từ từ vào trong máu của anh, anh vội vàng đứng lên, hơi loạng choạng một tí, lắc đầu:

- Hình như tôi say rồi, chịu không nổi nữa ông à, thôi tôi về đây.

Mở cửa phòng mình ra Lâm chỉ kịp nằm lăn xuống tấm nệm mỏng, trần nhà quay vòng như chong chóng của máy bay, cái cửa sổ chao nghiêng, bụi chuối chổng gốc lên trời, ngọn cây nằm dưới đất còn anh thì lênh đênh lơ

lửng. Mọi thứ như bị đảo ngược lại hết, kể cả anh. Trong giấc ngủ lơ mơ anh nghe loáng thoáng tiếng cười vui của hai vợ chồng người bạn.

Không ngờ món rượu cần làm Lâm say lâu đến thế, nó cứ từ từ chạy theo đường đi của máu rong chơi hết mọi góc ngách trong cơ thể của anh. Mãi đến khi chiều nhá nhem anh mới thức giấc, phải ngồi một lúc để thoát khỏi cơn ngầy ngật, một nỗi buồn rầu và cô đơn chen lấn vào tâm hồn anh, càng lúc càng lớn làm choán ngập cả hơi thở của anh. Lâm ngồi vào bàn để viết thư cho cô nhưng chữ nghĩa vẫn chưa tập trung đủ trong đầu, anh ngồi thừ người một lúc thật lâu, xếp tập giấy viết thư lại, gát cây bút lên trên rồi ngó mông ra ngoài trời để thấy trời chuyển tối rất nhanh, căn phòng bỗng nhiên vắng lặng và lạnh lẽo. Tự nhiên Lâm bật khóc và cảm thấy xấu hổ vì sự yếu đuối của mình.

Thư cô đến lúc anh vừa thực hiện xong một phi vụ, và - nói hơi cải lương một chút - thì hành trang anh mang theo cho mỗi chuyến bay của mình là nỗi nhớ và hình bóng cô. Chưa bao giờ anh vui như thế, bây giờ mới biết nét chữ của cô đẹp quá, những lời trong thư tràn đầy nhung nhớ, lo âu và mong đợi. Cô kể về đêm Noel ở Đà Lạt đầy sương mù, trong buổi lễ cô đã cầu nguyện rất nhiều cho anh, tuyệt nhiên cô không nhắc gì đến cơn thịnh nộ của cha vào tối hôm đó, hình như cô không muốn anh phải lo lắng bận tâm mà chỉ muốn chịu lấy một mình. Cô nhắc đến những kỷ niệm của hai người, cô kể nhiều chuyện thật vui, lời và ý trong thư dí dỏm dễ thương, hơi hài hước một tí làm anh rất ngạc nhiên vì nhận thấy ...thư khác với người, cô báo tin đã làm xong hồ sơ để nộp vào viện đại học, niên học tới cô sẽ là sinh viên sư phạm năm thứ nhất. Bây giờ thì Lâm đã có đầy ý tưởng để viết thư cho cô rồi đây, vì ít ra thì cô là người đã khơi nguồn cảm hứng cho anh, và thế là anh viết ro ro không ngừng nghỉ cho đến khi đầy cả hai trang giấy. Lâm thở phào, bây giờ anh mới có được cái cảm giác tâm hồn mình thật nhẹ nhàng thoải mái.

Vợ chồng người bạn ở cạnh phòng rất vui tính và tốt bụng, thường mời Lâm qua nhà ăn cơm, như tối nay chẳng hạn, sau khi bay về, gặp nhau ở nhà trực anh bạn vui vẻ mời:

- Gần tới rồi, đừng ra phố ăn chi cho tốn tiền, mất thì giờ, qua nhà tôi ăn cơm cho vui.

Anh e ngại:

- Thôi, tôi về phòng chơi một gói mì là xong.

- Tốn hao gì đâu, thấy ông lủi thủi một mình tôi đâm ra “động lòng trắc ẩn”, vợ chồng tôi lắm khi cũng cảm thấy hơi hiu quạnh, có ông càng thêm vui.

Anh cười:

- Ăn ké cơm của ông bà hoài kỳ lắm, thôi; để lâu lâu bà nấu bún bò Huế thì kêu tôi qua ăn là tốt rồi

Người bạn nhất định không cho anh từ chối lời mời của mình, kể ra bữa cơm chiều muộn của vợ chồng Hưng cũng làm cho anh cảm thấy ấm lòng, bớt cô đơn, món cá bống kho theo kiểu người Huế vừa cay vừa mặn, lại có một chút xíu vị ngọt ăn thật ngon miệng, Lâm ước thầm trong lòng giá như anh cũng có được một người ở bên cạnh để lo cho anh có những bữa cơm nóng, canh ngọt và món cá kho mặn như thế này thì thật là sung sướng không gì bằng.

Bạn anh nữa đùa nữa thật nói:

- Lâm này, hay là...để bà xả tôi giới thiệu cho ông một cô dạy cùng trường với vợ tôi nhé, ông cũng nên có vợ đi là vừa, ở không mãi buồn lắm...phải có người lo cho mình chứ, như tôi đây nè, đi bay về là có cơm ăn liền.

Anh cũng nói đùa lại:

- Ủa, thôi thì trăm sự vạn sự tôi xin nhờ bà xả ông giúp.

Đôi mắt cô gái Huế tròn xoe:

- Thiệt không đó?

- Thật mà, kiếm cô nào có nhan sắc trên trung bình một chút là được rồi.

- Nhớ đó nghe, tôi sẽ làm mai cho, trong trường tôi nữ giáo sư đọc thân khoảng chừng chục người, để tôi chọn rồi giới thiệu cho anh ha.

Theo lịch bay, anh được biệt phái về Qui Nhơn ba ngày, ước gì không phải là Qui Nhơn mà là Đà Lạt thì thích biết mấy, hôm nay là thứ ba, khoảng cuối tuần anh mới về lại Pleiku, cuộc “hẹn hò” gặp gỡ còn ở đâu đâu phía trước mặt nhưng cũng làm cho anh cảm thấy vui một chút.

Chiều thứ sáu; hai anh chàng phi công đi xe lam từ phi trường Cù Hanh xuống phố, từ phố hai chàng phi công trong bộ đồ bay lưng thừng đi tà tà tới trường Trung Học Pleiku, khi leo lên con dốc đường Hoàng Diệu anh lại liên tưởng đến con dốc từ viện đại học về nhà cô, một bên là hàng cây Anh Đào chạy dài, một bên là những khóm hoa Dã Quỳ vàng và màu áo tím dễ thương của Thu trong chiều nhạt nắng, anh nhớ quá cô nhỏ của mình. Bạn anh nói:

- Bà xã của tôi chọn cho ông một cô xinh nhất trường, khoảng năm phút nữa là tan trường...

Tiếng trống vang lên, người cai trường mở rộng hai cánh cổng, đám học sinh ủa ra khỏi lớp như bầy ong vỡ tổ, Lâm thấy vợ bạn đi ra, khoát tay một cô mặc áo màu hồng có điểm hoa trắng, thấy hai chàng đang đứng lóng ngóng, cô tươi cười giới thiệu với anh:

- Đây là Hồng, giáo sư dạy toán, bạn của em... Đây là anh Lâm, bạn ông xã mình.

Cô Hồng cúi đầu chào, hình như hơi đỏ mặt một chút thì phải, anh cũng không nhìn rõ cho lắm, vợ Hưng rủ vô cà phê Văn uống nước, nói chuyện cho vui. Vì đã có dụng ý nên hai vợ chồng Hưng để anh đi bên cạnh cô Hồng, anh chẳng biết nói chuyện gì vì hình như anh không có cảm hứng để trò chuyện.

Cô Hồng ngồi bên cạnh anh mà cứ huyên thuyên nói chuyện với Bích; vợ của Hưng, cô ta kể nhiều về mình, về những gì mình có và mình thích, về quan niệm sống và cách đối nhân xử thế, trong cách nói chuyện của Hồng có nhiều điều khoe khoang, anh nhận thấy có vẻ như là cô ấy muốn nhấn gởi cho anh biết về mình; qua những lời cô ta nói chuyện với vợ chồng bạn thay vì kể thẳng cho anh nghe, nhưng mà anh có thắc mắc hỏi han gì về cô ấy đâu kia chứ. Tự nhiên anh muốn ngáp quá trời, anh cố nghiêng chặt hai hàm răng lại với nhau để kìm cơn ngáp đang ập đến một cách bất ngờ không phải lúc, nước mắt anh ràn rụa như là khóc, cuối cùng anh đứng lên, xin lỗi để vào nhà vệ sinh, quái lạ, anh cứ tưởng mình sẽ được ngáp một cái thật đã đời

nhưng không ngờ anh rất bình thường, tinh táo. Lâm cố tình đứng trong nhà vệ sinh lâu lâu một chút, hút hết nửa điếu thuốc rồi mới trở lại bàn, anh nghĩ ra một cơ rất hay để được về:

- Chút nữa tôi phải bay rồi, xin phép phải về trước thôi.

Hung cố tình gán ghép:

- Ông đưa cô Hồng về nhà cho biết nhà cô luôn.

Trời ạ, anh đang muốn thoát mà sao bạn không cho thoát nhỉ? Thôi đành vậy, vì lòng tốt và sự nhiệt tình của vợ chồng Hung. Anh đưa cô Hồng về, con đường về nhà cô ta sao mà xa quá, con dốc cao quá và hai chân anh thì...rất mỏi. Anh nhủ thầm: “mình là thằng cà chớn bất lịch sự, sao mình cư xử cố tình như mình là một đứa hết sức cù lần”. Cô Hồng thì cứ miên man nói...nói...và nói...sao mà cô ấy nói nhiều đến thế?

Sau khi đưa cô Hồng về nhà, anh vào tiệm ăn của người tàu kêu một tô cháo tôm, nhìn làn hơi nóng và mùi thơm ngạt ngào từ tô cháo bốc lên mũi, nhìn con tôm khá to đã được lột vỏ chín đỏ nằm cong vòng trên tô cháo, mấy cọng hành ngò và những hạt tiêu xay nhỏ rắc trên mặt, cảm giác đói bụng tăng gấp đôi, anh ăn một cái ch ngon lành, lòng thầm nghĩ: “phải chi có cô nhỏ ở đây thì mình thật là hạnh phúc sung sướng”. Ăn xong thì trời tối thui, bến xe lam vắng ngắt, anh đành đi xe ôm về, từ cổng phi trường anh đi bộ về phòng mình, trong phi trường vẫn còn nhộn nhịp Bên phòng của vợ chồng Hung còn sáng đèn nhưng cửa đóng kín, anh lại tới quán Nhớ uống nước, gặp mấy người bạn cũng phi đoàn 118, anh ngồi tán gẫu với họ một lúc, cảm thấy mệt mỏi và buồn nên lững thững quay về, một ngày của anh đã trôi qua không để lại dấu ấn gì về cuộc gặp gỡ với cô Hồng chiều nay.

Buổi sáng Phố Núi trong veo màu nắng hồng, buổi chiều lãng đãng mờ hơi sương xám, lịch bay thám thính của nhóm anh dày đặc, lúc này anh ít có thời gian xuống phố, niềm vui của anh bây giờ là nhận được thư gửi về từ Đà Lạt, những lá thư chất chứa bao nhiêu niềm nhung nhớ, bao nhiêu chuyện kể rất dễ thương làm anh đọc hoài không chán. Cô Hồng thỉnh thoảng nhắn lời gửi thăm anh; chuyển từ vợ bạn với ẩn ý về một cuộc hẹn hò gặp mặt, anh cứ “lững lơ con cá vàng”, âm ừ nửa nhận nửa không, vợ bạn thì thúc hỏi làm anh phải ở vào cái thế “tiến thoái lưỡng nan”. Anh viết thư kể với Thu,

không biết khi nhận được lá thư thú tội này, cô sẽ phản ứng ra sao nhỉ? Có giận anh không?, nhưng mà em ơi, Pleiku buồn lắm, đôi khi anh cũng muốn ...“may mà có em đời còn dễ thương”...nên khi rảnh rỗi cố kiếm một “ Em Pleiku má đỏ môi hồng”, anh đưa trong thư cho cô vui: cô Hồng thì có rồi đó nhưng sao lòng anh cứ dửng dưng lạnh lẽo không một chút mảy may rung động, phải chăng vì “ ở đây buổi chiều quanh năm mùa đông”? Đọc lại lá thư vừa viết xong anh tủm tỉm cười và tự khen văn chương của mình sao mà hay quá chừng.

Còn hai tuần nữa là Tết Nguyên Đán, ngày xưa khi còn mẹ, mấy ngày này nhà cô vui phải biết, mẹ làm nhiều thứ mứt thật ngon lại còn dưa món, củ kiệu nữa, cha thì lo dọn dẹp vệ sinh nhà cửa, chị em Thu lẫn xăn để cha và mẹ sai vặt, trong vườn nhiều thứ hoa chuẩn bị nở , thích nhất là hoa Hồng...kể từ ngày mẹ mất, cho dù chị Thanh cố gắng thật nhiều nhưng vẫn không làm sao có được cái không khí đầy sắc xuân như mẹ đã tạo ra.

Thư Lâm viết cho cô không nhiều và cũng không đều, anh than với cô rằng thời gian này anh bay nhiều nên cũng mệt lắm, Tết năm nay để đâu gì có được – dù chỉ một ngày thôi- lên Đà Lạt thăm cô. Đôi khi cô cảm thấy buồn vô vọng, ngày tháng bình yên xưa không còn nữa, lắm lúc cô lo âu sợ hãi, tâm hồn hoang mang chao đảo, nhớ anh nhưng chỉ có thể viết thư thăm mà thôi. Anh như cánh chim mãi mê bay vút tận chân trời mà chưa một lần mỏi cánh, còn cô thì chỉ loay quanh lui thủi dưới đất liền mà sao cô mỗi mệt đến thế này? nhiều lúc muốn khóc nhưng chỉ dám khóc về đêm khi chỉ có riêng một mình cô mà thôi.

Phố xá đông người qua lại mua mua sắm sắm, sinh viên được nghỉ Tết một tháng nên cô không phải đến thư viện. Giá như có can đảm cô sẽ lên Pleiku thăm anh nhưng...cô rất sợ ánh mắt của cha: vừa nghiêm khắc vừa đau đớn cho nên cô không dám, mặc dù điều cô muốn nó như một cục than đỏ rực đốt cháy trái tim cô, làm sôi sục một tâm hồn đang chắt chứa bao nhiêu thứ tình cảm lẫn lộn ở bên trong.

Thu không làm được việc gì cho ra hồn, mọi chuyện chị Thanh phải lo

toan hết, chị nhờ cô trông nồi cháo mức dừ trên bếp, ngần ngừ suy nghĩ thế nào mà khi lửa bùng lớn cô cũng không hay làm cháo mức khét lẹt. Chị Thanh chỉ lắc đầu thờ dãi mà không nở la rầy, chị dịu dàng biểu cô ra vườn chơi. Mảnh vườn nhỏ trồng đầy hoa hồng, hoa đồng tiền, cúc trắng, mấy khóm hoa cẩm chướng đủ màu: hồng, đỏ, trắng và thật nhiều hoa penseé, nó đã được cha cô dọn cỏ sạch sẽ, chăm bón mỗi ngày. Cô băng khuâng nhớ về anh, nỗi nhớ làm tâm hồn cô chơi vơi và cô lặng lẽ ngồi khóc một mình.

Có tiếng reo mừng của cu Bi và bé Bo; hai đứa con chị Thanh:

- A...ông ngoại ơi, mẹ ơi, dì Thảo về nè...dì Thu ơi...

Mọi người từ trong nhà chạy ào ra, cô lau vội những giọt nước mắt đang còn đọng trên má, chậm chậm đi ra cổng. Thảo cười thật tươi chạy đến ôm chậm lấy cha, miệng ríu rít:

- Cha, cha khỏe không? A chị Thanh, anh Bình có về thăm không? Ê này, Thu bé bỏng, em thế nào? Hai đứa nhóc của dì Thảo đây hả, có mong dì không? Chút xíu dì cho quà ...

Chỉ có Thảo mới ồn ào làm bùng sáng căn nhà vốn thường hay lặng lẽ. Cha cô nhìn đứa con gái xinh đẹp vui tươi mà nước mắt rung rung; vì Thảo rất giống mẹ. Ông cúi xuống cầm chiếc vali nhỏ của Thảo đi vào nhà, những cây hoa trong khu vườn nhỏ bỗng dung rụng rở khoe hết mọi sắc màu, Thu cũng vui lắm nhưng cô không tỏ lộ ra ngoài một cách ồn ào như Thảo.

Bữa cơm tối dọn ra, ấm áp sinh động hơn mọi ngày, cha cô hỏi Thảo về công việc, bạn bè và cuộc sống khi ở xa gia đình, Thảo tíu tít kể cho mọi người nghe thật nhiều chuyện, cuộc sống xa gia đình không làm Thảo buồn cho lắm, cô được đi đây đi đó, được đến biết bao vùng trời xa lạ dù rằng đôi khi là chỉ ghé qua, công việc hấp dẫn, lôi cuốn Thảo, cũng có nhớ nhà, nhớ cha, chị Thanh, em Thu và hai cháu nhỏ, nhưng nỗi nhớ chỉ làm thi vị thêm cho cuộc sống bay bổng trên không, đi trên máy bay nhiều hơn ở dưới đất, vậy đó.

Hôm nay Thảo được ba ngày phép trước Tết để về thăm nhà, trong phi hành đoàn mấy cô H' autesse de l'air thay phiên nhau mỗi người chỉ được nghỉ ba ngày trong tháng cuối năm. Thu nhìn chị kể chuyện, có điều gì đó trong cuộc sống và công việc của Thảo giống anh, nhưng không biết chị có gặp nhiều nguy hiểm, bất trắc như anh? Có lẽ là không đâu, Hàng không dân sự vẫn an toàn hơn những người lính không quân khi phải lái máy bay quân

sự trong thời chiến, nhất là phải bay thám thính như anh. Chị Thảo về làm cho mọi người trong gia đình vui lắm, một con chim vành khuyên có giọng hót hay và đang hót líu lo cho cả nhà nghe.

Đêm nay trời có trăng, ánh trăng bàng bạc xuyên qua đám sương mù mỏng nên có một vẻ đẹp mờ ảo mông lung, làm cho không khí đã lạnh càng lạnh hơn qua màu trăng pha ánh bạc. Có tiếng gõ cửa phòng và tiếng mở cửa, cô thấy dáng chị Thảo trong ánh trăng mờ mờ chiếu qua khung cửa sổ, Thảo đến ngồi bên giường, cô nhích vào trong một chút chừa khoảng trống cho chị. Thảo vuốt tóc em gái, hỏi han:

- Em gái của chị ơi, có gì lạ không?

Tự nhiên cô muốn khóc nhưng rồi chỉ lắc đầu và dụi mặt mình vào trong gối. Cô không muốn kể về sự bí mật của trái tim mình cho bất cứ ai trong nhà biết, cho dù cha và chị Thanh cũng lờ mờ đoán ra điều gì đang xảy ra trong trái tim cô.

Lâm không ngờ mình may mắn đến thế khi mà ngày Chúa Nhật anh không có giờ bay, lại gặp ngay người bạn lái trực thăng có phi vụ phải lên Đà Lạt, anh mừng quá xin đi theo; dù chỉ là sáng bay lên Đà Lạt, chiều phải về lại Pleiku nhưng đối với anh như thế cũng quá tuyệt vời, chỉ cần được ở bên cô một lúc thôi cũng đủ hạnh phúc lắm rồi. Chiếc trực thăng quay mấy vòng trên thành phố Đà Lạt rồi mới hạ cánh xuống khoảng đất trống phía bên hông nhà hàng Thủy tạ, bạn hẹn anh năm giờ phải có mặt để bay trở về Pleiku. Anh đón xe ôm đến ngay nhà cô, giờ này không biết cô có nhà hay đang đi lễ? Anh tần ngần đứng trước cổng nhà, hàng rào hoa Dã Quỳ vàng rực trong nắng sớm, hình như đang có ai ở trong nhà nhìn ra, anh bối rối lẫn e ngại, nếu như lần trước anh không đưa cô đi “ta bà” đến chiều tối mới trả cô về thì lần này anh đâu có lóng nga lóng ngóng như một chàng trai mới lớn thế này đâu.

Có tiếng nói rất trong của một cô gái:

- Anh... tìm ai mà đứng trước nhà tôi vậy?

Anh giật mình quay lại, người hỏi anh là một cô gái rất trẻ mà lại rất đẹp nữa chứ, và ở cô gái này có nét hao hao giống cô nhỏ của anh, anh cười

xã giao, gật đầu chào:

- À, tôi muốn hỏi Quỳnh Thu.

- Anh ...là gì của em gái tôi?

Anh reo lên một cách bất ngờ mà chính anh cũng không hiểu nỗi sự đường đột của mình:

- Ah, cô là Thảo phải không?

Thảo nhìn anh đầy kinh ngạc, anh chàng phi công đẹp trai này là gì gì của Thu đây?...cô em gái luôn khép kín của mình mà cũng có...? Ngạc nhiên quá đi...nhưng mà có phải vậy không nhỉ? Dù sao thì cũng phải công nhận vẻ hào hoa phong nhã của anh rất dễ làm cho con tim của bao cô nàng trở nên mềm nhũn. Bất chợt Thảo thấy mình thật là kỳ quái khi đầu óc nghĩ ngợi lung tung, tự dưng cô bối rối và rời theo một phản ứng rất tự nhiên, Thảo mở rộng cánh cổng mời anh vào nhà, Thảo cũng quên mất mới sáng sớm mà lại đi mời một anh chàng - chưa biết là thế nào với ai trong gia đình- vào nhà mình một cách nhanh chóng gọn lẹ đến như vậy?

Thật tình thì Lâm chỉ muốn đứng chờ cô trước cổng nhà như lần trước, anh đâu muốn là một người khách vào nhà “người ta” sớm đến thế này đâu, anh cảm thấy ngượng ngùng nhưng đang bị đẩy vào tình thế “tiến thoái lưỡng nan”, thôi thì đành nhắm mắt đưa chân đi vào nhà theo lời mời của một người con gái xinh đẹp đến nỗi làm tim anh chợt thắt lại...

- Thảo ơi, ai thế hả con?

Cả hai người đều giật mình khi nghe tiếng hỏi từ phía trong vọng ra, họ nhìn nhau bối rối, riêng anh thì hơi mất bình tĩnh. Thảo trả lời vọng vào:

- Dạ, một người bạn của Thu đến thăm...

- Có phải anh phi công đó không?

Sau câu hỏi thì ông xuất hiện không chờ Thảo phải trả lời. Anh đứng ngây người, hơi một chút sợ hãi, rồi cúi đầu chào ông, tay vẫn cứ vịn vào cái nón calor. Nét mặt ông có vẻ không hài lòng, Thảo gỡ rối cho anh:

- Cha tôi...chắc anh biết rồi...mời anh ngồi...Thu đi nhà thờ chắc cũng sắp về.

Ông đưa tay chỉ vào ghế, lịch sự nói:

- Anh cứ ngồi đây.

Lâm thở phào nhẹ nhõm khi ông quay lưng bước vào trong. Thảo bung khay trà ra mời anh, anh hỏi một câu làm quen:

- Thu kể cho tôi nghe về Thảo nhiều lắm, chắc Thảo được nghỉ phép?

Thảo cười, nụ cười rạng rỡ làm sáng bừng khuôn mặt, cô bắt đầu làm một cuộc phỏng vấn với anh chàng phi công, giọng Thảo hơi có một chút tinh nghịch:

- Dạ, chỉ ba ngày thôi, anh lái máy bay gì? Phi đoàn mấy? Đón ở đâu? Sao tới nhà tôi sớm vậy?

Lâm cười, trả lời dí dỏm:

- Bà già, L19, thám thính ấy mà, phi đoàn 118, sư đoàn 6 không quân. Sáng nay quá giang người bạn lái trực thăng lên Đà Lạt chơi, ghé thăm Thu, chiều phải về lại pleiku rồi... còn gì thắc mắc nữa không?...

...Câu chuyện cứ thế mà trôi theo thời gian như giòng sông nước chảy êm đềm, họ hỏi nhau, họ trả lời, vùng trời nào anh đã đi qua thì Thảo cũng ghé đó, nơi nào đẹp nhất, nơi nào vui nhất... và khung trời xanh đầy mây trắng vẫn là nỗi đam mê của họ cho tới khi Thu đứng trước mặt hai người, mắt mở to vừa ngỡ ngác lẫn ngạc nhiên. Anh đứng lên mừng rỡ:

- Em, anh quên là em phải đi lễ sớm ngày Chúa Nhật.

Một khoảng lặng thật bất ngờ, cả anh và cô không có được sự tự nhiên như lần trước khi họ chỉ có nhau, ở bên nhau trong một không gian rộng lớn của đất trời, của thiên nhiên hoa cỏ. Còn bây giờ...trong một căn phòng khách ấm cúng, gọn gàng nhỏ bé mà sao...ngọt ngào quá chừng, cô muốn anh hãy đi đâu đó, hãy hẹn cô ở bên ngoài để cô đến với anh, mang theo trái tim chất chứa bao nhiêu nỗi nhớ nhung quay quắt, đợi chờ mòn mỏi. Thảo nhìn hai người, có điều gì đó làm cho họ ngọt ngào quá vậy? Thôi, trả không gian lại cho riêng cô em gái và chàng Phi Công rất đẹp trai này.

Bây giờ thì anh nhìn cô bằng đôi mắt tha thiết và gởi vào trong cái nhìn của mình rất nhiều điều muốn nói với cô, Thu run rẩy, cô không ngờ anh đến thăm, sao không bao giờ anh chịu báo trước? Sao lúc anh cũng đột ngột làm cô chơi với? Anh nói với cô:

- Em vào xin phép bác cho anh đưa em đi ăn sáng.

Cô ngập ngừng e ngại, cơn thịnh nộ của cha lần trước làm cô run sợ nếu phải xin phép để đi với anh, thà rằng cứ “tiền trăm hậu tấu” có lẽ đỡ ngán hơn...cô rụt rè bước vào bên trong cầu cứu chị Thảo:

- Chị, xin với cha dùm em, em muốn được ra phố một lúc...

Thảo cười, nheo mắt nhìn em gái:

- Có gì hồi lộ không? Có phải đây là...

- Không...không phải...chị đừng suy diễn lung tung. Nhưng em cần phải ra phố chị à.

Cô được phép đi với anh một buổi sáng mà thôi, lần sang buổi chiều là...sẽ phải lãnh thêm một con thịnh nộ nữa của cha.

Đâu cần phải nói gì khi được đi bên nhau, Đà Lạt vẫn tình tứ, vẫn nên thơ, hoa Anh Đào làm cho thành phố mang một sắc hồng tươi chìm trong nắng sáng, hoa Dã Quỳ khoát áo màu vàng kiêu sa phát phơ trong gió lạnh. Cô đi bên anh mà lòng bồi hồi xoa xuyên, cô chờ đợi điều anh sẽ nói, và anh sẽ nói với cô điều gì đây?

- Chiều nay anh phải về lại Pleiku, máy bay đang đậu bên kia nhà hàng Thủy Tạ, em xem kìa...thấy chưa? Anh quá giang chiếc máy bay đó của người bạn phòng bên cạnh...mình qua đó ăn sáng uống cà phê, nhé.

Hai người đi bên nhau dọc theo bên này hồ rồi qua cầu Xuân Hương, cũng đi dọc theo bờ hồ đến nhà hàng Thủy tạ, cô ngưng ngưng khi thấy nhiều chàng phi công như anh ở trong đó, có tiếng kêu:

- Lâm, lên hồi nào vậy?

Họ chào hỏi nhau rất vui vẻ, có mấy cặp mắt đang nhìn cô làm cô đỏ mặt, tại sao anh lại đưa cô vào đây và tại sao cô lại theo anh vào đây? Tự nhiên tim cô đau nhói khi nghe anh và người bạn nhắc đến Nha Trang, loáng thoáng có tên một người con gái trong câu chuyện của họ và anh cười trả lời: “quên lâu rồi”, bàn tay cô cô run rẩy trong tay anh.

Cô muốn ra khỏi đây, muốn đi đâu đó ngoài trời, cùng với anh lang thang trên đồi Cù, loanh quanh trên những con đường hai người đã từng đi bên nhau lần trước, cô muốn nghe anh kể chuyện ở miền Phố Núi Pleiku, và chỉ riêng một mình anh với cô mà thôi. Trong nhà hàng Thủy Tạ này anh đang cười vui với bạn bè cùng phi đoàn cũ, cô bị cách ly một cách vô tình trong những câu chuyện của họ vì cô là người chưa từng có ở trong những câu chuyện đó. Ngồi cùng anh bên những người bạn của anh cô cảm thấy lẻ loi đơn độc quá và chỉ muốn khóc.

Có lẽ anh thấy được sự bối rối lạc lõng của cô nên anh đứng lên chào tạm biệt mấy người bạn, hẹn sẽ gặp nhau sau và đưa cô ra khỏi nơi đó. Cô có cảm giác rất lạ: hình như cô đang từ từ ra khỏi anh, đang từ từ mất anh mặc dù chưa có một dấu hiệu nào để khẳng định rằng: “anh là của cô”.

Anh đưa cô đến tiệm phở Tùng, cười cười hỏi:

- Hình như em giận anh?

Cô chưa kịp trả lời thì anh nói tiếp, giọng buồn buồn:

- Đời Phi Công tụi anh thì sự sống và cái chết gần nhau lắm nên mỗi lần còn gặp được nhau, còn thấy nhau thì rất mừng, những người em thấy lúc nãy là bạn cùng phi đoàn 114 với anh ở Nha Trang, từ lúc đổi lên Pleiku tới giờ tụi anh mới gặp lại, hỏi thăm thì cũng có đứa bị rơi máy bay chết mất xác...

Khi nghe anh nói như vậy cô vô cùng ân hận và thầm trách cho sự ích kỷ của mình. Cô nắm tay anh muốn nói một câu xin lỗi nhưng anh mỉm cười:

- Ăn đi em, hôm nay em dành trọn ngày cho anh nhé. Có sợ bị cha mắng không?

- Anh, em chỉ sợ cha buồn lòng mà thôi.

- Vậy thì xế trưa anh đưa em về nhà rồi anh sẽ đi đâu đó, chiều đến thăm em cho tới giờ bay về lại Pleiku, được không?

Cô dẫn đi một chút và quyết định:

- Hay thôi, ăn phở xong anh đưa em về, anh đến Thủy Tạ gặp lại mấy người bạn, chiều nay hãy đến thăm em.

Anh nheo mắt:

- Không buồn chứ? Ở Pleiku anh rất nhớ em, muốn viết thư thật nhiều cho em nhưng bận rộn và mệt mỏi sau các chuyến bay...anh đâm ra...

- Làm biếng? Em biết rồi.

Hai người cùng cười, anh thích nhìn cô cười vì nụ cười của cô đẹp lắm và rất hiền.

Trong sân nhà Thu có một cái xích đu, ngồi nơi đây nhìn rõ được con đường dốc phía trước, cái xích đu kê gần bên hàng rào hoa Dã Quỳ, cô ngồi với chị Thảo trên ghế xích đu, bốn cái chân đong đưa nhẹ nhẹ, anh ngồi vào cái ghế gỗ đối diện, ở giữa là một cái bàn tròn, trên bàn có một bình trà và mấy cái tách.

Anh cầm tách trà nóng trên tay, ử nó lọt thỏm trong hai lòng bàn tay và xoay qua xoay lại, câu đầu tiên anh nói trong chiều nay là:

- Hoa Dã Quỳ đẹp quá.

Thảo tinh nghịch hỏi:

- Có đẹp bằng hai chị em tôi không?

Anh lắc đầu cười cười, câu chuyện bắt đầu như vậy đó, nó được khơi thông một cách dễ dàng vui vẻ giữa ba người, nói đúng hơn là giữa anh và Thảo, có lẽ vì có nhiều điểm chung, nhiều cái biết rất giống nhau nên không bị gập khúc hay khựng lại. Nha Trang ư? Thảo đang làm ở đó và nhận những chuyến bay cũng ở đó. Qui Nhơn à? Thảo đã từng ghé qua, thành phố ấy thật bình thường... Huế? Trời ơi xứ Huế đẹp lắm, thơ mộng lắm và êm đềm vô cùng...còn những đâu nữa? Pleiku đâu có xa lạ với Thảo, hầu như mỗi tuần một lần máy bay của Air Việt Nam ghé vào phi trường Cù Hanh làm nhiệm vụ trả khách đến, đón khách đi, mà khách thì cũng không có nhiều nên thời gian dừng lại cũng ngắn, phi trường Cù Hanh sao mà đìu hiu thế, đất lúc nào cũng đỏ quánh, phố Núi chắc cũng nhỏ xíu?...còn Ban Mê Thuột? cà phê của xứ buồn muôn thuở ấy ngon tuyệt vời và cũng có rất nhiều đồi dốc nên thơ.

Anh và Thảo nói chuyện trơn tru như một bộ máy được bơm đầy dầu nhớt, hai người rất vui khi nhắc đến từng nơi từng chốn họ đã bay qua, đã ghé đến, còn Thu...cô ngồi nghe và chỉ biết nghe mà thôi, cô biết nói gì bây giờ khi mà cô không biết gì cả.

Chiều xuống nhanh, anh nhìn đồng hồ và than:

- Thôi rồi, đã đến giờ anh phải về, bạn anh đang chờ ở sân Thủy Tạ.

Rồi anh nói một câu rất vô tình lẫn vô ý làm tim cô nhói đau:

- Nói chuyện vui quá nên chị thấy thời gian trôi qua thật nhanh.

Anh đứng lên chào cô và chị Thảo với lời hẹn sẽ còn gặp nhau. Sao anh không nắm lấy tay cô như đã từng nắm?...

Lâm không ngủ được, anh cứ trăn qua trở lại trên cái nệm mỏng, căn phòng không bật đèn nên chẳng nhìn thấy gì, khung cửa sổ mở toang đón một chút ánh sáng rất mờ từ bên ngoài hắt vào. Anh khổ sở vì hai khuôn mặt đẹp của hai người con gái cứ trộn lẫn vào nhau, có khi đang là Thu chợt biến thành Thảo và ngược lại. Anh không ngờ Thảo đẹp và sinh động đến như thế, hợp với anh đến như thế...còn Thu, một tâm hồn mong manh dễ vỡ

rất cần được anh che chở, Thu nhỏ bé nép mình bên anh làm cho anh cảm thấy mình thật là to lớn, thật là mạnh mẽ, anh vẫn chưa khám phá được hết tâm hồn cô, anh vẫn chưa đi sâu vào tận cùng trái tim cô mặc dù anh rất cố gắng, cô vẫn chôn dấu một điều gì đó trong đôi mắt rất buồn, trong nụ cười rất hiền và trong dáng vẻ rất yếu đuối mỏng manh.

Hôm nay tình cờ biết Thảo, nói chuyện nhiều với Thảo, sao mà anh vui đến thế? Thảo như con chim vành khuyên ưa ca hát líu lo. Đột nhiên anh muốn có một chuyến về Nha Trang với hy vọng sẽ được gặp Thảo tại đó, anh cảm thấy mình thật có lỗi với Thu...nhưng...để cưỡng lại ý muốn vừa nảy sinh trong lòng với ít nhiều chủ ý thì thật là khó vô cùng...

Thảo tò mò muốn biết anh chàng phi công đó thật sự là gì của em gái mình? Hai người không hợp nhau tí nào cả, cô em khép kín, hay buồn, ít nói, ưa mơ mộng, còn anh ta thì thật là...khó diễn tả, tại sao mình cứ nghĩ về anh ta? nghĩ về những câu trò chuyện chiều nay? Khuôn mặt đẹp trai, dáng vẻ đầy phong nhã, bộ đồ bay áo liền quần, mũ calor đội lệch...anh ta có cái vẻ bên ngoài rất dễ gây cảm tình...Thảo đẹp, công việc rất thích hợp với vẻ đẹp của mình nên có rất nhiều anh chàng trong phi hành đoàn say đắm nhưng...tại sao tâm trí cứ bị vướng víu hình ảnh của Lâm dù chỉ mới gặp chiều nay?...còn Thu nữa ???

Thu khóc ướt gối, cảm giác mất anh đến với cô từ từ như khi người ta bị từng xẻo từng miếng thịt làm cô đau nhói, đau đến buốt tim, anh lên thăm cô thật bất ngờ, cô chưa kịp hưởng được niềm vui và hạnh phúc mà cô đã mòn mỏi chờ đợi từng ngày thì anh vượt mặt khỏi cô một cách rất không đoán trước được, sao anh vui thế khi chuyện trò với chị Thảo? Sao anh cười nhiều thế mỗi khi nghe chị kể một câu chuyện nào đó..sao mà...sao mà...Anh không kể cho cô nghe về Pleiku nữa, cũng không than thở chuyện phi trường hôm kia, hôm qua...và ngày mai có bị pháo kích? anh không còn là anh như trước, anh quên cô ngay khi cô đang ngồi trước mặt anh, tại sao và tại sao???

Nếu trở lại với thói quen hút thuốc của ngày xưa, có lẽ tôi nay ông sẽ hút hết một gói. Chiều hôm nay ông đã thấy hai đứa con gái của mình ngồi trên ghế xích đu trước sân nhà, bên hàng rào hoa Dã Quỷ mà trò chuyện với chàng phi công đó, đứa con gái út chỉ biết làm thỉnh nhìn mây trời, nhìn hoa lá cỏ cây, đứa con gái lớn thì tíu tít như con chim sơn ca trỗi giọng, còn anh chàng phi công thì vui như tết. Ông cô đơn lần sợ hãi, ông ước ao phải chỉ lúc này có vợ ông ở bên cạnh...sao bà mất sớm quá, ông phải làm gì? Ông phải xử sự ra sao? Ông phải nói với các con như thế nào? vì ông đều yêu quý hai đứa con gái của mình như nhau dù mỗi đứa a có mỗi tính cách rất khác nhau, mà ông thì không muốn đứa con nào của ông phải khổ. Nhưng trong thâm tâm ông lại công nhận một điều là ngay chính ông; ông cũng mềm lòng với dáng vẻ rất phong nhã của anh ta.

Lâm không còn quay quắc tìm kiếm một chuyến bay lên Đà Lạt để quá giang nữa, lúc nào gặp và tiện thì đi, còn bây giờ anh lại nhớ về vùng biển xanh cát trắng, thềm được nghe tiếng sóng biển vỗ bờ rì rào...rì rào...đến êm tai, anh thềm được trở lại ngồi trên cát để vẽ nghệch ngoặc khuôn mặt của một ai đó...nói trắng ra là: anh đang muốn được gặp Thảo.

Anh lang thang trên phố, nhớ rằng Thảo có hỏi về “cà phê Dinh Diên nghe đồn là ngon lắm phải không?” anh ghé vào, ước ao giá như có Thảo ngồi đây cùng uống với anh thì vui biết mấy. Thế nhưng...đôi mắt buồn của Thu hiện đến trong trí nhớ làm anh chạnh lòng và không muốn ngồi lâu hơn nữa, anh đưa ly cà phê lên miệng uống cái ực, trả tiền, ra khỏi quán rảo bước sang Vị Thủy, ở đây anh sẽ nghỉ và nhớ đến Thu nhiều hơn. Anh cảm thấy mình rất có lỗi với cô.

Mấy hạt giống hoa Dã Quỷ anh gieo từ tháng trước đã nảy mầm và mọc cao bằng một gang tay, bụi chuối trở thêm ba cây nhỏ, anh giật mình nhớ ra là đã quên khoe với Thu điều này mặc dù đó là một trong những điều anh muốn để

dành kể cho cô nghe, tại sao vậy nhỉ? Chiều hôm qua đã làm đảo lộn mọi thứ trong tâm hồn anh, đã nhét thêm vào đầu óc anh một bóng hình mà lẽ ra anh không được phép nghĩ đến. Lâm rên rỉ: “Thiện tai, Thiện tai”...thật chán quá đi, ngày mai phải xin phi đoàn trưởng cho bay nhiều giờ hơn mới được, hay là kiếm bạn nào có giờ thì anh sẽ nhận bay thế, đầu óc dày đặc hai khuôn mặt của hai chị em làm anh khổ sở, muốn quăng ra khỏi đầu bớt một cái mà sao nó cứ chập chờn thoát ần thoát hiện như muốn đùa cợt với anh, có ai giải thích được dùm: tại sao trái tim anh lại trở thêm một ngăn nữa kia chứ?

Thành phố Pleiku nhỏ bé quanh đi quẩn lại cũng chỉ có bấy nhiêu con đường đến nỗi anh thuộc nằm lòng từng gốc cây, từng góc phố, từng tiệm cơm, phở, cháo, rồi từng quán cà phê, anh biết luôn hương vị cà phê riêng biệt của mỗi quán; như ở Vị Thủy thì thường cho vào tách cà phê nóng một chút bơ Pháp, cà phê Văn thì ưa chấm vào ly một chút xíu muối, còn Dinh Điền lại thích ướp hương vị Moka, riêng quán Cao Nguyên thật đặc biệt với bánh Paté chaud và sữa đậu nành, có sàn nhảy Phượng Hoàng thì thật là âm cúng, nơi đó các bạn anh ưa biểu diễn những điệu nhảy lả lướt của những chàng trai “luôn thời ngang dọc”...Phố Núi chỉ cần đi dăm phút đã trở về chốn cũ rồi nên không có gì mới lạ để có thể sơn phết lại mọi thứ cho đỡ mốc meo. Ngày mai, phải rồi, ngày mai nhất định anh phải “chuồn” về Nha Trang một buổi nếu không có giờ bay. Anh cảm thấy lòng mình nôn nao khi quyết định như vậy. Thật đáng trách..

Đêm nay phi trường lại bị pháo kích, hỏa châu sáng rực trời, anh lao ra sân bay leo lên chiếc L19 và hăng máu lượn quanh trên bầu trời đêm, không còn cảm giác sợ chết như một đôi lần anh chợt có. Anh ghép tên hai người con gái lại mà kêu lên nho nhỏ: “Thu Thảo ơi”.

Đâu phải hễ cứ “muốn là được”, phải bốn ngày sau Lâm mới có dịp “chuồn” về Nha Trang, không may mắn cho anh là Thảo đã theo chuyến bay vào Sài Gòn từ sáng đến tối nay mới về. Anh xin số điện thoại nơi Thảo làm việc và để lại mấy giòng chữ thăm hỏi, để lại họ tên, số phi đoàn, và KBC của anh, thêm số điện thoại trong khu cư xá, mong rằng sẽ nhận được của Thảo một... Vẫn còn nhiều thời gian trống, Lâm vào cư xá sĩ quan kiếm mấy người bạn cũ, ai cũng bận đi bay chiều mới về, anh thả bộ ra biển. Biển Nha

Trang vẫn dạt dào những con sóng nhỏ, vi vu từng ngọn gió đưa cát xô bờ, bây giờ Lâm mới chợt nhận ra vẻ quyến rũ tuyệt vời của thành phố biển này. Ly nước dừa tươi ướp đá làm cổ anh mát lạnh. Thật đáng tiếc khi có dịp may như thế này mà không được gặp Thảo, hai giờ chiều anh phải về lại Pleiku rồi... Gió biển mát quá, trời trong xanh thật đẹp, mùa xuân đang đến và sắp sửa Tết rồi. Lâm chợt giật mình: lâu lắm không về Sài Gòn thăm ba má mà cũng chẳng viết thư, anh ân hận quá.

Cô giáo sư Hồng vẫn không mỗi mệ trong việc nhắn hỏi về anh, vẫn cố gắng nhờ vợ bạn hẹn gặp anh thêm một lần, cô Hồng khoe có hai vé mời xem phim ở rạp Diệp Kính, phim rất hay, bỏ thì uổng...mà đi một mình thì buồn...Ồi trời, tháng trước trong anh chỉ có một bóng hình choán ngự hết cả tâm tư, tháng này tự nhiên có thêm một bóng hình nữa len vào đầu trong lúc anh không chờ, không hẹn, không mời, không giữ; vậy mà khuôn mặt ấy cứ nhờn nhờn ở lại chẳng chịu đi, nhưng anh có đuôi đầu để người ta phải ra khỏi đầu kia chứ?, ngược lại anh còn muốn níu giữ hình ảnh người ta ở lại lâu hơn nữa kia mà.

Lâm đắn đo suy nghĩ không biết phải nói làm sao để vợ chồng Hưng hiểu mà thông cảm và không giận khi anh trả lời câu từ chối tuyệt đối, với lý do anh sắp cưới vợ...khi nói như thế bắt chợt hình ảnh của Thảo sáng rực trong đầu anh.

Thật bất ngờ khi nhận được mảnh giấy có mấy lời thăm hỏi của Lâm, Thảo bồi hồi tiếc rẻ vì không gặp được anh. Sáng nay Thảo bay vào Sài Gòn, sau đó lấy khách đi Pleiku, rồi nhận khách về lại Nha Trang. Lúc máy bay ghé qua phi trường Cù Hanh để trả và đón khách, Thảo bỗng băng khuâng xao xuyến khi nhìn qua phía bên kia phi đạo có một ngôi nhà lầu cao toàn bằng cửa kính, cô đoán đó là trạm không lưu; “tổng hành dinh” của sư đoàn 6 Không quân, có nhiều phi cơ đậu trong sân bay nhưng không hiểu sao Thảo chỉ chú ý đến mấy chiếc L19, có Lâm không trong ngôi nhà kính đó? Chiếc máy bay nào là của anh?...

Đang vào tiết xuân nên trời đẹp quá, đêm Nha Trang nồng nàn hương vị

mảnh mẫn của sóng, gió và nước biển, Thảo rủ người bạn cùng phòng ra bãi cát sát bờ để nhìn biển vào ban đêm, rồi nhìn sao mọc chi chít trên trời, cô buồn cười khi tự dung tâm ra mơ mộng lãng mạn khác thường. Có nên không để gọi cho Lâm một cuộc điện thoại? Giờ này anh ở nhà hay ra phố? Vì là điện thoại của cư xá nên muốn gặp thì phải chờ trực ban đi nhẩn, cũng như Thảo vậy thôi. Cô muốn báo cho Lâm biết lịch trình chuyến bay của cô, mỗi tuần có ba chuyến ghé Pleiku rồi qua Đà Lạt, về Nha Trang gồm các ngày: ba, năm, bảy và cũng còn tùy theo sự phân công của phòng điều hành cho các H'autesse de l'air . Có lẽ từ nay Thảo sẽ xin được ưu tiên nhận những chuyến bay nào có ghé lại Pleiku, thật buồn cười với ý nghĩ này. Lại thêm một đêm nữa Thảo thao thức với hình bóng chàng phi công mới gặp chỉ một lần nhưng để lại trong đầu Thảo một dấu ấn khó phai.

Một sự thôi thúc nóng cháy để sáng nay trước khi lên máy bay Thảo cầm điện thoại quay số:

- Alo... Vui lòng cho tôi gặp anh Lâm...

Đầu dây bên kia có câu trả lời là:

- Lâm đang đi bay trưa mới về, có gì nhắn lại không?

- Dạ, nhắn dùm rằng có Thảo ở Nha Trang gọi đến nói lời cảm ơn anh ấy...

Những cuộc điện thoại, những lần gặp mặt có vẻ như vô tình nhưng thật ra là đều có sự cố ý của cả hai người, nhiều lần anh về Nha Trang để cùng Thảo ra biển uống nước dừa tươi, kể cho nhau nghe chuyện này chuyện nọ, cùng ngồi trên cát nhìn sóng vỗ vào bờ, đôi khi vô LYS uống cà phê nghe nhạc...

Lúc nào chuyến bay của Thảo ghé qua Pleiku thì Lâm chỉ có thể ra ngồi ở nhà chờ đợi của Air VN trong phi trường Cù Hanh để vẫy tay chào nhau và “chúc Thảo chuyến bay tốt lành”, “chúc anh gặp mọi sự an toàn”... bởi vì máy bay của Thảo chỉ dừng lại phi trường chừng nửa tiếng mà thôi, tuy chỉ là sự dừng lại rất ngắn ngủi nhưng đối với hai người thì; chỉ cần thấy nhau trong chót lát cũng đủ làm cho tâm hồn họ ngày càng gần lại với nhau hơn, những lần gặp gỡ như thế nó như một thứ keo dán kết hai người lại với

nhau. Lâm chỉ kể thoáng về Thu như một sự quen biết bình thường, thật tình khi nói như vậy anh đã hồ thẹn trong lòng

Những ngày đầu năm Lâm và Thảo rất là hạnh phúc, thứ hạnh phúc đầy men say của mật ngọt pha thêm tí rượu cay làm họ ngất ngây nên không còn nhìn thấy mọi thứ chung quanh mình. Anh chàng phi công hào hoa phong nhã đi bên cạnh cô chiêu đãi viên hàng không xinh đẹp rạng ngời sao mà xứng đôi thế...Mùa Xuân tràn trề trên mắt, trên má, trên môi họ. Cả Lâm và Thảo bỗng dựng thành họa sĩ, hai người cùng nhau vẽ ra một bức tranh của tương lai và phết lên đó mỗi ngày một màu sắc tươi thắm, trong bức tranh ấy thì Nha Trang sẽ là nơi chốn riêng tư của hai người cho một cuộc sống mai sau.

Lâm không còn nôn nao lên xứ hoa anh đào nữa, nỗi nhớ quay quắc thừa nào bây giờ chỉ còn là đôi chút vẩn vương, anh nghĩ về Thu như nghĩ về một cô em gái, có chăng là xa hơn một chút mà thôi, còn xa hơn nữa thì không có. Nhiều khi anh ray rứt ân hận và rồi tự xỉ vả mình, anh quá tham lam, quá ích kỷ đến độ độc ác khi gieo vào trái tim non nớt, yếu đuối của cô niềm hy vọng, sự mong đợi và những nhớ nhung, tất cả những điều anh từng mang đến đã cho cô biết bao nhiêu là hạnh phúc, nay thì nó lại làm thương tổn trái tim rất mong manh ấy. Tại sao lúc nào anh cũng hấp tấp ngộ nhận tình cảm của mình đối với một ai đó? rồi lúc bình tâm lại, xác định vị trí của “ai đó” trong trái tim mình, anh lảng lảng rút lui, phần lỗi lúc nào cũng thuộc về anh, vì vậy anh mới có biệt danh là: “đẹp mà đều”, nhưng lần này... anh hy vọng mình đã xác định đúng vị trí của Thảo trong trái tim, anh biết điều này sẽ làm Thu vô cùng đau đớn nhưng mà..trái tim có những lý lẽ riêng của nó, và khi biện hộ cho mình bằng câu nói này thì anh không khác gì một tên đao phủ.

Thu cứ ngỡ mùa Xuân năm nay cô sẽ có được nhiều hạnh phúc lắm, cô sẽ được hưởng một cái Tết đầy ý nghĩa đầu tiên trong cuộc đời vì cô đã có anh, đã bao đêm cô thao thức nghĩ về anh, vẽ ra bao nhiêu thứ, sắp sẵn trong

đầu những điều sẽ nói với anh, cô sẽ chọn màu áo nào mà anh thích nhất... nhiều và nhiều mộng tưởng trong đầu.

Anh không còn viết thư cho cô, không còn lên thăm cô thêm một lần nào nữa. Cô cũng không dám viết thư cho anh khi cô cảm nhận bóng hình cô trong trái tim anh đã phai nhạt rồi, nó được thay thế bằng một bóng hình khác, đau đớn thay khi cô biết rất rõ bây giờ ai là người đang ở trong trái tim anh.

Chị Thanh nhìn sự héo sầu của cô em út thể hiện rất rõ qua nét buồn vời vợi trên khuôn mặt ngây thơ trong ngần ấy, em đã mong manh nay còn mong manh hơn, hình như chỉ cần có một cơn gió mạnh thổi qua là em chao đảo và quy ngã ngay. Chị nghĩ rằng cần phải can thiệp, cần phải làm một điều gì đó cho cả Thảo và Thu, điều này thật không dễ dàng gì vì đây là chuyện liên quan tới ba trái tim của ba con người, trong đó thì có đến hai trái tim của hai cô em yêu dấu của chị, dĩ nhiên không làm sao tránh khỏi những mất mát, tổn thương.

Thảo về thăm nhà một cách đột ngột, vẫn là con chim vành khuyên ưa hót líu lo, vẫn luôn làm cho ngôi nhà trở nên rộn ràng bừng sáng. Thảo báo cho cha và chị Thanh biết một quyết định rất bất ngờ làm mọi người chung hửng:

- Cha ơi, con sẽ xin không làm H'utesse de l'air nữa mà làm H'utesse de tere. Bay trên không hoài mệt lắm, nên con muốn dừng lại một chỗ. Cha à, con sẽ làm việc tại Nha Trang và sống luôn ở đó.

Thêm một nhát dao cứa vào trái tim Thu; nó đã nát nay càng thêm nát, cô lặng lẽ bỏ về phòng, để cho nước mắt lăn dài trên má, xuống cằm, chảy vào miệng mặn đắng. Có tiếng Thảo đứng trước cửa phòng gọi cô nhưng lại có tiếng chị Thanh kêu Thảo vô phòng chị để trò chuyện. Thu không còn quan tâm gì đến mọi việc chung quanh mình.

Chị Thanh đóng chặt cửa, kéo Thảo ngồi xuống giường với chị, rồi nhẹ nhàng hỏi về mọi chuyện của Thảo. Chị chăm chú lắng nghe cô em kể của

mình thổ lộ hết mọi tâm tư tình cảm đang có trong lòng, về dự tính tương lai... Chị phải nói gì với Thảo đây? điều gì nói trước, điều gì sau? Nhưng bắt buộc chị phải nói trước khi quá muộn, chị nắm tay Thảo, vuốt tóc Thảo và rồi chị nói, rất ôn tồn dịu dàng...

...Những điều chị Thanh nói với Thảo là một bất ngờ khá lớn. Cô im lặng lắng nghe, tự trách mình đã quá vô tư nhờn nhờ trong hạnh phúc mà không nhìn thấy những điều khác lạ ở Lâm, và ở Thu nữa; trước khi Thảo chen chân vào. Thực tình thì Thảo đã như một em bé bị cuốn hút vào lực quay của một trò chơi đầy mới lạ. Trời ơi, Thảo không thể ngờ chính cô đã vô tình làm tan nát trái tim người em gái bé bỏng của mình. Chị Thanh kể tới đâu Thảo khóc tới đó, chị cho Thảo thấy rõ được sự thua thiệt của đứa em út khi mẹ của họ mất sớm, lúc đó chị và Thảo đã lớn, đã có nhiều niềm vui cùng với những chia sẻ bên ngoài. Còn Thu thì sao? Lúc mẹ mất Thu còn rất nhỏ, còn lẻo đẻo bám vào gấu áo mẹ, đêm đêm phải rúc vào lòng mẹ mới ngủ được. Thu nhỏ bé, yếu đuối và thiếu thốn đủ mọi bề...Cha cũng trở nên âu sầu khép kín, luôn sống trong hoài niệm về hình bóng của mẹ.

Chị Thanh là nhân chứng thầm lặng của mọi người và mọi việc diễn ra dưới mái nhà này, chị thương yêu hai cô em gái xinh đẹp của mình bằng nhau; tuy nhiên sự chăm sóc và ưu ái thì vẫn dành phần hơn cho Thu, vì Thảo có được rất nhiều điều mà Thu không thể có bởi tính cách, bởi sự mỏng manh ở nơi Thu là rào cản mà Thu không thể nào phá vỡ được, chị không muốn phán đoán hay kết tội em nhưng chị mong Thảo có một sự chọn lựa sáng suốt để không làm Thu đau đớn.

Dù sao thì bức tranh màu của Thảo cùng Lâm sơn phết vẫn còn rất mới, độ dày của thời gian cũng không nhiều lắm, nhất là khi Thảo có tính cách khá vững vàng, thêm một chút cứng rắn và nhiều tự tin, Thảo cố gắng tự xoa dịu trái tim mình như vậy khi cô có một quyết định dứt khoát. Tuy nhiên Thảo cũng đã phải bị dằn vặt và đau khổ rất nhiều; nhưng cô tin rằng mình sẽ có đủ bản lĩnh vượt qua được chuyện này.

Khá lâu anh rồi không đến đây, không đứng trước ngôi nhà có hàng rào hoa Dã Quỳnh màu vàng. Sự hồi hộp làm tim anh đập mạnh, anh sẽ được gặp ai trong ngôi nhà đó? Có Thảo không? Anh đã quay quắt tìm Thảo suốt tháng nay, sự biến mất không một tin tức của Thảo làm anh chới với, anh cũng đã cố “chầu chực” ở nhà chờ đợi của Phi trường Cù Hanh...nhưng vẫn không thấy bóng dáng Thảo trên các chuyến bay ấy..

Hôm nay anh đánh bạo lên Đà Lạt mong gặp Thảo để có được câu trả lời như tìm đáp số cho một bài toán khó. Khi đứng nơi đây chờ đợi, lòng anh cũng có đôi chút bồi hồi xao xuyến, cũng băng khuâng nhớ về những kỷ niệm đã có với Thu, và cũng tự trách mình. Anh nhắm hờ hai mắt để gọi lại hình dáng của Thu một sáng tinh mơ của năm ngoái, anh cũng đã đứng đây chờ đợi, lòng đầy hồi hộp nôn nao và khi Thu đến bên anh thì chung quanh anh vạn vật chợt bừng sáng, chói lòa hạnh phúc; ừ nhỉ, anh cũng đã rất sung sướng, âm áp đi bên cạnh cô, anh oai phong vững chãi khi cô nép vào vai áo anh, cảm giác mình được mạnh mẽ khi chở che cho người khác thật không gì thích thú cho bằng. Anh kể chuyện, anh nói nhiều về cuộc sống, về những chuyến bay, những nguy hiểm luôn chực chờ và cô khóc...chao ơi, một cô nhỏ chỉ biết khóc mỗi khi muốn chia sẻ với anh, anh thở dài tự trách:“sao mình ác quá”. Khá lâu khi đã mỗi chân anh mới thấy có người từ trong nhà đi ra, đó là chị Thanh, chị không mời Lâm vào nhà mà chỉ nói ngắn gọn:

- Thảo nhờ tôi nhắn lại với cậu thế này: đừng nên tìm gặp Thảo nữa.

Tại sao và tại sao? Bức tranh còn chưa khô màu sơn của hai người kia mà, Thảo ơi. Anh muốn hỏi chị Thanh mấy câu về Thảo nhưng chị đã quay trở vào, khép nhẹ cánh cổng. Anh không dám hỏi:- có Thu trong đó không?

Lâm bước vào Thư viện, từ lâu lắm rồi, tính ra cũng gần một năm nay, từ ngày anh gặp Thảo thì cái thư viện này nó đã mọc meo trong anh, mọi vật không có gì thay đổi, chỗ ngồi quen thuộc của anh ngày đó giờ này đang trống, anh định bước tới nhưng khi thấy ở quầy thư viện không phải Thu mà thay vào đó là một phụ nữ lớn tuổi, anh bần thần với cảm giác mất mát bởi sự đổi thay này, Lâm đi loanh quanh trong viện Đại Học, lòng buồn bã, hệt hẫng, chơi vơi, ngang giãng đường Minh Thành 2, anh ghé nhìn vào nhưng rồi quay ra, lòng anh thật trống vắng cô đơn. Nước trong hồ Xuân Hương vẫn xanh, Hoa Anh Đào hai bên đường vẫn còn trở bông dày đặc, anh vào

nhà hàng Thủy Tạ kêu một ly cà phê, đưa mắt lơ đãng nhìn bàng dân thiên hạ. Anh chờ người bạn để cùng về lại Pleiku. Hôm nay là một ngày trống rỗng, vô duyên đối với Lâm.

Máy bay lượn trên không phận Pleiku mấy vòng rồi đáp xuống, suốt chặng đường bay Lâm cứ trầm ngâm không nói không rằng, người bạn ngạc nhiên hỏi mấy câu nhưng anh cứ lặng im. Về đến phòng anh nặng nề gieo mình xuống nệm nhìn mãi lên trần nhà, buổi trưa nắng hơi gắt nên trong phòng đậm ra ngọt ngào, đầu óc anh mông lung với bao nhiêu ý nghĩ, bao nhiêu câu hỏi, cuối cùng anh mệt mỏi và ngủ thiếp.

Có lẽ anh ngủ được một giấc khá dài cho đến khi có tiếng đập cửa và giọng của Hưng ở bên ngoài kêu lớn:

- Lâm ơi...bình hả? Sao mà ngủ li bì vậy?

Lâm uể oải ngồi dậy, lấy tay dụi mắt, lắc lắc đầu mấy cái và trả lời bạn:

- Mệt quá, đầu óc căng thẳng nên nằm vùi ấy mà.

Hưng ân cần:

- Có gì buồn chẳng?

- Không, nhưng hơi hơi chán đời.

Hưng cười lớn:

- Cưới vợ đi là hết chán đời ngay ấy mà.

Lâm đứng dậy cười méo xẹo:

- Ông chờ tôi một chút, tụi mình đi uống bia, tôi mời.

Quán bia nằm ngay trong mấy dãy nhà tole thấp lè tè của trại gia binh, bốn chai bia được khai ra, thêm một đĩa khô mực, Lâm không quen nhậu, không quen uống nhiều nhưng hôm nay anh rất muốn say, anh muốn quên hết mọi cảm giác của sự mất mát đang đè nặng lên trái tim mình.

Vì không say nên không quên được nỗi buồn. Hưng ái ngại nhìn anh bạn nổi tiếng đẹp trai hào hoa phong nhã của mình đang đánh đu với ly bia để tìm quên một điều gì đó mà không muốn nói ra. Hai người ra về khi trời chập choạng tối, Lâm nói:

- Mai tôi xin thật nhiều giờ bay, ông à, vô phi đoàn xem có “khứa” nào làm biếng tôi sẽ bay dùm.

Bụi chuối trở thêm ba chồi nay khá lớn, mấy cây hoa Dã Quỳ cao gần một thước có lẽ sắp đến ngày có hoa, tất cả hình như nhìn anh đang khóc thì phải?

Cô Hồng theo vợ chồng Hưng vào nơi ở của họ, phải có Hưng đứng ra nhận thì gác cổng mới cho vào. Hình như vợ chồng Hưng nhận thấy đang có điều gì bất thường xảy đến với Lâm nên anh mới buồn đến như vậy. Vợ Hưng thông tin cho cô Hồng biết đặng cô này chiếm ngay lấy thời cơ mà nhảy vào trái tim đang rướm máu của anh

Bữa cơm được hai người chuẩn bị rất chu đáo, thơm tất, ngon lành. Lâm không sao thoái thác được đành ngồi vào bàn nhưng miệng anh đắng nghét, đầu anh như muốn nổ tung làm anh không nuốt nổi. Cô Hồng vẫn nói huyên thuyên, cô ta có vẻ vui lắm và hình như muốn nói với anh rằng: “tôi không để cho anh chạy thoát khỏi tôi đâu”. Anh bỗng ớn lạnh khi nghĩ đến chốc nữa đây bị bạn gái “phải đưa cô ấy về”. Anh xin cáo lỗi về phòng trước với lý do:

- Sao tôi nhức đầu quá phải ngủ một chút, ông Hưng đừng kêu tôi dậy nhé.

Anh lao nhanh về phòng trước sáu con mắt đầy ngạc nhiên chung hững, để không bị làm phiền anh cài chốt cửa lại, nằm im nhìn lên trần nhà, có khuôn mặt của Thu ở trên đó với đôi mắt thật đẹp và rất buồn, tự nhiên anh nhớ Thu da diết, nhớ những kỷ niệm, những tháng ngày cùng với không gian anh đã có bên Thu, nhớ như học thuộc lòng những lá thư cô viết cho anh với lời lẽ lúc nào cũng nhẹ nhàng êm ái, anh và Thu chưa hề cùng nhau vẽ nên một bức tranh nào nhưng anh đâu ngờ mọi màu sắc, mọi hoa lá cỏ cây đã tự nó khắc họa vào trái tim Thu và cả tim anh nữa; một dấu ấn rất khó phai nhạt màu. Thì ra trong một khoảnh khắc nào đó anh đã choán ngợp trước những sắc màu tươi mới đầy sức sống của Thảo và anh tham lam muốn có nó mà không chịu suy nghĩ cân nhắc cho thật kỹ lưỡng, chín chắn. Bản tánh tham lam ích kỷ cũng như cái “tôi” của người thanh niên ưa chinh phục, thử sức mình...đã lôi cuốn Thảo lao theo rồi vô tình làm cho Thu đau đớn ôm trong người một con tim đầy máu.

Thảo đã tự lánh mặt để thoát ra khỏi lực quay và anh kịp nhận ra rằng

mình thật đáng tội chết. Xét cho cùng thì Thảo là một cô gái đầy bản lĩnh, rất tự tin, cá tính mạnh, môi trường làm việc của Thảo cũng sắc đẹp cô có đã mang đến cho Thảo nhiều điều thuận lợi, tự Thảo ngừng “cuộc chơi”, buông hộp màu và cây cọ vẽ trước anh, cô không muốn cùng anh chấm phá đến nét cuối cùng của bức tranh. Nhưng người đau đớn và thua thiệt trong chuyện này nhất vẫn là “cô nhỏ của anh”, trời ơi, bốn chữ đó sao mà gằn gỏi quá, cần nhiều che chở quá. Anh phải làm sao để lấy lại được bốn chữ đó cho riêng mình mãi mãi... có dễ không? Có được không?

Khi nghiệm ra được một điều: anh là đàn ông, anh mạnh mẽ, với tâm lý của phái mạnh thích che chở cho người con gái yếu đuối, và Thu thì rất cần được chở che, còn Thảo thì không, Thảo tự làm việc đó cho chính mình, anh choán ngợp với Thảo vì cô ấy hợp với anh, có những hiểu biết và cùng một đam mê bay bổng như anh, nhưng như vậy thì khi làm bạn với nhau thật là xứng hợp, Anh biết mình đã cho điếm sai bét về tình cảm của mình. Tại sao anh cứ luôn hấp tấp ngộ nhận khi anh đâu phải là chàng trai mới lớn?

Mùa mưa Pleiku đến sớm, giờ bay ít đi, phi trường luôn chịu cảnh hiu hắt buồn trong mưa, thành phố lúc nào cũng chìm trong sự ướt át vì những cơn mưa dai dẳng làm cho tất cả các con đường lúc nào cũng bị chèm nhẹp, lấm lem với bùn lầy đất đỏ. Lâm ít ra phố, anh thích chăm sóc những cây hoa Dã Qùy và mấy cây chuối. Anh sẽ gặp lại cô nhỏ của anh, lúc đó anh sẽ hái tặng cô mấy cành hoa Dã Qùy vàng rực rỡ, tặng thêm một quây chuối từ ba cây chuối nhỏ...nhưng mà cũng còn lâu lắm Dã Qùy mới ra hoa và chuối mới trở buồng.

Sáng nay anh tình nguyện bay dùm cho anh bạn, chuyện rất thường đời với Lâm, trời không loãng mây lấm nhưng không sao, Lâm thấ y rất vui, anh muốn tích lũy thật nhiều chuyện để một ngày nào đó kể cho Thu nghe.

Tai nạn không phải vì lái máy bay mà chỉ vì anh hơi lơ đãng khi bước lên con dốc có nhiều đá lởm chởm, bị trượt té đau đớn, cái chân bên phải không cử động được, lúc anh được đưa vào bệnh viện thì bác sĩ quân y kết luận là anh bị nứt xương ở mắt cá chân, phải bó bột và nằm viện một thời gian...

...Nhớ sáng nay Chúa Nhật được nghỉ bay, anh và mấy người bạn cao hứng rủ nhau đi Biển Hồ chơi cho biết. Nếu anh không mặc đồ civil. Nếu anh không mang đôi giày da kiểu mọi thì đã không đến nỗi anh bị trượt chân và bị nứt xương mắt cá như thế này, thì anh đâu phải nằm trong quân y viện nhìn mưa rơi... Trời mưa mà phải nằm một chỗ thì thật là chán hết sức, anh lấy hết can đảm thoát ra mọi mặc cảm tội lỗi để viết cho Thu một lá thư thật dài. Hưng vào thăm, khoe ngày mai sẽ lên Đà Lạt, mà đi đến hai ngày lặn và lấy làm tiếc khi không có ai xin “quá giang”.

Lâm sáng bừng đôi mắt:

- Ông cho tôi quá giang một lá thư nhé.

Anh viết địa chỉ của Thu vào đó, dặn Hưng là nhớ phải gặp cho được Thu và đưa tận tay cô, cầu mong sao Thu vẫn còn ở đó, không biến mất như chị của cô ấy, anh còn dặn Hưng nên mang theo bộ đồ civil để mặc, như thế mới dễ “đột nhập” vào nhà gặp Thu. Vậy đó, hãy là bạn tốt của tôi, Lâm kể vắn tắt về chuyện của anh và Thu nhưng anh không nhắc đến Thảo. Bây giờ thì Hưng đã hiểu tại sao khoảng thời gian sau này Lâm buồn đến như vậy, nhưng chỉ mới hiểu thôi, còn biết rõ “nội tình” hơn nữa... thì chưa. Hưng cười cười nói với anh trước khi ra khỏi cửa phòng bệnh:

- Ông muốn tôi trở thành điệp viên há? không biết sao mà cánh phi công tụi mình bị mang tiếng quá trời làm cho bất cứ ông bố nào cũng sợ con gái của mấy ông bị dính vào mấy tên lái tàu bay vậy ta...???

Theo lời dặn dò và theo địa chỉ trong thư, Hưng không khó khăn gì khi tìm ra nhà của Thu, ngôi nhà có hàng rào hoa Dã Qùy, cây hoa Ngọc Lan, hai cây Tường Vi hai bên cổng. May mắn quá khi anh gặp ngay người cần gặp, chỉ mới nhắc đến tên của Lâm thôi là Thu có vẻ bối rối, Hưng nói mấy câu ngắn gọn và ra về, anh cho biết máy bay của anh đậu ở nhà hàng Thủy Tạ, muốn biết gì nhiều hơn nữa thì đến đó gặp anh lúc bốn giờ chiều.

Thu vào phòng đóng kín cửa, đây là lá thư dài nhất mà anh viết cho cô,

nổi đau tưởng sắp ngủ quên ai ngờ bị anh đánh thức dậy bằng những lời xin lỗi, bằng những câu ăn năn và sự hối hận ray rức khó diễn tả cho cô hiểu hết. Anh cầu mong ở cô một sự tha thứ, một cảm thông mà anh rất cần vào lúc này. Cha cô và chị Thanh không biết chuyển đến nhà của Hưng vì hai người đều có việc cần phải đi vắng.

Hưng không nghĩ rằng cô sẽ đến gặp mình, nhưng mà cô đã đến trong chiếc áo dài màu tím, chiếc khăn quàng cổ bằng voan màu hồng phấn, cô đẹp và hiền ngoan, e ấp, thật mỏng manh. Hưng kể về những chuyện liên quan đến Lâm, nhiều và nhiều lắm, anh nao nao xúc động nhìn những giọt nước mắt lăn dài trên má của Thu, nhất là sự hốt hoảng của Thu khi nghe Lâm bị băng bột nằm trong quân y viện. Hưng còn thêm mắm dặm muối để những câu chuyện anh kể về Lâm thật vô cùng...tội nghiệp đến nỗi đáng thương. Cuối cùng thì Hưng hỏi một câu:

- Chiều mai anh về lại Pleiku, nếu Thu có thể lên thăm Lâm được, anh sẽ đưa đi cùng. Phòng của vợ chồng anh ở cạnh phòng Lâm, lên đó có vợ anh lo cho em, không sao đâu.

Rồi Hưng cười, cố gắng thuyết phục cô:

- Pleiku dễ thương lắm, em đã nghe qua bản nhạc “còn một chút gì để nhớ” ...rồi chớ gì?, Pleiku cũng y sì như vậy đó, lên cho biết “em Pleiku má đỏ môi hồng”, cho biết phi trường Cù Hanh của tụi anh...

Cô rụt rè hỏi:

- Nếu đi được, em phải làm sao?

- Dễ lắm, chiều mai hai giờ em có mặt ở đây, hai giờ mười lăm anh bay, gần bốn giờ có mặt ở Pleiku rồi.

Cô cúi đầu thờ ơ:

- Dạ, em sẽ cố gắng.

Cô chào Hưng ra về, từng bước chân nặng trĩu nỗi buồn. Trong nhà không ai thắc mắc cô đi đâu vì thời gian cô ra khỏi nhà không lâu. Cô vẫn giữ nét mặt rất bình thường với vẻ trầm lặng không thay đổi, nào ai biết trong lòng cô đang dậy sóng, đang toan tính một bí mật rất lớn.

Đêm khuya chỉ riêng một mình cô với những thao thức trăn trở, nhớ anh nhiều và cũng trách anh thật nhiều, nỗi khát khao được gặp anh đã thôi thúc cô đi đến một quyết định rất táo bạo mà chính cô cũng không ngờ được: cô sẽ lên thăm anh. Nhưng phải xin cha như thế nào để được vắng mặt trong vài

ngày đây??? Thật vô cùng khó khăn khi chưa bao giờ cô nói dối cha.

Sáng nay cô lấy hết can đảm để nói với cha:

- Cha ơi, con có thể qua nhà bạn con ở Thái Phiên vài ngày không cha?

Cha cô ngạc nhiên:

- Bạn con? là ai ở bên đó?

- Dạ, hôm qua con tình cờ gặp lại người bạn gái tên Vân, học chung lớp mười hai, nhà Vân ở bên Thái Phiên, gần hồ Mê Linh, cha mẹ Vân đi Sài Gòn, chỉ có Vân và đứa em trai nhỏ ở nhà, cha cho con đi vài ngày...

Chị Thanh nói giúp:

- Cha cho phép Thu đi chơi, Thu có thể vui hơn đó, cha à.

Đề đòi lấy một điều gì đó thì phải mất một điều gì đó. Cô áy náy lương tâm và xấu hổ vì sự dối trá của mình đối với hai người thân, vì để có được mấy ngày lên thăm anh cô đã phải đánh mất sự chân thật ngay thẳng của mình, cô chợt nhớ đến một câu mà người ta hay nói trong trường hợp này: “thiện tai, thiện tai”

Hung không ngờ cô nhỏ này lại liều đến như vậy, tuy thế anh cũng cảm thấy ái ngại khi nhìn thấy nét mặt ngơ ngác, hồi hộp lẫn sợ hãi của Thu. Hung cười trấn an:

- Em cứ bình tĩnh, không bao lâu là đến Pleiku, Lâm sẽ bất ngờ lắm đây.

Cô hơi sợ hãi khi máy bay chao nghiêng và lặn vào trong mây, lần đầu tiên trong đời cô đi máy bay, mà lại là máy bay trực thăng, cảm giác nôn nao cuộn cuộn ruột gan, nhưng cô cố gắng chế ngự cảm giác buồn nôn ấy để nhìn xuống bên dưới, một hồ nước có màu xanh biếc rộng mênh mông...a, đây là biển hồ mà Lâm đã kể cho cô nghe, đẹp vô cùng, Hung cho máy bay quay vài vòng trên đầu của thành phố Pleiku để Thu được nhìn thấy vẻ đẹp đơn sơ mộc mạc nhưng rất là dễ thương...và rồi...phi trường Cù Hanh hiện ra, cô hồi hộp, trái tim đập mạnh như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Hung đưa tay đỡ cô xuống máy bay, gió từ cánh quạt chong chóng thổi tung mái tóc Thu, Lâm nói:

- Anh đưa em vào quân y viện gặp Lâm, rồi anh sẽ đưa em về nhà anh sau.

Lâm đang ngồi trên giường bệnh đọc báo, khi thấy Thu hiện ra ở cửa phòng, anh ngạc nhiên đến nỗi không tin vào mắt mình, Hưng cười vui vẻ:

- Tôi hoàn thành nhiệm vụ còn hơn cả sự mong đợi của ông nữa đó,thôi tôi về nghe, nếu được ông cho phép thì chiều nay tôi đón Thu về nhà vợ chồng tôi ăn cơm.

Thu đến bên anh, lúc nào cũng vậy: rụt rè, kín đáo. Anh thì chỉ muốn Thu chạy thật nhanh như lao vào anh, nhưng mà anh đang là tên tội đồ. Thu khóc, nước mắt của cô trào ra như mưa, hình như giòng nước mắt này đã được tích tụ từ rất lâu nên nó cứ tuôn ra xối xả, bao nhiêu đau buồn, bao nhiêu ảm ức cứ thế mà chảy ra lai láng, cũng may trong phòng bệnh chỉ có mình Lâm nằm nên chỉ cô cứ khóc thỏa thuê. Anh dịu dàng ôm đầu cô dựa vào ngực mình, vuốt tóc cô, chùi những giọt nước mắt đang đọng trên má cô, nói dỗ dành:

- Thôi em, nín đi đừng khóc nữa, nhìn em khóc anh đau lòng lắm. Cho anh xin lỗi mà. Mọi chuyện qua rồi, em hãy xem như một giấc chiêm bao.

Thu đưa tay sờ vào nơi bó bột của anh, cô hỏi:

-Anh có đau lắm không?

Lâm cười vui:

- Đau lắm chứ, nhưng nhờ bị như thế này anh mới được gặp lại em, được ngồi bên em, đây là một may mắn lớn đối với anh. Em đi máy bay có mệt lắm không?

Cô gật đầu:

- Lần đầu tiên đi máy bay em rất sợ, vừa ù ta, chóng mặt và buồn nôn nữa.

Anh xót xa cho cô nhỏ của mình. Thời gian trôi qua thật nhanh, khi Hưng đến để đưa cô về cư xá, Lâm chỉ muốn nhảy lò cò đi theo, anh không muốn rời xa Thu, cái cảm giác khi tìm lại được người mà mình ngỡ đã đánh mất thật không có nổi sung sướng nào bằng, anh mừng vui đến độ chất ngất, con tim anh choáng ngợp bởi một hạnh phúc quá lớn mà anh đang có.

Hưng nói:

- Ông phải để cho Thu về nhà tôi nghỉ ngơi ăn cơm chiều đã chứ, gần

tôi tôi lại đưa Thu vào.

Anh thở ra:

- Vậy thì lâu quá, ăn cơm xong ông đưa Thu vào ngay với tôi, được chứ?

Hung cười nhạo:

- Sao ông tham lam quá vậy? Nếu như tôi không uồn ba tất lưỡii của Tô Tần để thuyết phục cô ấy lên đây thăm ông, liệu ông có đòi hỏi không hả?

- Bởi vậy mình mới là chiến hữu mà...

Tim Thu đập rộn ràng khi bước vào phòng của anh, căn phòng nhỏ, đồ đạc sơ sài đúng như lời anh kể, ngoài sân phía bên cửa sổ có bụi chuối trổ nhiều cây con, phía bên cửa phòng ra vào có một khóm hoa Dã Quỷ còn nhỏ, bộ áo bay treo ở góc phòng, trên chiếc bàn gỗ có một cuốn sổ ghi nhật ký bay, cô thấy có tên mình ở một bên bìa, nét chữ nắn nót, có lẽ anh viết tên cô từ lâu lắm nên nó đã hơi bị lem. Cô mở hộc tủ áo quần, cái áo len cô đan tặng cho anh được xếp thật thẳng, trên đó có một cành hoa hồng đã khô. Nhìn thấy anh ở bất cứ mọi nơi trong căn phòng này thì cô chỉ muốn tan ra, trôi chảy vào tất cả mọi góc ngách không sót một nơi nào để anh luôn thấy cô, nhớ đến cô. Nhưng cô chưa tan ra mà nước mắt đã tuôn trào như dòng sông nước chảy khắp phòng. Đang khóc ngon lành thì anh Hưng đã qua mời cô sang nhà vợ chồng anh ăn cơm. Cô rửa mặt, lau vội những giọt nước mắt rồi đi qua nhà Hưng.

Bích- vợ anh Hưng- khéo tay quá, nhìn những món ăn chị bày lên bàn trông hấp dẫn hết sức, Bích cười cười:

- Hồi nãy dạy học về chị đã nghe anh Hưng kể hết mọi chuyện rồi, không ngờ anh chàng Lâm này kín đáo ghê đi, thôi, ăn cơm rồi còn vô bệnh viện với anh Lâm, chắc anh ấy chờ dài cổ ra rồi...

Câu chuyện xoay quanh mâm cơm một cách vui vẻ, thân mật đến không ngờ, nhưng Thu vẫn kín đáo, nghe nhiều hơn nói, vẫn khép nép ngại ngùng. Hai vợ chồng Hưng ngằm quan sát Thu, cô dễ thương xinh xắn quá nhất là cái vẻ hiền lành ngây thơ của cô rất dễ gây cảm tình cho người đối diện, hèn

chi mà Lâm cứ cố tình chạy trốn cô Hồng, mặc dù Hồng là giáo sư được “điểm cao” của trường, là đích nhắm của các anh thầy giáo độc thân. Thu còn có đôi mắt như hớp hồn người nhìn...

Thu nói với anh:

- Pleiku buồn quá anh à.

Anh nhẹ nhàng nắm lấy tay cô trả lời:

- Ủ, nhất là khi trời mưa mà anh thì phải nằm một chỗ không thể đưa em đi chơi cho biết Phố Núi này chỉ bé bằng bàn tay của ông khổng lồ.

Nhưng cần gì phải đi đây đi đó, chỉ cần có Thu bên cạnh anh là đủ lắm rồi, anh nói với cô là cha mẹ anh ở Sài Gòn chưa biết chuyện anh bị tai nạn, với lại đây là do tự mình gây ra cho mình chứ nếu gặp nạn khi đang bay thì phi đoàn đã có tin báo ngay về cho gia đình anh. Mẹ anh lúc đó đâu cho anh nằm ở đây, bà đã lập tức bốc anh về SG rồi...

Hung mượn chiếc xe lăn của bệnh viện đưa cho Thu, tự nhiên Thu trở thành cô y tá riêng của Lâm, theo sự chỉ dẫn của anh, cô đẩy anh đi loanh quanh trong khu cư xá, ăn cơm ở câu lạc bộ, uống cà phê quán Nhớ, có những đôi mắt nhìn anh và Thu, những lời chào hỏi, những nụ cười vui, vài ba câu nói đùa của bạn bè anh làm cho Thu vừa ngượng ngùng nhưng cũng rất hạnh phúc. Cô cũng nghe rất gần tiếng đạn pháo âm âm dội về, anh giải thích đó là pháo binh ở Hàm Rồng đang bắn vào đâu đó.

Thu quên thời gian, quên luôn nỗi chờ mong của cha và chị Thanh, cô không còn cảm giác ân hận, xấu hổ về sự gian dối của mình, ngày mai Lâm xuất viện, Hưng kiếm được cho anh một cây nạng, khi đưa anh cây nạng Hưng nói đùa:

- Chịu khó làm anh “ba cẳng” nghe bạn hiền.

Anh cười và than thở:

- Biết chừng nào tôi mới được bay trở lại đây trời?

Cô giáo sư Hồng nghe tin Lâm bị tai nạn đã có mấy lần nhờ Bích đưa vào thăm anh, cô ấy nghĩ rằng đây là cơ hội ngàn vàng, có một không hai để được “xích lại gần anh thêm tí nữa”, nhưng vợ chồng Hưng đành cho Hồng biết sự thật đau lòng:

- Anh Lâm nhờ tôi lái máy bay lên tận Đà Lạt đón...người ta của Lâm về đây chăm sóc cho Lâm rồi, thôi thì...bà hãy quăng anh ta ra khỏi đầu mình đi.

Dĩ nhiên Hưng hơi ba hoa một chút khi nói mình được “biệt phái” đi đón Thu cho Lâm. Cô Hồng tê tái trong lòng nhưng trước khi quăng anh ta ra khỏi đầu mình, cô tò mò muốn biết “người ta của anh ấy” như thế nào? và Hồng đã ứa nước mắt vì tủi thân khi thấy Thu dịu dàng dịu anh từng bước thật chậm rãi, đầy âu yếm đi vào phòng, Lâm cười chào Hồng, nụ cười của anh rạng ngời hạnh phúc. Hồng nhìn Thu hơi chăm chú, Thu còn nhỏ quá, chỉ như mấy cô học trò lớp 12 của mình thôi nhưng cô bé này thật xinh, thật dễ thương và trong ngần như pha lê, hèn gì mà anh ấy cứ chạy trốn Hồng. Đành nghe theo lời khuyên của vợ chồng Hưng là quên anh ấy đi cho rồi, nhưng sao mà lòng cô đau đớn quá, hụt hẫng quá, niềm tự hào mình là điểm số cao nhất trường bây giờ đang phải thất bại chua cay.

Đến lúc phải về lại Đà Lạt thôi, cô đã đi khá lâu, một điều thật bất thường xưa nay hiếm, có lẽ ở nhà cha và chị Thanh nóng lòng mong chờ cô, Lâm vẫn vô tư trong hạnh phúc vừa tìm lại được “cô nhỏ của anh” nên không muốn cô về vội, lúc nào anh cũng nói: -“Em hãy ở lại cùng anh thêm chút nữa.”, “chút nữa” của anh đây là ngày nọ qua ngày kia và khi nhìn lên tờ lịch thì nó đã qua đi một tuần rồi.

Vợ chồng Hưng vui vẻ “nuôi cơm” hai người, buổi tối cô về nhà vợ chồng Hưng ngủ nhờ. Có Thu nên mấy cây hoa Dã Quỳ trở nên tươi tốt, bụi chuối đâm ra mơn mớn với màu xanh lá nõn nà, căn phòng củ a anh gọn gàng sạch sẽ, mỗi ngày cô hái dâu đó vài cành hoa cỏ dại nhỏ nhỏ mọc ở mảnh đất quanh dãy nhà cư xá để cắm vào bình làm sáng cả không gian nhỏ nhỏ, hình ảnh một cô gái xinh đẹp, dễ thương đi loanh quanh tìm hái hoa trở nên gần gũi, quen thuộc với mấy bà vợ của mấy ông phi công. Thu đã mang đến cho anh một niềm vui, một nguồn an ủi và một hạnh phúc vô cùng to lớn.

Kể cũng lạ, khi người ta hạnh phúc quá thì lại có một nỗi âu lo vô hình nó cứ lớn vồn trong đầu. Đôi khi anh có cảm giác sợ hãi về một điều gì đó không rõ nét, không tên gọi. Thu vẫn còn đó, vẫn bên anh, lúc nào cũng dịu dàng chu đáo, trái tim Thu đang bị anh nắm giữ nhưng sao anh lại có một cảm giác mơ hồ là mình sẽ bị mất đi, sẽ vượt khỏi, anh nói với cô tâm trạng

đó của mình, cô chỉ mỉm cười dựa đầu vào ngực anh bên phía có trái tim anh đang đập từng nhịp đều đặn.

Hung báo tin ngày mai mười giờ anh sẽ lái máy bay lên Đà Lạt, Thu có thể quá giang về nhà nếu muốn. Lâm buồn lắm nhưng anh không thể không để cho Thu về, lần này có lẽ cơn thịnh nộ của cha cô không có từ ngữ nào có thể diễn tả nổi. Cô tự hứa với mình sẽ không cho cha biết bất cứ điều gì, cô sẽ giữ bí mật tuyệt đối chuyện này nhưng cô chưa đủ khôn ngoan nên không nghĩ đến một điều là cha sẽ bắt buộc cô đưa cha qua nhà người bạn gái cùng cô học năm lớp 12 ở bên Thái Phiên- nếu như cô đi quá ba ngày cha cô cho phép-. Một bức tranh màu xám pha nhiều đen đang chờ cô ở nhà.

Chiều nay Lâm nhờ vợ Hung chở cô ra phố chơi cho biết Phố núi Pleiku. Buổi chiều tan sở nên công phi trường đầy cả lính. Đường vào thành phố khá xa, hai bên toàn là những hàng bắp chạy dài, những tiếng ì ầm của đại bác từ Hàm Rồng vọng về, những gì cô thấy và nghe đều đúng với những lời anh kể. Cô không muốn đi lâu, ngày mai về Đà Lạt rồi, cô chỉ muốn ở bên anh chiều nay, dành cho anh khoảng thời gian còn lại rất ít ỏi này.

Lâm ngạc nhiên sao hai người đi nhanh quá, có xem được gì ở thành phố Pleiku không?. Cô lắc đầu nói với anh:

- Anh ơi, chiều nay trời không mưa, mình mượn cái ghế dài của anh Hưng đem qua đây, em muốn ngồi với anh ngoài sân này, bên mấy cây hoa Dã Quỳ, anh kể cho em nghe về Pleiku nhiều rồi, em không cần đi xem nữa.

Hai người ngồi bên nhau nhìn chiều đang chậm chậm xuống, đang là mùa mưa nên mây xám giăng kín cả khung trời, anh buồn bã nhìn lên cao, hình như anh đang cố không cho nước mắt mình rớt xuống mà lại than thở:

- Lâu quá không được lái máy bay anh nhớ và thèm quá. Mai em về rồi anh càng buồn hơn. Những ngày có em ở đây anh cảm thấy vô cùng hạnh phúc.

Cô không nói gì vì cô đang ngón ngang trăm mối tơ vò, anh làm sao hiểu được khi cô đang cố chôn chặt nó trong lòng. Cô cũng không nói cho anh biết nỗi lo lắng của mình khi mà ngày mai cô phải đối diện với nó.

Cô ngồi rất lâu trước tờ giấy và cây bút, đêm nay phải viết cho xong lá thư này để nói với anh mọi suy nghĩ trong đầu và luôn cả quyết định của cô nữa. Những ngày qua rất hạnh phúc, đúng thế; nhưng lùi xa hơn nữa vào quá khứ thì mọi chuyện vẫn đang còn rất mới, vẫn còn đó những dư vị của đắng cay và đau đớn, nếu anh biết...

Khi vừa bước xuống máy bay cô đã khóc và tha thiết nhờ anh Hưng là khi nào anh quay trở lại Pleiku thì hãy đưa ngay tận tay cho Lâm gói quà nhỏ trong đó có một lá thư cô viết cho anh. Hưng không hiểu chuyện gì đã xảy đến với hai người nhưng nhìn Thu bước đi với dáng vẻ rất buồn, anh thật ái ngại trong lòng.

Đúng là cô đã được nhận một cơn thịnh nộ không gì có thể làm cho cha kìm lại. Cô im lặng lắng nghe tuy nhiên cô không hề hé răng để thú nhận sự thật. Hình như chị Thanh hiểu lẽ mờ được một chút xíu nào đó nhưng chị chỉ cảm thấy thương và xót xa cho cô nhiều hơn là giận. Chị vẫn sợ đến một lúc nào đó em mình sẽ nổi loạn, sẽ xói tung mọi thứ vốn đang là một thứ trật tự có sẵn.

Hưng đã trao tận tay cho Lâm gói quà của Thu như lời dặn, anh hồi hộp mở ra và thấy đó là một cái áo cánh nhỏ màu trắng bằng phin mỏng mà Thu thường mặc lót ở trong áo dài, anh đưa chiếc áo lên mặt để hít lấy mùi thơm con gái rất nhẹ nhàng trong đó, rồi anh mở lá thư ra đọc thật chậm rãi.

Trong thư Thu viết rằng anh đừng tìm cô nữa, về đến Đà Lạt cô sẽ thu xếp để đi thật xa, cô muốn quên hẳn nỗi đau đớn của vết thương lòng đang còn rỉ máu. Nhưng nếu anh vẫn còn cất giữ hình bóng cô trong trái tim anh và vẫn chờ đợi cô cho dù thời gian có kéo dài bao lâu đi chăng nữa, thì cô sẽ đến với anh, sẽ cùng anh bắt đầu lại từ đầu như khi cô còn là cô quản thủ thư viện ngày nào đã đi cùng anh dưới cơn mưa đầu mùa của Đà Lạt. Lúc đó tất cả sẽ trở nên mới mẻ và tươi đẹp như những đóa hoa Dã Quỳ của cô và của anh.

Lâm đã đọc lá thư cô viết đến mấy lần và anh hầu như thuộc lòng từng câu, từng chữ trong thư, có một vài chỗ bị lem mực, đó là những giọt nước mắt của cô rơi xuống. “Cô nhỏ của anh” đã khóc khi viết lá thư này cho anh,

càng đọc anh càng thấy mình thật tham lam và ích kỷ vì cái cách anh đã xử sự trong tình cảm của mình đối với Thu, với cả Thảo. Anh tự đánh giá rất cao về mình, với vẻ đẹp trai, hào o hoa phong nhã, sức hấp dẫn của một chàng phi công đã từng làm chao đảo biết bao người con gái. Anh nghĩ rằng mình phải chinh phục cho được và sẽ thắng...

Lâm nằm hoài trên tấm nệm mỏng để suy nghĩ về mình, về những điều cô viết trong thư, anh nhớ lại khoảng thời gian trước kia khi mới biết Cô Quản Thủ Thư Viện, lúc đó anh còn ở Nha Trang, thành phố bình yên, ít có chiến sự, anh thường được bay lên Đà Lạt, nhờ vậy anh mới ghi danh học Văn Khoa, hay đến giảng đường, vào thư viện, lúc đó anh có không hề toan tính và đầu óc thì trong veo, chỉ nhớ và nghĩ về cô, chỉ mong có một chuyến bay nào đó của anh hay quá giang các bạn hiền lên Đà Lạt, anh sẽ đến thư viện đọc sách và thăm cô: một buổi, một ngày thôi cũng là hạnh phúc chất ngất. Quên sao được sáng sớm hôm nào anh đứng bên này đường, dưới cây Anh Đào nở đầy hoa để chờ cô, cô đã xuất hiện trong chiếc áo dài màu tím Huế và áo len trắng tinh...hai người đã có hai ngày quá đổi hạnh phúc. Rồi cũng vào một sáng đến thăm cô, anh đã tình cờ gặp Thảo ở đó, anh đã ngộ nhận, đã tham lam và trở nên ích kỷ, độc ác khi bắt đầu toan tính.

Sự quay lưng một cách âm thầm không lời từ biệt của Thảo. Rồi đến sự rời xa của Thu sau những ngày cô đến với anh khi hay tin anh bị tai nạn, cô đã bất chấp tất cả, không hề cân nhắc tính toán hay sợ hãi, cô sẵn sàng nhận chịu cơn thịnh nộ của cha mình. Cô có một trái tim quá lớn để dành tặng anh, một tấm lòng quảng đại để hy sinh, nhưng cô chưa đủ quên nỗi đau đớn mà anh đã gây nên, điều này cần phải có thời gian. Dù sao Cô vẫn muốn gọi lại cho anh mùi hương của mình để anh đừng quên cô.

Anh đã khóc, khi người con trai khóc có nghĩa là tâm hồn họ đang rất đau đớn.

Lâm lấy chiếc áo cánh mỏng mịn của Thu áp lên mặt mình, anh nói với cô nhưng chỉ riêng mình anh nghe được mà thôi:

- Anh Sẽ chờ cho đến bao giờ em tha thứ và quay lại với anh, nhưng “cô nhỏ của anh ơi” anh Sẽ đi tìm em, anh Sẽ vừa chờ đợi vừa tìm kiếm, chúng mình Sẽ bắt đầu lại như thuở đầu tiên anh gặp em. Từ nay dù đi bất

cứ đâu, hay phải bay ở phương trời nào anh cũng Sẽ luôn mang theo cái áo cánh mỏng của em như anh mang theo “cô nhỏ của anh” bên cạnh mình.

-

Hồ Thủy

(tháng sáu năm một chín bảy ba)